

Một số nội dung trong sách hướng dẫn sử dụng này có thể khác với điện thoại của bạn tùy vào phần mềm của điện thoại hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

### **Để cài đặt Kies (Đồng bộ Máy tính) Kies**

1. Tải về phiên bản Kies mới nhất từ website Samsung ([www.samsung.com/kies](http://www.samsung.com/kies)) và cài đặt vào máy tính của bạn.
2. Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt USB** → **Samsung Kies**.
3. Sử dụng cáp nối dữ liệu máy tính để nối thiết bị với máy tính.  
Tham khảo thông tin trợ giúp của Kies để tìm hiểu thêm.

Samsung GALAXY  Plus **GT-I9001**

# sách hướng dẫn sử dụng



**SAMSUNG**

# Sử dụng sách hướng dẫn này

Cảm ơn bạn đã mua chiếc điện thoại di động Samsung này. Thiết bị này cung cấp cho bạn khả năng liên lạc và giải trí di động chất lượng cao dựa trên công nghệ vượt bậc và các tiêu chuẩn cao của Samsung.

Sách hướng dẫn sử dụng này được thiết kế riêng để hướng dẫn bạn về các chức năng và tính năng của thiết bị.

## Đọc tài liệu này trước

- Vui lòng đọc kỹ toàn bộ các lưu ý an toàn và tài liệu hướng dẫn này trước khi sử dụng thiết bị để đảm bảo sử dụng an toàn và đúng cách.
- Các mô tả trong sách hướng dẫn này dựa trên cài đặt mặc định của thiết bị.

- Các hình ảnh và ảnh chụp màn hình được sử dụng trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này có thể khác với sản phẩm thực tế.
- Nội dung trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này có thể khác với sản phẩm, hoặc phần mềm do nhà cung cấp dịch vụ hoặc hãng truyền thông cung cấp, và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Truy cập [www.samsung.com](http://www.samsung.com) để xem bản hướng dẫn sử dụng mới nhất.
- Các tính năng có sẵn và các dịch vụ bổ sung có thể khác nhau tùy vào từng thiết bị, phần mềm, hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Việc định dạng và phân phối tài liệu hướng dẫn sử dụng này là dựa trên hệ điều hành Google Android và có thể thay đổi tùy vào hệ điều hành của người dùng.
- Các ứng dụng và chức năng của chúng có thể khác nhau tùy vào quốc gia, khu vực, hoặc thông số kỹ thuật của phần cứng. Samsung không chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến hiệu suất gây ra do ứng dụng của bên thứ ba.

- Samsung không chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến hiệu suất hoặc tính không tương thích gây ra do việc chỉnh sửa các cài đặt đăng ký của người dùng.
- Bạn có thể nâng cấp phần mềm của thiết bị di động bằng cách truy cập [www.samsung.com](http://www.samsung.com).
- Các nguồn âm thanh, hình nền, và ảnh cung cấp trong thiết bị này được cấp phép sử dụng có giới hạn giữa Samsung và các chủ nhân tương ứng của chúng. Việc trích xuất và sử dụng các sản phẩm này cho mục đích thương mại hoặc các mục đích khác là vi phạm luật bản quyền. Samsung không chịu trách nhiệm về việc vi phạm bản quyền đó của người dùng.
- Vui lòng giữ sách hướng dẫn sử dụng này để tham khảo về sau.

## Biểu tượng chỉ dẫn

Trước khi bắt đầu, hãy làm quen với các biểu tượng mà bạn sẽ thấy trong sách hướng dẫn này:



**Cảnh báo**—các tình huống có thể gây thương tích cho bản thân bạn hoặc người khác



**Cẩn thận**—các tình huống có thể gây hư hỏng cho thiết bị hoặc thiết bị khác



**Ghi chú**—các ghi chú, mẹo sử dụng hoặc thông tin bổ sung



**Tham khảo**—các trang có thông tin liên quan; ví dụ: ► tr. 12 (nghĩa là "xem trang 12")

→ **Tiếp theo là**—thứ tự của các tùy chọn hoặc menu bạn phải chọn để thực hiện một bước; ví dụ: Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Tin nhắn** → **Tin nhắn mới** (nghĩa là **Tin nhắn**, tiếp theo là **Tin nhắn mới**)

[ ] **Ngoặc vuông**—các phím của thiết bị; ví dụ:  
[Ⓜ] (thể hiện phím Nguồn/Khóa)

## Bản quyền



Bản quyền © 2011 Samsung Electronics

Tài liệu hướng dẫn sử dụng này được bảo vệ theo luật bản quyền quốc tế.

Không được sao chép, phân phối, dịch nghĩa, hoặc lan truyền tài liệu hướng dẫn sử dụng này dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào, như điện tử hoặc cơ học, bao gồm sao chụp, ghi, hoặc lưu trữ trong bất kỳ phương tiện lưu trữ thông tin và hệ thống truy xuất nào, mà chưa có sự đồng ý trước bằng văn bản của Samsung Electronics.

**4** *Sử dụng sách hướng dẫn này*

## Thương hiệu

- SAMSUNG, và biểu trưng SAMSUNG là thương hiệu đã đăng ký của Samsung Electronics.
- Biểu trưng Android, Google Search™, Google Maps™, Google Mail™, YouTube™, Android Market™, và Google Talk™ là thương hiệu của Google, Inc.
- Bluetooth® là thương hiệu đã đăng ký của Bluetooth SIG, Inc. trên toàn thế giới.
- Oracle và Java là thương hiệu đã đăng ký của Oracle và/hoặc các công ty con của Oracle. Các tên khác có thể là thương hiệu của các chủ sở hữu tương ứng.
- Windows Media Player® là thương hiệu đã đăng ký của Microsoft Corporation.
-  và  là các thương hiệu của SRS Labs, Inc. Các công nghệ CS Headphone và WOW HD được tích hợp theo giấy phép của SRS Labs, Inc.

- Wi-Fi®, biểu trưng Wi-Fi CERTIFIED và biểu trưng Wi-Fi là thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance.
- DivX®, DivX Certified® và các biểu trưng được kết hợp là thương hiệu của DivX, Inc. và được sử dụng theo giấy phép.
- Tất cả các thương hiệu và bản quyền khác là tài sản của chủ sở hữu tương ứng của chúng.



**CE 0168**!

## GIỚI THIỆU VỀ VIDEO DIVX

DivX® là định dạng video kỹ thuật số được tạo bởi DivX, Inc. Đây là điện thoại DivX Certified® chính thức phát video DivX. Hãy truy cập [www.divx.com](http://www.divx.com) để biết thêm thông tin và các công cụ phần mềm để chuyển đổi các file của bạn sang định dạng video DivX.

DivX Certified® có khả năng phát video DivX® lên tới độ phân giải HD 720p, kể cả nội dung cao cấp.

## GIỚI THIỆU VỀ VIDEO THEO YÊU CẦU CỦA DIVX

Thiết bị có DivX Certified® này phải được đăng ký để phát các bộ phim Video theo Yêu cầu (VOD) của DivX. Để lấy mã đăng ký, chọn mục DivX VOD trong menu cài đặt của thiết bị. Truy cập [vod.divx.com](http://vod.divx.com) để biết thêm thông tin về cách hoàn thành việc đăng ký.

# Nội dung

## Lắp ráp ..... 10

Mở hộp ..... 10

Lắp thẻ SIM hoặc USIM và pin ..... 10

Sạc pin ..... 12

Lắp thẻ nhớ (tùy chọn) ..... 15

Gắn dây đeo (tùy chọn) ..... 17

## Bắt đầu ..... 18

Bật và tắt thiết bị ..... 18

Làm quen với thiết bị ..... 18

Sử dụng màn hình cảm ứng ..... 21

Khóa hoặc mở khóa màn hình cảm ứng  
và bàn phím ..... 23

Tìm hiểu về màn hình chờ ..... 23

Truy cập các ứng dụng ..... 25

Tùy chỉnh thiết bị ..... 27

Nhập văn bản ..... 31

Tải ứng dụng về từ Android Market ..... 35

Tải các file về từ web ..... 36

Đồng bộ dữ liệu ..... 36

## **Liên lạc ..... 38**

Gọi .....	38
Tin nhắn .....	44
Gmail .....	46
Email .....	48
Talk .....	50
Social Hub .....	51

## **Giải trí ..... 52**

Máy ảnh .....	52
Video .....	63
Bộ sưu tập .....	64
Nhạc .....	65
Music Hub .....	69
Đài FM .....	69

## **Thông tin cá nhân ..... 73**

Danh bạ .....	73
Lịch năm .....	77
Ghi chú .....	78
Ghi âm .....	79

## **Web ..... 80**

Internet .....	80
Maps .....	83
Latitude .....	85
Địa điểm .....	86
Điều hướng .....	86
Google Search .....	87
YouTube .....	87



Đồng bộ .....	88
Samsung Apps .....	89
Thông tin hàng ngày .....	90
Trình duyệt báo .....	91
Market .....	92
<b>Kết nối .....</b>	<b>93</b>
Bluetooth .....	93
Wi-Fi .....	95
AllShare .....	97
Chia sẻ mạng di động .....	99
Kết nối TV (chế độ TV out) .....	100
Kết nối PC .....	101
Kết nối VPN .....	103

<b>Dụng cụ .....</b>	<b>106</b>
Đồng hồ .....	106
Máy tính .....	108
Sách điện tử Aldiko .....	108
Tải về .....	110
Kies air .....	111
Nhật ký Mini .....	111
File của bạn .....	112
Quản lý tác vụ .....	113
ThinkFree Office .....	113
Khẩu lệnh .....	115
Tìm kiếm bằng Giọng .....	115
Viết và Gửi đi .....	116

## **Cài đặt ..... 117**

Truy cập menu Cài đặt ..... 117

Mạng và Mạng không dây ..... 117

Cài đặt cuộc gọi ..... 119

Âm thanh ..... 120

Màn hình ..... 121

Vị trí và bảo mật ..... 122

Ứng dụng ..... 124

Tài khoản và đồng bộ ..... 125

Riêng tư ..... 125

Thẻ nhớ SD và bộ nhớ trong ..... 125

Ngôn ngữ & bàn phím ..... 125

Đầu vào/ra của giọng nói ..... 127

Hỗ trợ ..... 129

Thời gian ..... 129

Thông tin điện thoại ..... 129

## **Khắc phục sự cố ..... 130**

## **Các lưu ý an toàn ..... 136**

# Lắp ráp

## Mở hộp

Kiểm tra các phụ kiện sau trong hộp sản phẩm:

- Thiết bị di động
- Pin
- Bộ sạc du lịch (sạc pin)
- Hướng dẫn sử dụng nhanh



Chỉ sử dụng phần mềm được Samsung chứng nhận. Phần mềm lậu hoặc bất hợp pháp có thể gây hỏng hóc hoặc các sự cố không được nhà sản xuất bảo hành.



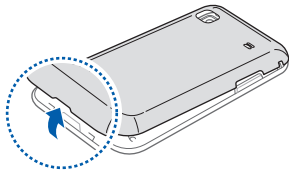
- Các phụ kiện đi kèm với thiết bị có thể thay đổi tùy thuộc vào phần mềm và các phụ kiện sẵn có ở khu vực của bạn hoặc do nhà cung cấp dịch vụ của bạn cung cấp.
- Bạn có thể mua các phụ kiện bổ sung từ đại lý Samsung tại địa phương.
- Các phụ kiện đi kèm hoạt động tốt nhất cho thiết bị của bạn.
- Các phụ kiện không phải do Samsung cung cấp có thể không tương thích với thiết bị này.

## Lắp thẻ SIM hoặc USIM và pin

Khi đăng ký dịch vụ điện thoại di động, bạn sẽ nhận được một thẻ Môđun Nhận dạng Thuê bao (SIM), với các chi tiết thuê bao, ví dụ như số nhận dạng cá nhân (PIN) và các dịch vụ tùy chọn. Để sử dụng các dịch vụ UMTS hoặc HSDPA, bạn có thể mua một thẻ Môđun Nhận dạng Thuê bao Tổng hợp (USIM).

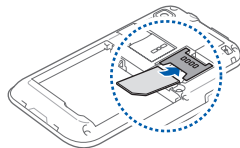
Để cài đặt thẻ SIM hoặc USIM và pin,

- 1 Nếu thiết bị đang bật, nhấn và giữ [⏻] sau đó chọn **Tắt nguồn** to để tắt.
- 2 Tháo nắp sau.



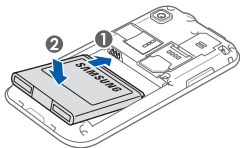
Cần cẩn thận để không làm hỏng móng tay khi tháo nắp sau.

- 3 Lắp thẻ SIM hoặc USIM vào.

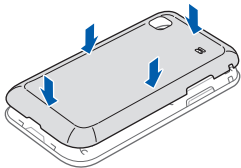


- Đặt thẻ SIM hoặc USIM vào thiết bị với các chân tiếp xúc màu vàng úp xuống dưới.
- Nếu không lắp thẻ SIM hoặc USIM, bạn chỉ có thể sử dụng các dịch vụ ngoại tuyến và một vài menu của thiết bị.
- Không lắp thẻ nhớ vào khe cắm thẻ SIM.

#### 4 Lắp pin vào.



#### 5 Lắp lại nắp sau.



## Sạc pin

Trước khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên, bạn phải sạc pin.

Bạn có thể sạc thiết bị bằng bộ sạc du lịch đi kèm hoặc bằng cách dùng cáp dữ liệu máy tính nối thiết bị với máy tính.



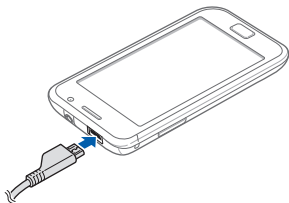
Chỉ sử dụng loại sạc và cáp nối được Samsung chứng nhận. Các loại sạc và cáp nối không được chứng nhận có thể khiến pin bị nổ hoặc làm hư hỏng thiết bị.



Khi sắp hết pin, thiết bị sẽ phát ra một âm thanh cảnh báo và hiển thị một thông báo pin yếu. Biểu tượng pin cũng sẽ rỗng. Nếu mức pin quá yếu, thiết bị sẽ tự động tắt. Hãy sạc lại pin để tiếp tục sử dụng.

## ➤ Sạc pin bằng bộ sạc du lịch

- 1 Mở nắp che khe cắm đa chức năng ở trên đầu thiết bị.
- 2 Cắm đầu nhỏ của bộ sạc du lịch vào khe cắm đa chức năng.



Kết nối không đúng bộ sạc du lịch có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho thiết bị. Bất kỳ hư hỏng nào do sử dụng sai đều không được bảo hành.

3 Cắm đầu lớn của bộ sạc vào ổ cắm điện.



- Bạn có thể sử dụng thiết bị trong khi đang sạc, nhưng nó sẽ khiến quá trình sạc đầy pin mất nhiều thời gian hơn.
- Trong khi thiết bị đang sạc, màn hình cảm ứng có thể không hoạt động do nguồn điện không ổn định. Nếu điều này xảy ra, hãy rút bộ sạc du lịch ra khỏi thiết bị.
- Trong khi đang sạc, thiết bị có thể bị nóng lên. Điều này là bình thường và không ảnh hưởng đến hiệu suất hay tuổi thọ của thiết bị.
- Nếu thiết bị không được sạc đúng cách, hãy mang thiết bị và bộ sạc đến Trung tâm Bảo hành của Samsung.

- 4 Khi pin được sạc đầy (biểu tượng pin sẽ không còn dịch chuyển), rút bộ sạc du lịch ra khỏi thiết bị và sau đó rút ra khỏi ổ cắm điện.




Không được tháo pin trước khi tháo bộ sạc du lịch. Việc này có thể gây hư hỏng cho thiết bị.



Để tiết kiệm điện, rút bộ sạc du lịch ra khi không sử dụng. Bộ sạc du lịch không có công tắc nguồn, vì vậy bạn phải rút nó ra khỏi ổ cắm điện để ngắt nguồn cấp điện. Nên để bộ sạc du lịch gần ổ cắm điện khi sử dụng.

## ► Sạc bằng cáp dữ liệu máy tính

Trước khi sạc, hãy bật máy tính.

- 1 Mở nắp che khe cắm đa chức năng ở trên đầu thiết bị.
  - 2 Cắm một đầu (micro-USB) của cáp dữ liệu máy tính vào khe cắm đa chức năng.
  - 3 Cắm đầu kia của cáp dữ liệu máy tính vào cổng USB trên máy tính.
-  Tùy vào loại cáp dữ liệu máy tính đang sử dụng, có thể mất một khoảng thời gian trước khi quá trình sạc bắt đầu.
- 4 Khi pin được sạc đầy (biểu tượng pin sẽ không còn dịch chuyển), rút cáp dữ liệu máy tính ra khỏi thiết bị và sau đó rút ra khỏi máy tính.

## Lắp thẻ nhớ (tùy chọn)

Để lưu thêm các file đa phương tiện, bạn phải lắp thẻ nhớ. Thiết bị này chấp nhận các thẻ nhớ microSD™ hoặc microSDHC™ lên đến 32 GB (tùy vào nhà sản xuất và loại thẻ nhớ).

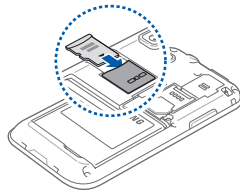


Samsung sử dụng các tiêu chuẩn của ngành được chứng nhận cho thẻ nhớ, nhưng thẻ của một số hãng có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Việc sử dụng loại thẻ không tương thích có thể gây hư hỏng cho thiết bị hoặc thẻ nhớ và có thể làm hỏng dữ liệu lưu trên thẻ.



- Thiết bị này chỉ hỗ trợ các thẻ nhớ có cấu trúc file FAT. Nếu lắp thẻ có cấu trúc file khác, thiết bị sẽ yêu cầu định dạng lại thẻ nhớ.
- Thường xuyên ghi và xóa dữ liệu sẽ giảm tuổi thọ của thẻ nhớ.
- Khi lắp thẻ nhớ vào thiết bị, thư mục file của thẻ nhớ sẽ hiện ra trong thư mục /mnt/sdcard/external\_sd của bộ nhớ trong (moviNAND™).

- 1 Tháo nắp sau.
- 2 Lắp thẻ nhớ với các chân tiếp xúc màu vàng úp xuống dưới.



- 3 Đẩy thẻ nhớ vào khe cắm thẻ nhớ cho đến khi thẻ nhớ được chốt lại.
- 4 Lắp lại nắp sau.



## › Tháo thẻ nhớ

Trước khi tháo thẻ nhớ, ngắt kết nối thẻ để tháo an toàn.

- 1 Ở chế độ Chờ, chọn **Ứng dụng** → **Cài đặt** → **Thẻ nhớ SD và bộ nhớ trong** → **Ngắt thẻ nhớ SD**.
- 2 Tháo nắp sau.
- 3 Đẩy nhẹ thẻ nhớ cho đến khi thẻ rời hẳn khỏi thiết bị.
- 4 Kéo thẻ nhớ ra khỏi khe cắm thẻ nhớ.
- 5 Tháo thẻ nhớ.
- 6 Lắp lại nắp sau.



Không tháo thẻ nhớ trong khi thiết bị đang truyền hoặc truy cập thông tin vì nó có thể gây mất dữ liệu hoặc làm hỏng thẻ nhớ hoặc thiết bị.

## › Định dạng thẻ nhớ

Việc định dạng thẻ nhớ trên máy tính có thể gây nên sự không tương thích với thiết bị. Chỉ định dạng thẻ nhớ trên thiết bị.

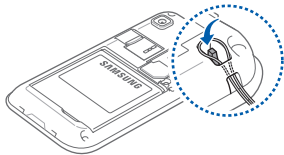
Ở chế độ Chờ, chọn **Ứng dụng** → **Cài đặt** → **Thẻ nhớ SD và bộ nhớ trong** → **Ngắt thẻ nhớ SD** → **Định dạng thẻ nhớ SD** → **Định dạng thẻ SD** → **Xóa tất cả**.



Trước khi định dạng thẻ nhớ, hãy nhớ sao lưu toàn bộ dữ liệu quan trọng lưu trong thiết bị. Nhà sản xuất không bảo hành việc mất dữ liệu do lỗi của người dùng.

## Gắn dây đeo (tùy chọn)

- 1 Tháo nắp sau.
- 2 Đẩy dây đeo qua khe và móc dây qua chiếc móc nhỏ lồi ra.



- 3 Lắp lại nắp sau.



# Bắt đầu

## Bật và tắt thiết bị

Để bật thiết bị,

- 1 Nhấn và giữ [ⓘ].
- 2 Nếu bạn bật thiết bị lần đầu, hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình để thiết lập thiết bị.

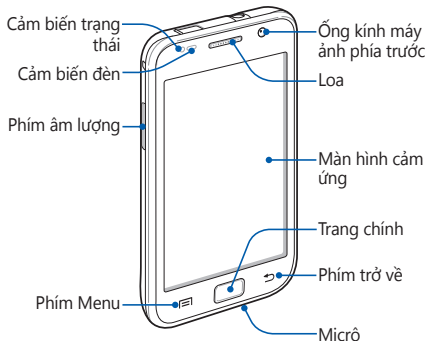
Để tắt thiết bị, nhấn và giữ [ⓘ] sau đó chọn **Tắt nguồn**.

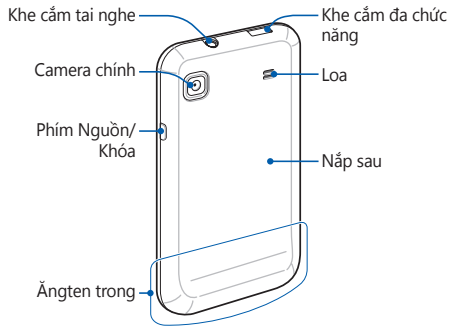


- Tuân theo tất cả các cảnh báo và chỉ dẫn của nhân viên công ty khi ở những khu vực hạn chế sử dụng các thiết bị không dây, chẳng hạn như trên máy bay hoặc trong bệnh viện.
- Để chỉ sử dụng các dịch vụ ngoại tuyến của thiết bị, chuyển sang chế độ Máy bay. Nhấn và giữ [ⓘ] sau đó chọn **Chế độ Máy bay**.






## Làm quen với thiết bị

### › Sơ đồ thiết bị





## › Các phím

Phím		Chức năng
	Nguồn/ Khóa	Bật thiết bị (nhấn và giữ); Truy cập các menu nhanh (nhấn và giữ); Khóa màn hình cảm ứng.
	Menu	Mở danh sách các tùy chọn sẵn có trên màn hình hiện tại.
	Trang chính	Trở về màn hình chờ; Mở danh sách các ứng dụng gần đây (nhấn và giữ).
	Trở về	Trở về trang trước.
	Âm lượng	Điều chỉnh âm lượng thiết bị.












## ► Các biểu tượng chỉ báo









Các biểu tượng hiển thị trên màn hình có thể khác nhau tùy thuộc vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Biểu tượng	Định nghĩa
	Không có tín hiệu
	Cường độ tín hiệu
	Đã kết nối với mạng GPRS
	Đã kết nối với mạng EDGE
	Đã kết nối với mạng UMTS
	Mở các mạng WLAN có sẵn
	Đã kết nối với mạng WLAN
	Đã bật Bluetooth

Biểu tượng	Định nghĩa
	Đã kết nối với tai nghe Bluetooth
	Đã bật GPS
	Đang thực hiện cuộc gọi thoại
	Cuộc gọi đang tạm dừng
	Đã bật loa ngoài
	Cuộc gọi nhớ
	Đã đồng bộ với web
	Đang tải lên dữ liệu
	Đang tải về dữ liệu
	Đã kích hoạt chuyển hướng cuộc gọi
	Đã kết nối với máy tính

Biểu tượng	Định nghĩa
	Đã bật kết nối USB internet
	Đã bật Mobile AP
	Không có thẻ SIM hoặc USIM
	Tin nhắn văn bản hoặc đa phương tiện mới
	Thư điện tử mới
	Tin nhắn thư thoại mới
	Đã bật chuông báo
	Thông báo sự kiện
	Đang chuyển vùng (ở ngoài vùng dịch vụ thông thường)
	Đã bật chế độ Yên lặng
	Đã bật chế độ Rung

Biểu tượng	Định nghĩa
	Đã bật chế độ Máy bay
	Đang phát nhạc
	Đã tạm ngừng phát nhạc
	Đã bật đài FM ở chế độ nền
	Đã xảy ra lỗi hoặc yêu cầu thận trọng
	Mức pin
<b>10:00 AM</b>	Thời gian hiện tại

## Sử dụng màn hình cảm ứng

Màn hình cảm ứng của thiết bị giúp bạn dễ dàng chọn các mục hoặc thực hiện các chức năng. Tìm hiểu các thao tác cơ bản để sử dụng màn hình cảm ứng.



- Để tránh làm xước màn hình cảm ứng, không được sử dụng dụng cụ sắc nhọn.
- Không được để màn hình cảm ứng tiếp xúc với các thiết bị điện khác. Hiện tượng phóng tĩnh điện có thể làm hỏng màn hình cảm ứng.
- Không được để màn hình cảm ứng tiếp xúc với nước. Màn hình cảm ứng có thể bị hỏng trong điều kiện ẩm ướt hoặc khi bị dính nước.



- Để sử dụng tối ưu màn hình cảm ứng, hãy gỡ miếng phim dán bảo vệ màn hình trước khi sử dụng thiết bị.
- Màn hình cảm ứng có một lớp giúp phát hiện các hạt điện tích nhỏ phát ra từ cơ thể người. Để đạt hiệu suất tốt nhất, hãy dùng đầu ngón tay để chạm vào màn hình cảm ứng. Màn hình cảm ứng sẽ không phản ứng với thao tác chạm bằng các dụng cụ sắc nhọn, chẳng hạn như stylus hoặc bút.

Điều khiển màn hình cảm ứng bằng các thao tác sau:

- Chạm: Dùng ngón tay chạm một lần để chọn hoặc mở một menu, tùy chọn, hoặc ứng dụng.
- Chạm và giữ: Chạm và giữ vào một mục trong hơn 2 giây để mở danh sách tùy chọn bật ra.
- Kéo: Chạm và kéo ngón tay lên trên, xuống dưới, sang trái, hoặc sang phải để di chuyển đến các mục trên danh sách.
- Kéo và thả: Dùng ngón tay chạm và giữ vào một mục, sau đó kéo ngón tay để di chuyển mục đó.
- Chạm hai lần: Dùng ngón tay chạm nhanh hai lần để phóng to hoặc thu nhỏ trong khi xem ảnh hoặc các trang web.



- Thiết bị tắt màn hình cảm ứng khi bạn không sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định. Để bật màn hình, bấm [ⓘ] hoặc phím Trang chính.
- Bạn cũng có thể điều chỉnh thời gian sáng của đèn nền. Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Màn hình** → **Thời gian sáng màn hình**.

## Khóa hoặc mở khóa màn hình cảm ứng và bàn phím

Bạn có thể khóa màn hình cảm ứng và bàn phím để tránh các thao tác không mong muốn trên thiết bị.

Để khóa, bấm [⏻]. Để mở khóa, bật màn hình bằng cách bấm [⏻] hoặc phím Trang chính, và sau đó dùng tay gõ nhẹ vào cửa sổ màu xám.

## Tìm hiểu về màn hình chờ

Khi thiết bị đang ở chế độ Chờ, bạn sẽ thấy màn hình chờ. Từ màn hình chờ, bạn có thể xem trạng thái của thiết bị và truy cập các ứng dụng.

Màn hình chờ có nhiều ô. Cuộn sang trái hoặc phải đến một ô của màn hình chờ. Bạn cũng có thể chọn một chấm trên đầu màn hình để di chuyển trực tiếp đến ô tương ứng của màn hình chờ.

### ➤ Thêm các mục vào màn hình chờ

Bạn có thể tùy chỉnh màn hình chờ bằng cách thêm các lối tắt đến ứng dụng hoặc mục trong các ứng dụng, widget, hoặc thư mục. Để thêm các mục vào màn hình chờ,

1 Bấm [≡] → **Thêm** hoặc chạm và giữ vào vùng trống trên màn hình chờ.

2 Chọn thể loại mục → một mục:

- **Widget:** Thêm các widget vào màn hình chờ.
- **Phím tắt:** Thêm phím tắt cho các mục, chẳng hạn như các ứng dụng, trang hay dùng, và số liên lạc.
- **Thư mục:** Tạo thư mục mới hoặc thêm thư mục cho các số liên lạc của bạn.
- **Màn hình nền:** Đặt hình nền.



Các mục có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào chế độ màn hình chờ hiện tại.



## › Di chuyển các mục trên màn hình chờ

- 1 Chạm và giữ một mục để di chuyển cho đến khi mục đó hiện sang màu xám.
- 2 Kéo biểu tượng đến vị trí mong muốn.

## › Xóa các mục khỏi màn hình chờ

- 1 Chạm và giữ vào một mục để xóa.  
Thùng rác hiện ra ở cuối màn hình chờ.
- 2 Kéo mục đó vào thùng rác.
- 3 Khi mục đó chuyển sang màu đỏ, nhả mục đó ra.

## › Sử dụng ô phím tắt

Ở chế độ Chờ hoặc khi đang sử dụng một ứng dụng, chạm vào khu vực biểu tượng chỉ báo và kéo ngón tay xuống để mở ô phím tắt. Bạn có thể bật hoặc tắt tính năng kết nối không dây và truy cập danh sách các thông báo, chẳng hạn như tin nhắn, cuộc gọi, sự kiện hoặc tình trạng xử lý. Để ẩn danh sách, kéo phía cuối danh sách lên.

Từ ô phím tắt, bạn có thể sử dụng các tùy chọn sau:

- **WiFi:** Bật hoặc tắt tính năng kết nối mạng WLAN. ► tr. 95
- **Bluetooth:** Bật hoặc tắt tính năng kết nối không dây Bluetooth. ► tr. 93
- **GPS:** Bật hoặc tắt tính năng GPS.
- **Âm thanh/Rung:** Bật hoặc tắt chế độ Rung.
- **Tự động xoay:** Bật hoặc tắt chế độ tự động xoay.



Các tùy chọn có sẵn có thể khác nhau tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

## ➤ Thêm hoặc xóa các ô của màn hình chờ

Bạn có thể thêm hoặc xóa các ô của màn hình chờ để sắp xếp các widget theo thứ tự ưu tiên và nhu cầu của mình.

1 Ở chế độ Chờ, bấm [] → **Sửa**.

Bạn cũng có thể đặt hai ngón tay lên màn hình và thu hẹp lại để chuyển sang chế độ Sửa đổi.

2 Thêm hoặc xóa các ô bằng cách sử dụng các tính năng sau:

- Để xóa một ô, chạm và giữ vào hình thu nhỏ của ô đó và kéo nó vào thùng rác ở dưới cùng của màn hình.
- Để thêm một ô mới, chọn .
- Để thay đổi thứ tự các ô, chạm và giữ vào hình thu nhỏ của ô đó và kéo nó đến vị trí mong muốn.


3 Khi đã hoàn tất, bấm [].

## Truy cập các ứng dụng

Để truy cập các ứng dụng của thiết bị,

- 1 Ở chế độ Chờ, chọn **Ứng dụng** để truy cập danh sách ứng dụng.
- 2 Cuộn sang trái hoặc phải đến màn hình ứng dụng khác. Bạn cũng có thể chọn một chấm trên đầu màn hình để di chuyển trực tiếp đến màn hình menu chính tương ứng.
- 3 Chọn một ứng dụng.
  - Khi sử dụng các ứng dụng do Google cung cấp, bạn phải có tài khoản Google. Nếu bạn chưa có, hãy đăng ký một tài khoản Google.
  - Bạn có thể thêm biểu tượng tắt cho một ứng dụng bằng cách chạm và giữ vào biểu tượng ứng dụng từ danh sách ứng dụng. Bạn có thể di chuyển biểu tượng đó đến vị trí mong muốn trên màn hình chờ.




- 4 Bấm [


Thiết bị này có cảm biến chuyển động tích hợp sẵn có khả năng phát hiện hướng của thiết bị. Nếu bạn xoay thiết bị khi dùng một số tính năng, giao diện sẽ tự động chuyển sang kiểu xem ngang. Để đặt cho giao diện giữ nguyên hướng khi bạn xoay thiết bị, chọn **Cài đặt** → **Màn hình** → **Tự động xoay màn hình**.

## ➤ Sắp xếp các ứng dụng

Bạn có thể sắp xếp lại các ứng dụng trong danh sách ứng dụng bằng cách thay đổi thứ tự các ứng dụng hoặc nhóm chúng vào các thể loại để phù hợp với thứ tự ưu tiên và nhu cầu của mình.

- 1 Trong danh sách ứng dụng, bấm [

3 Kéo biểu tượng ứng dụng đến vị trí mong muốn.  
Bạn có thể di chuyển biểu tượng ứng dụng tới màn hình menu chính khác. Bạn cũng có thể di chuyển các ứng dụng hay sử dụng nhất cạnh **Trang chủ**.

- 4 Bấm [

Để thay đổi thứ tự màn hình menu chính,

- 1 Trong danh sách ứng dụng, đặt hai ngón tay lên màn hình và thu hẹp hai ngón tay lại.
- 2 Chạm và giữ vào hình thu nhỏ của một màn hình và kéo nó đến vị trí mong muốn.

## ➤ Truy cập các ứng dụng gần đây

- 1 Nhấn và giữ phím Trang chính để mở danh sách ứng dụng bạn đã truy cập gần đây.
- 2 Chọn một ứng dụng để truy cập.

## › Sử dụng trình quản lý tác vụ

Đây là thiết bị đa tác vụ. Nó có thể chạy nhiều ứng dụng cùng một lúc. Tuy nhiên, tính năng đa tác vụ có thể gây treo máy, đơ máy, sự cố về bộ nhớ, hoặc tốn thêm pin. Để tránh các sự cố này, hãy dùng các chương trình không cần thiết bằng trình quản lý tác vụ.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Quản lý tác vụ** → **Ứng dụng đang chạy**.

Danh sách tất cả các ứng dụng hiện đang chạy trên thiết bị sẽ hiện ra.

- 2 Để đóng một ứng dụng, chọn **Thoát**.  
Để đóng tất cả ứng dụng đang hoạt động, chọn **Thoát tất cả**.

## Tùy chỉnh thiết bị

Sử dụng thiết bị hiệu quả hơn bằng cách điều chỉnh cho phù hợp với ưu tiên của bạn.

### › Đặt ngày và giờ hiện tại

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Thời gian**.

- 2 Đặt ngày và giờ và thay đổi các tùy chọn khác.

### › Bật hoặc tắt âm khi chạm

Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Âm thanh** → **Âm thanh khi chọn**.

### › Điều chỉnh âm lượng của nhạc chuông



Bấm phím âm lượng lên hoặc xuống để điều chỉnh âm lượng của nhạc chuông.

## › Chuyển sang chế độ yên lặng

Để tắt hoặc bật tiếng thiết bị, thực hiện một trong các thao tác sau:

- Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Điện thoại** → **Bàn phím** sau đó chạm và giữ vào **#**.
- Nhấn và giữ [ⓘ] sau đó chọn **Chế độ Yên lặng**.



Bạn có thể đặt cho thiết bị báo hiệu các sự kiện khác nhau ở chế độ Yên lặng. Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Âm thanh** → **Rung** → **Luôn luôn** hoặc **Chỉ ở chế độ Yên lặng**. Khi bạn chuyển sang chế độ Yên lặng,  sẽ hiện ra ở vị trí của .

## › Thay đổi nhạc chuông

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Âm thanh** → **Nhạc chuông điện thoại**.
- 2 Chọn nhạc chuông từ danh sách và chọn **OK**.

## › Bật hình ảnh động khi chuyển giữa các cửa sổ

Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Màn hình** → **Hiệu ứng động** → **Một số** hoặc **Tất cả**.

## › Chọn hình nền cho màn hình chờ

- 1 Ở chế độ Chờ, bấm [≡] → **Màn hình nền** → một tùy chọn.
- 2 Chọn một ảnh.
- 3 Chọn **Lưu** hoặc **Đặt hình nền**.



Samsung không chịu trách nhiệm về việc sử dụng các hình ảnh hoặc hình nền mặc định được cung cấp trên thiết bị.

## › Điều chỉnh độ sáng của màn hình

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Màn hình** → **Độ sáng**.
- 2 Xóa ô kiểm soát **Tự động chỉnh độ sáng**.
- 3 Kéo thanh trượt để điều chỉnh độ sáng.
- 4 Chọn **OK**.



Độ sáng của màn hình sẽ ảnh hưởng đến tốc độ tiêu thụ pin của thiết bị.

## › Đặt khóa màn hình

Bạn có thể khóa màn hình cảm ứng bằng mẫu hình mở khóa hoặc mật mã để ngăn người khác sử dụng thiết bị mà không có sự đồng ý của bạn.



- Khi bạn đã đặt khóa màn hình, thiết bị sẽ yêu cầu mã mở khóa mỗi khi bạn bật máy hoặc mở khóa màn hình cảm ứng.
- Nếu bạn quên mã PIN hoặc mật mã, hãy mang thiết bị đến Trung tâm Bảo hành của Samsung để đặt lại.
- Samsung không chịu trách nhiệm về việc mất mã an ninh hoặc thông tin cá nhân hoặc các hư hỏng khác do phần mềm bất hợp pháp gây ra.

## Đặt mẫu mở khóa

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Vị trí và bảo mật** → **Cài khóa màn hình** → **Mẫu hình**.
- 2 Xem hướng dẫn và các mẫu ví dụ trên màn hình và chọn **Tiếp theo** (nếu cần).
- 3 Vẽ một mẫu bằng cách kéo ngón tay để nối ít nhất 4 điểm.
- 4 Chọn **Tiếp tục**.

5 Vẽ lại mẫu để xác nhận.

6 Chọn **Xác nhận**.

### Đặt mã PIN mở khóa

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt**  
→ **Vị trí và bảo mật** → **Cài khóa màn hình** → **PIN**.

2 Nhập mã PIN mới (dạng số) và chọn **Tiếp tục**.

3 Nhập lại mã PIN và chọn **OK**.

### Đặt mật mã mở khóa

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt**  
→ **Vị trí và bảo mật** → **Cài khóa màn hình** → **Mật mã**.

2 Nhập mật mã mới (dạng ký tự-số) và chọn **Tiếp tục**.

3 Nhập lại mật mã và chọn **OK**.

## › Khóa thẻ SIM hoặc USIM

Bạn có thể khóa thiết bị bằng cách kích hoạt mã PIN đi kèm với thẻ SIM hoặc USIM.

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt**  
→ **Vị trí và bảo mật** → **Cài đặt khóa SIM** → **Khóa thẻ SIM**.

2 Nhập mã PIN và chọn **OK**.

Khi tính năng khóa mã PIN được bật, bạn phải nhập mã PIN mỗi lần bật thiết bị.



- Nếu nhập mã PIN sai quá nhiều lần, thẻ SIM hoặc USIM sẽ bị khóa. Bạn phải nhập mã mở khóa PIN (PUK) để mở khóa thẻ SIM hoặc USIM.
- Nếu bạn khóa thẻ SIM hoặc USIM bằng cách nhập sai mã PUK, hãy mang thẻ đến nhà cung cấp dịch vụ để mở khóa.

## ► **Bật tính năng theo dõi điện thoại**

Khi một ai đó gắn thẻ SIM hoặc USIM mới vào thiết bị của bạn, tính năng theo dõi điện thoại sẽ tự động gửi số liên lạc đến người nhận được chỉ định để giúp bạn định vị và tìm lại thiết bị của mình.

Để sử dụng tính năng này, bạn cần có tài khoản Samsung để kiểm soát thiết bị từ xa trên web.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Vị trí và bảo mật** → **Đặt theo dõi điện thoại**.
- 2 Nhập mật mã và chọn **OK**.
- 3 Chọn **OK** để tiếp tục.
- 4 Nhập địa chỉ email và mật mã của bạn cho tài khoản Samsung và chọn **Đăng nhập**.  
Để tạo tài khoản Samsung, chọn **Đăng ký**.
- 5 Đọc các điều khoản và điều kiện sử dụng và chọn **Chấp nhận**.

6 Nhập số điện thoại gồm cả mã quốc gia (với dấu +).

7 Nhập tên người gửi.

8 Nhập tin nhắn văn bản để gửi đến người nhận.

9 Chọn **Lưu**.



Bạn có thể điều khiển thiết bị đã mất qua web. Truy cập [www.samsungdive.com](http://www.samsungdive.com) để xem thông tin chi tiết về tính năng này.

## **Nhập văn bản**

Bạn có thể nhập văn bản bằng cách chọn các ký tự trên bàn phím ảo hoặc bằng cách viết tay trên màn hình.



Bạn không thể nhập văn bản ở một số ngôn ngữ. Để nhập văn bản, bạn nên thay đổi ngôn ngữ viết sang một trong các ngôn ngữ được hỗ trợ. ► tr. 125




## ➤ Thay đổi kiểu bàn phím

Bạn có thể thay đổi kiểu bàn phím. Chạm và giữ vào ô nhập văn bản và chọn **Cách nhập** → một loại bàn phím (bàn phím Swype hoặc Samsung).

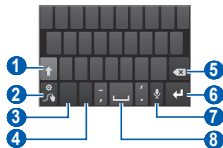
## ➤ Nhập văn bản bằng bàn phím Swype

- 1 Chọn ký tự đầu tiên của một từ và kéo ngón tay sang ký tự thứ hai mà không nhả ngón tay khỏi màn hình.
- 2 Tiếp tục cho đến khi bạn kết thúc từ đó.




- 3 Nhả ngón tay ra ở ký tự cuối cùng.
  - 4 Khi từ hiển thị đúng, chọn  để chèn dấu cách. Nếu từ hiển thị không đúng, hãy chọn từ thay thế từ danh sách hiện ra.
  - 5 Lặp lại các bước 1-4 để hoàn thành văn bản của bạn.
- Bạn cũng có thể chạm vào các phím để nhập văn bản.
  - Bạn có thể chạm và giữ một phím để nhập các ký tự ở nửa trên của phím đó. Khi chạm và giữ phím cho đến khi danh sách ký tự hiện ra, bạn có thể nhập các ký tự và biểu tượng đặc biệt.


Bạn cũng có thể sử dụng các phím sau:



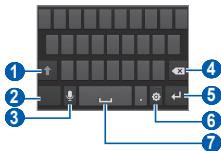
Số	Chức năng
1	Đổi chữ hoa-chữ thường.
2	Truy cập màn hình mẹo Swype; Thay đổi cách nhập văn bản (chạm và giữ).
3	Chuyển giữa chế độ Biểu tượng và chế độ ABC/Số.
4	Thay đổi ngôn ngữ nhập.
5	Xóa ký tự.
6	Bắt đầu dòng mới.


Số	Chức năng
7	Nhập văn bản bằng giọng nói.  Tính năng này có thể không khả dụng tùy thuộc vào ngôn ngữ nhập được chọn.
8	Chèn dấu cách.


## › Nhập văn bản bằng bàn phím Samsung

- 1 Chọn  → **Kiểu bàn phím đọc** và chọn cách nhập văn bản.  
Bạn có thể chọn một trong các cách nhập bằng bàn phím (bàn phím QWERTY hoặc truyền thống) hoặc cách nhập bằng viết tay.
- 2 Nhập văn bản bằng cách chọn các phím ký tự-số hoặc viết lên màn hình.

Bạn cũng có thể sử dụng các phím sau:







Số	Chức năng
1	Đổi chữ hoa-chữ thường.
2	Chuyển giữa chế độ Số/Biểu tượng và chế độ ABC.
3	Nhập văn bản bằng giọng nói; Biểu tượng này chỉ hiện ra khi bạn kích hoạt tính năng nhập bằng giọng nói cho bàn phím Samsung.  Tính năng này có thể không khả dụng tùy thuộc vào ngôn ngữ nhập được chọn.

Số	Chức năng
4	Xóa thông tin vừa nhập.
5	Bắt đầu dòng mới.
6	Truy cập các cài đặt bàn phím; Thay đổi cách nhập văn bản (chạm và giữ).
7	Chèn dấu cách; Chèn dấu chấm cuối câu (chạm hai lần); Thay đổi ngôn ngữ nhập (chạm và giữ, sau đó cuộn sang trái hoặc phải).  Các chức năng của phím này có thể khác nhau tùy vào nhà cung cấp dịch vụ.

## › Sao chép và dán văn bản

Trong khi nhập văn bản, bạn có thể sử dụng tính năng sao chép và dán để sử dụng văn bản trong các ứng dụng khác.

*/* Đặt con trỏ lên văn bản bạn muốn sao chép.

- 2 Chọn .
- 3 Chọn **Chọn từ** hoặc **Chọn tất cả** để chọn văn bản mong muốn.
- 4 Kéo  hoặc  để chọn văn bản mong muốn.
- 5 Chọn **Chép** để sao chép, hoặc **Cắt** để cắt văn bản sang clipboard.
- 6 Ở ứng dụng khác, đặt con trỏ ở vị trí mong muốn để dán văn bản.
- 7 Chọn  → **Dán** để chèn văn bản từ clipboard vào ô văn bản.

## Tải ứng dụng về từ Android Market

Dựa trên nền tảng Android, chức năng của thiết bị có thể được mở rộng bằng cách cài đặt các ứng dụng bổ sung.

Android Market cung cấp cho bạn cách mua nhanh chóng và dễ dàng các trò chơi và ứng dụng di động.



- Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Thiết bị sẽ lưu file của người dùng từ các ứng dụng được tải về vào bộ nhớ trong moviNAND™. Để lưu file sang thẻ nhớ, kết nối thiết bị với máy tính và sao chép file từ moviNAND sang thẻ nhớ.

### › Cài đặt ứng dụng

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Market**.
- 2 Chọn **Accept** khi các điều khoản và điều kiện hiện ra.
- 3 Tìm kiếm file hoặc ứng dụng và tải về.

### › Gỡ bỏ một ứng dụng

- 1 Từ màn hình trang chủ của Android Market, chọn **My apps**.

2 Chọn mục bạn muốn xóa.

3 Chọn **Uninstall** → **OK**.

## Tải các file về từ web

Khi bạn tải các file hoặc ứng dụng web về từ web, thiết bị sẽ lưu chúng trong thẻ nhớ.



Các file bạn tải về từ web có thể bao gồm virus sẽ làm hư hỏng thiết bị. Để giảm rủi ro, chỉ tải file về từ các nguồn tin cậy.



Một số file phương tiện có Quản lý Quyền Kỹ thuật số để bảo vệ bản quyền. Biện pháp bảo vệ này có thể ngăn bạn tải về, sao chép, chỉnh sửa, hoặc truyền một số file.

Để tải file về từ web,

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Internet**.

2 Tìm kiếm file hoặc ứng dụng và tải về.

Để cài đặt ứng dụng tải về từ các website thay vì Android Market, bạn phải chọn **Cài đặt** → **Ứng dụng** → **Không rõ nguồn gốc** → **OK**.

## Đồng bộ dữ liệu

Bạn có thể đồng bộ dữ liệu với các máy chủ web khác nhau và sao lưu hoặc khôi phục dữ liệu của mình.

Khi quá trình đồng bộ hoàn tất, thiết bị sẽ tiếp tục được kết nối với web. Nếu có bất kỳ thay đổi nào được thực hiện trên web, thông tin cập nhật sẽ hiện ra trên thiết bị và sẽ tự động bắt đầu đồng bộ, và ngược lại.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

## ➤ Thiết lập tài khoản máy chủ

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Tài khoản và đồng bộ**.
- 2 Chọn **Thêm tài khoản** → một loại tài khoản.
- 3 Làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình thiết lập tài khoản.  
Đối với các dịch vụ cộng đồng trực tuyến, chẳng hạn như Facebook hoặc MySpace, hãy nhập tên người dùng và mật khẩu của bạn và chọn **Đăng nhập**.


## ➤ Bật tự động đồng bộ

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Tài khoản và đồng bộ**.
- 2 Chọn **Tự đồng bộ**.

- 3 Chọn một tài khoản.
- 4 Chọn các ứng dụng bạn muốn đồng bộ.

Để bỏ các ứng dụng khỏi quá trình tự động đồng bộ, xóa ô kiểm cạnh các ứng dụng bạn muốn bỏ.

## ➤ Đồng bộ thủ công dữ liệu

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Tài khoản và đồng bộ**.
- 2 Chọn một tài khoản.
- 3 Bấm [] → **Đồng bộ bây giờ**. Thiết bị sẽ bắt đầu đồng bộ dữ liệu bạn đặt để đồng bộ.

# Liên lạc

## Gọi

Tìm hiểu cách sử dụng các chức năng gọi, chẳng hạn như trả lời cuộc gọi bằng các tùy chọn có trong khi gọi, hoặc tùy chỉnh và sử dụng các tính năng liên quan đến cuộc gọi.

### ► Thực hiện và trả lời cuộc gọi

Bạn có thể sử dụng các nút hoặc màn hình cảm ứng khi thực hiện, chấp nhận hoặc từ chối cuộc gọi.

### Thực hiện cuộc gọi

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Điện thoại** → **Bàn phím**, và nhập mã vùng và số điện thoại.

2 Chọn  để thực hiện cuộc gọi thoại.

Để gọi video, chọn .



Khi bạn giữ thiết bị gần mặt, thiết bị sẽ tự động tắt màn hình cảm ứng để ngăn các thao tác không mong muốn.


3 Để kết thúc cuộc gọi, chọn **Dừng gọi**.



- Sử dụng danh bạ để lưu các số bạn gọi thường xuyên. ► tr. 73
- Để truy cập nhanh chóng nhật ký cuộc gọi và gọi lại các số bạn đã gọi gần đây, chọn **Điện thoại** → **Nhật ký**.
- Sử dụng tính năng khẩu lệnh để gọi bằng giọng nói. ► tr. 115

## Trả lời cuộc gọi

1 Khi có cuộc gọi đến, kéo  sang phải cho đến khi nó chạm dấu chấm.


 Khi thiết bị đổ chuông, bấm phím Âm lượng để tắt tiếng nhạc chuông.

2 Để kết thúc cuộc gọi, chọn **Dừng gọi**.

## Từ chối một cuộc gọi


Khi có cuộc gọi đến, kéo  sang trái cho đến khi nó chạm dấu chấm.

Để gửi tin nhắn khi bạn từ chối cuộc gọi đến, chọn **Từ chối cuộc gọi với tin nhắn**.

 Để thay đổi tin nhắn, chọn **Cài đặt** → **Cài đặt cuộc gọi** → **Tắt cả cuộc gọi** → **Từ chối cuộc gọi với tin nhắn**.

## Gọi số quốc tế

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Điện thoại** → **Bàn phím**, và chạm và giữ **0** để chèn ký tự +.

2 Nhập đầy đủ số bạn muốn gọi (mã nước, mã vùng, và số điện thoại), sau đó chọn  để gọi cho số đó.

## › Sử dụng tai nghe

Khi cắm tai nghe vào điện thoại, bạn có thể rảnh tay trả lời và kiểm soát các cuộc gọi:

- Để trả lời cuộc gọi, bấm nút tai nghe.
- Để từ chối cuộc gọi, nhấn và giữ nút tai nghe.
- Để tạm ngừng cuộc gọi hoặc nối lại cuộc gọi bị tạm ngừng trong khi gọi, nhấn và giữ nút tai nghe.
- Để kết thúc cuộc gọi, bấm nút tai nghe.



## ► Sử dụng các tùy chọn trong khi gọi thoại

Bạn có thể sử dụng các tùy chọn sau trong khi đang tiến hành cuộc gọi thoại:

- Để điều chỉnh âm lượng thoại, bấm phím Âm lượng lên hoặc xuống.
- Để tạm ngừng cuộc gọi, chọn **⏸**. Để nối lại cuộc gọi bị tạm ngừng, chọn **▶**.
- Để gọi số thứ hai, chọn **Thêm cuộc gọi** sau đó gọi số mới.
- Để trả lời cuộc gọi thứ hai, kéo **🔄** sang phải cho đến khi nó chạm dấu chấm khi chuông chờ cuộc gọi kêu. Thiết bị sẽ yêu cầu kết thúc hoặc tạm ngừng cuộc gọi thứ nhất. Bạn phải đăng ký dịch vụ chờ cuộc gọi để sử dụng tính năng này.

- Để mở màn hình quay số, chọn **Bàn phím**.
- Để bật tính năng loa ngoài, chọn **Loa**.



Ở môi trường ồn ào, bạn có thể gặp khó khăn khi nghe một số cuộc gọi nếu sử dụng tính năng loa ngoài. Để có chất lượng âm thanh tốt hơn, hãy sử dụng chế độ điện thoại bình thường.

- Để tắt micrô cho bên kia không nghe thấy bạn, chọn **Tắt âm**.
- Để nghe và nói chuyện với bên kia qua tai nghe Bluetooth, chọn **Tai nghe BT**.
- Để mở danh bạ, bấm **[≡]** → **Danh bạ**.
- Để thêm ghi chú, bấm **[≡]** → **Ghi chú**.
- Để chuyển giữa hai cuộc gọi, chọn **Cuộc kia**.
- Để thực hiện cuộc gọi nhiều bên (cuộc gọi hội nghị), thực hiện hoặc trả lời cuộc gọi thứ hai và chọn **Kết hợp** khi được kết nối với bên thứ hai. Lặp lại để thêm các bên. Bạn phải đăng ký dịch vụ chờ cuộc gọi nhiều bên để sử dụng tính năng này.

## ► Sử dụng các tùy chọn trong khi gọi video

Bạn có thể sử dụng các tùy chọn sau trong khi đang tiến hành cuộc gọi video:

- Để bật tính năng loa ngoài, chọn **Loa**.
- Để tắt micrô cho bên kia không nghe thấy bạn, chọn **Tắt âm**.
- Để ẩn ảnh của bạn với bên kia, bấm [📵] → **Ẩn**.
- Để chọn ảnh khác hiển thị cho bên kia, bấm [📵] → **Ảnh gửi đi**.
- Để mở màn hình quay số, bấm [📵] → **Bàn phím số**.
- Để nghe và nói chuyện với bên kia qua tai nghe Bluetooth, bấm [📵] → **Chuyển sang tai nghe**.
- Để chuyển giữa ống kính máy ảnh phía trước và phía sau, bấm [📵] → **Chuyển máy ảnh**.
- Để tùy chỉnh cài đặt cuộc gọi video, bấm [📵] → **Cài đặt**.

- Để sử dụng ảnh của bên kia, chạm và giữ vào ảnh của bên kia. Bạn có thể chụp ảnh màn hình hoặc ghi lại cuộc gọi video.
- Để sử dụng ảnh của mình, chạm và giữ vào ảnh của bạn. Bạn có thể điều chỉnh độ sáng, phóng to hoặc thu nhỏ ảnh qua ống kính phía sau, hoặc áp dụng hiệu ứng mờ cho ảnh của mình qua ống kính phía trước.

## ► Xem và gọi đến các cuộc gọi nhớ

Thiết bị sẽ hiển thị các cuộc gọi nhớ trên màn hình. Để gọi đến số gọi nhớ, mở ô phím tắt và chọn cuộc gọi nhớ.

## ► Sử dụng các tính năng bổ sung

Bạn có thể sử dụng các tính năng khác liên quan đến cuộc gọi, như tự động từ chối, chế độ Giới hạn gọi (FDN), hoặc chuyển hướng hoặc chặn cuộc gọi.

## Đặt tự động từ chối

Sử dụng tính năng tự động từ chối để từ chối cuộc gọi từ các số nhất định một cách tự động. Để bật tính năng từ chối tự động và thiết lập danh sách từ chối,

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Cài đặt cuộc gọi** → **Tất cả cuộc gọi** → **Tự động từ chối**.
- 2 Chọn **Bật tự động từ chối** để bật tính năng tự động từ chối.
- 3 Chọn **Danh sách tự động từ chối**.
- 4 Bấm [≡] → **Tạo**.
- 5 Nhập số để từ chối và chọn **Lưu**.
- 6 Để thêm số khác, lặp lại các bước 4-5.

## Sử dụng chế độ Giới hạn Gọi (FDN)

Ở chế độ FDN, thiết bị sẽ giới hạn các cuộc gọi đi, ngoại trừ các số đã lưu trong danh sách FDN. Để bật chế độ FDN,

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Cài đặt cuộc gọi** → **Số giới hạn gọi FDN** → **Cho phép FDN**.
- 2 Nhập mã PIN2 đi kèm thẻ SIM hoặc USIM và chọn **OK**.
- 3 Chọn **Danh sách FDN** và thêm các số liên lạc bạn muốn sử dụng ở chế độ FDN.

## Đặt chuyển tiếp cuộc gọi

Chuyển hướng cuộc gọi là tính năng mạng để gửi các cuộc gọi đến tới số khác mà bạn chỉ định. Bạn có thể đặt riêng tính năng này cho một số điều kiện khi bạn không thể trả lời cuộc gọi, chẳng hạn như khi bạn đang có cuộc gọi hoặc khi bạn ở ngoài vùng dịch vụ.

Để đặt chuyển tiếp cuộc gọi cho các cuộc gọi thoại,

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt**  
→ **Cài đặt cuộc gọi** → **Cuộc gọi thoại** → **Chuyển tiếp cuộc gọi**.

2 Chọn điều kiện.

3 Nhập một số để chuyển tiếp các cuộc gọi đến và chọn **Bật**.

Cài đặt của bạn sẽ được gửi đến mạng.

Để đặt chuyển tiếp cuộc gọi cho các cuộc gọi video,

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt**  
→ **Cài đặt cuộc gọi** → **Gọi video** → **Chuyển tiếp cuộc gọi video**.

2 Chọn điều kiện.

3 Nhập một số để chuyển tiếp các cuộc gọi đến và chọn **Bật**.

Cài đặt của bạn sẽ được gửi đến mạng.

### **Đặt chặn cuộc gọi**

Chặn cuộc gọi là một tính năng mạng để chặn một số kiểu cuộc gọi nhất định hoặc để ngăn người khác gọi điện từ thiết bị của bạn.

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt**  
→ **Cài đặt cuộc gọi** → **Cuộc gọi thoại** → **Chặn cuộc gọi**.

Để gọi video, chọn **Cài đặt** → **Cài đặt cuộc gọi** → **Gọi video** → **Chặn cuộc gọi video**.

2 Chọn kiểu cuộc gọi muốn chặn.

3 Nhập mật mã chặn cuộc gọi và chọn **OK**.

Cài đặt của bạn sẽ được gửi đến mạng.

## Đặt chờ cuộc gọi

Chờ cuộc gọi là một tính năng mạng thông báo cho bạn về cuộc gọi đến khi bạn đang thực hiện cuộc gọi trước.

Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Cài đặt cuộc gọi** → **Cuộc gọi thoại** → **Chờ cuộc gọi**. Cài đặt của bạn sẽ được gửi đến mạng.



Tính năng này chỉ có đối với các cuộc gọi thoại.

## ▶ Xem nhật ký cuộc gọi

Bạn có thể xem nhật ký các cuộc gọi được lọc theo thể loại.

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Điện thoại** → **Nhật ký**.

2 Bấm [≡] → **Xem theo** → một tùy chọn sắp xếp nhật ký cuộc gọi.



Từ nhật ký cuộc gọi, bạn có thể thực hiện cuộc gọi hoặc gửi tin nhắn trực tiếp đến số liên lạc bằng cách kéo nhanh số liên lạc sang trái hoặc phải.

3 Chọn một nhật ký để xem thông tin chi tiết.



Từ chế độ xem chi tiết, bạn có thể gọi đến một số, gửi tin nhắn đến một số hoặc thêm số vào danh bạ hoặc danh sách từ chối.

## Tin nhắn

Tìm hiểu cách tạo và gửi tin nhắn văn bản (SMS) hoặc tin nhắn đa phương tiện (MMS), và xem hoặc quản lý các tin nhắn đã gửi hoặc nhận.



Bạn có thể phải chịu thêm chi phí khi gửi hoặc nhận thư nếu bạn đang ở ngoài vùng phục vụ. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

## ➤ Gửi tin nhắn văn bản

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Tin nhắn** → **Tin nhắn mới**.
- 2 Chọn **Danh bạ**.  
Bạn có thể nhập thủ công hoặc chọn một số từ nhật ký hoặc các nhóm số liên lạc bằng cách chọn một nút khác.
- 3 Chọn ô kiểm cạnh các số liên lạc và chọn **Thêm**.
- 4 Chọn **Soạn thảo** và nhập nội dung tin nhắn của bạn.  
Để chèn biểu tượng cảm xúc, bấm [☺] → **Chèn mặt cười**.
- 5 Chọn **Gửi** để gửi tin nhắn.

## ➤ Gửi tin nhắn đa phương tiện

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Tin nhắn** → **Tin nhắn mới**.
- 2 Chọn **Danh bạ**.  
Bạn có thể nhập thủ công hoặc chọn một số từ nhật ký hoặc các nhóm số liên lạc bằng cách chọn một nút khác.
- 3 Chọn ô kiểm cạnh các số liên lạc và chọn **Thêm**.  
Khi bạn nhập địa chỉ email, thiết bị sẽ chuyển đổi tin nhắn đó thành tin nhắn đa phương tiện.
- 4 Chọn **Soạn thảo** và nhập nội dung tin nhắn của bạn.  
Để chèn biểu tượng cảm xúc, bấm [☺] → **Chèn mặt cười**.
- 5 Bấm [☰] → **Đính kèm** → một tùy chọn và thêm một mục.  
Bạn có thể chọn một file từ danh sách file hoặc tạo ảnh, video, hoặc âm thanh mới.

- 6 Bấm [F≡] → **Thêm chủ đề** và thêm chủ đề cho tin nhắn.
- 7 Chọn **Gửi** để gửi tin nhắn.

## ▶ Xem tin nhắn văn bản hoặc đa phương tiện

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Tin nhắn**.  
Các tin nhắn của bạn được phân nhóm thành các chuỗi tin nhắn theo số liên lạc, giống như trình nhắn tin.
- 2 Chọn một số liên lạc.
- 3 Đối với tin nhắn đa phương tiện, chọn một tin nhắn để xem nội dung chi tiết.

## ▶ Nghe tin nhắn thư thoại

Nếu bạn đặt chuyển hướng các cuộc gọi nhỡ đến máy chủ thư thoại, người gọi có thể để lại tin nhắn thoại khi bạn không trả lời cuộc gọi đến. Để truy cập hộp thư thoại và nghe tin nhắn thư thoại,

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Điện thoại** → **Bàn phím** sau đó chạm và giữ **1**.

- 2 Làm theo hướng dẫn từ máy chủ thư thoại.



Bạn phải lưu số máy chủ thư thoại trước khi truy cập máy chủ. Nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp số đó cho bạn.


## Gmail

Bạn có thể truy xuất thư điện tử mới từ Google Mail™ vào Hộp thư đến của mình. Khi bạn truy cập ứng dụng này, màn hình Hộp thư đến hiện ra. Tổng số thư chưa đọc hiển thị ở thanh tiêu đề và các thư chưa đọc được bôi đậm. Nếu bạn dán nhãn một thư, nhãn đó sẽ hiển thị ở dạng hình chữ nhật bôi màu trên thư đó.



- Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Menu Google Mail này có thể được đặt tên khác nhau tùy vào nhà cung cấp dịch vụ của bạn.






## ➤ Gửi thư điện tử

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Gmail**.
- 2 Bấm [≡] → **Soạn**.
- 3 Nhập tên hoặc địa chỉ trong ô người nhận.
- 4 Nhập chủ đề và nội dung thư.
- 5 Để đính kèm file ảnh, bấm [≡] → **Đính kèm** → một file.
- 6 Chọn  để gửi tin nhắn.

## ➤ Xem thư điện tử

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Gmail**.
- 2 Chọn một thư điện tử.

Từ màn hình xem thư, chọn các tùy chọn sau:

- Để trả lời thư, chọn .
- Để trả lời thư cho tất cả người nhận, chọn  → **Trả lời tất cả**.
- Để chuyển tiếp thư cho người khác, chọn  → **Chuyển tiếp**.
- Để xem file đính kèm, chọn **Xem trước**. Để lưu file đó vào thiết bị, chọn **Tải xuống**.
- Để lưu thư, chọn **Lưu trữ**.
- Để xóa thư, chọn **Xóa**.
- Để di chuyển về thư trước hoặc đến thư tiếp theo, chọn  hoặc .

## ➤ Sắp xếp email theo nhãn

Bạn có thể sắp xếp email của mình bằng cách dán nhãn cho các thư hoặc thêm dấu sao để đánh dấu các thư quan trọng. Bạn có thể sắp xếp thư bằng tính năng lọc nhãn.



## Thêm nhãn cho một thư

- 1 Từ màn hình Hộp thư đến, chạm và giữ vào một thư.
- 2 Chọn **Thay đổi nhãn**.
- 3 Chọn một nhãn để thêm và chọn **OK**.

## Thêm dấu sao cho một thư

- 1 Từ màn hình Hộp thư đến, chạm và giữ vào một thư.
- 2 Chọn **Thêm dấu sao**. Biểu tượng dấu sao cạnh thư đó sẽ được bật.

## Lọc thư

- 1 Từ màn hình Hộp thư đến, bấm [≡] → **Đi tới nhãn**.
- 2 Chọn nhãn của các thư bạn muốn xem.

## Email

Tìm hiểu cách gửi hoặc xem thư điện tử qua tài khoản email cá nhân hoặc công ty.

### » Thiết lập tài khoản email

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Email**.
- 2 Nhập địa chỉ email và mật mã của bạn.
- 3 Chọn **Tiếp** (đối với các tài khoản email chung, chẳng hạn như Google Mail và Yahoo) hoặc **Cài đặt t.công** (đối với các tài khoản email công ty khác).
- 4 Làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Khi bạn thiết lập xong tài khoản email, thư điện tử sẽ được tải về thiết bị của bạn. Nếu bạn tạo nhiều hơn hai tài khoản, bạn có thể chuyển giữa các tài khoản email; Bấm [≡] → **Tài khoản** và chọn một tài khoản bạn muốn truy xuất thư từ đó.

## ➤ Gửi thư điện tử

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Email** → một tài khoản email.
- 2 Bấm [≡] → **Soạn thảo**.
- 3 Chọn **Danh bạ**.  
Bạn có thể nhập thủ công hoặc chọn địa chỉ email từ danh sách người nhận hoặc các nhóm gần đây bằng cách chọn một nút khác.
- 4 Chọn ô kiểm soát các số liên lạc và chọn **Thêm**.
- 5 Chọn ô Cc/Bcc để thêm người nhận.
- 6 Chọn ô chủ đề để nhập chủ đề.
- 7 Chọn ô nhập văn bản để nhập nội dung email của bạn.

8 Chọn **Đ.kèm** và đính kèm một file.



Bạn không thể đính kèm các file được bảo vệ bởi luật Quản lý Quyền Kỹ thuật số (DRM).

9 Chọn **Gửi** để gửi thư.




Nếu bạn đang không kết nối hoặc ở ngoài vùng phục vụ, thư sẽ được giữ lại trong danh sách chuỗi thư cho đến khi bạn kết nối và ở trong vùng phục vụ.

## ➤ Xem thư điện tử

Khi mở một tài khoản email, bạn có thể xem các email đã truy xuất trước đó ở chế độ không kết nối hoặc kết nối với máy chủ email để xem thư mới. Sau khi truy xuất thư điện tử, bạn có thể xem chúng ở chế độ không kết nối.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Email** → một tài khoản email.
- 2 Bấm [≡] → **Nạp lại** để cập nhật danh sách thư.
- 3 Chọn một thư điện tử.

Từ màn hình xem thư, chọn các tùy chọn sau:

- Để trả lời thư, bấm [⌂] → **Trả lời**.
- Để chuyển tiếp thư cho người khác, bấm [⌂] → **Chuyển tiếp**.
- Để xóa thư, bấm [⌂] → **Xóa**.
- Để xem tài liệu đính kèm, kéo màn hình xuống dưới và chọn file đính kèm. Để lưu file đó vào thiết bị, chọn .

## Talk

Tìm hiểu cách trò chuyện với bạn bè và gia đình qua Google Talk™.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

## ➤ Thêm bạn vào danh sách bạn bè của bạn

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Talk**.  
Danh sách bạn bè hiển thị nhanh toàn bộ các số liên lạc trong Google Talk của bạn.
- 2 Bấm [⌂] → **Thêm bạn bè**.
- 3 Nhập địa chỉ email của người bạn đó và chọn **Gửi thư mời**.

Khi bạn của bạn chấp nhận lời mời, người đó sẽ được thêm vào danh sách bạn bè của bạn.

## ➤ Bắt đầu trò chuyện

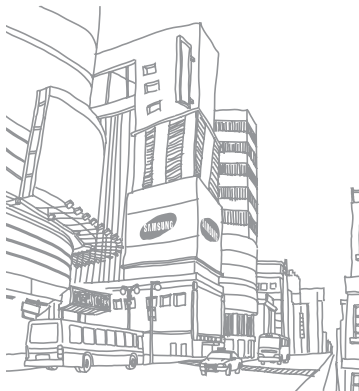
- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Talk**.
- 2 Chọn một người bạn từ danh sách bạn bè. Màn hình trò chuyện mở ra.

- 3 Nhập tin nhắn của bạn và chọn **Gửi**.  
Để chèn biểu tượng cảm xúc, bấm [≡] → **L.chọn** → **Chèn mặt cười**.
- 4 Để chuyển giữa các cửa sổ trò chuyện đang hoạt động, bấm [≡] → **Chuyển đổi trò chuyện**.
- 5 Để kết thúc trò chuyện, bấm [≡] → **Kết thúc cuộc trò chuyện**.

## Social Hub

Tìm hiểu cách truy cập Social Hub™, một ứng dụng truyền thông tích hợp cho email, tin nhắn, tin nhắn tức thời, danh bạ hoặc thông tin lịch. Truy cập [socialhub.samsungmobile.com](http://socialhub.samsungmobile.com) để biết thêm chi tiết.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Social Hub**.
- 2 Kiểm tra và sử dụng nội dung được cung cấp từ Social Hub.



# Giải trí

## Máy ảnh

Tìm hiểu cách chụp và xem ảnh và video. Bạn có thể chụp ảnh ở độ phân giải lên đến 2560 x 1920 pixels (5 megapixels) và quay video ở độ phân giải lên đến 1280 x 720 pixels.

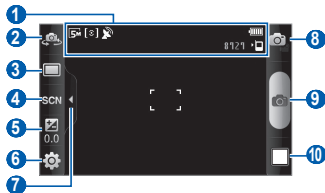
### Chụp ảnh






- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.




- Giao diện máy ảnh chỉ hiển thị theo chiều ngang.
- Máy ảnh tự động tắt khi bạn không sử dụng trong khoảng thời gian được chỉ định.
- Dung lượng bộ nhớ có thể khác nhau tùy thuộc vào cảnh chụp hoặc điều kiện chụp.

- 3 Hướng ống kính vào đối tượng và thực hiện các điều chỉnh cần thiết.





Số	Chức năng
1	Kiểm tra tình trạng và các cài đặt của máy ảnh. <ul style="list-style-type: none"> <li>: Độ phân giải</li> <li>: Kiểu đo độ phơi sáng</li> <li>: Đã bật GPS</li> <li>: Số lượng ảnh bạn có thể chụp (tùy thuộc vào bộ nhớ hiện có)</li> <li>: Vị trí lưu trữ mặc định</li> </ul>
2	Chuyển giữa ống kính máy ảnh trước và sau.
3	Thay đổi chế độ chụp.
4	Thay đổi chế độ cảnh.
5	Điều chỉnh giá trị phơi sáng.
6	Thay đổi các cài đặt máy ảnh.
7	Ẩn hoặc hiển thị các biểu tượng trong kính ngắm.

Số	Chức năng
8	Chuyển sang chế độ máy quay.
9	Chụp ảnh.
10	Mở trình xem ảnh để xem ảnh bạn vừa chụp.

- Bấm phím âm lượng để phóng to hoặc thu nhỏ.  
Bạn cũng có thể dùng hai ngón tay chạm vào màn hình và kéo ra hai bên (di chuyển hai ngón tay lại gần nhau để thu nhỏ).
- Chạm vào điểm bạn muốn lấy tiêu cự trên màn hình xem trước.  
Khung tiêu cự di chuyển đến điểm bạn chạm và chuyển sang màu xanh khi đối tượng nằm trong tiêu cự.
- Chọn  để chụp ảnh.  
Ảnh được lưu tự động.

Sau khi chụp ảnh, chọn biểu tượng trình xem ảnh để xem ảnh vừa chụp.

- Để xem các ảnh khác, cuộn sang trái hoặc phải.
- Để phóng to hoặc thu nhỏ, chọn  hoặc . Bạn cũng có thể chạm hai lần vào màn hình để phóng to hoặc thu nhỏ.
- Để gửi ảnh cho người khác, chọn **Chia sẻ**.
- Để đặt một ảnh làm hình nền hoặc ảnh nhận dạng người gọi cho một số liên lạc, chọn **Chọn làm**.
- Để xóa ảnh, chọn **Xóa**.


## ➤ Chụp ảnh bằng các tùy chọn thiết lập trước cho các cảnh khác nhau

Máy ảnh cung cấp cho bạn các cài đặt được thiết lập trước cho các cảnh khác nhau. Bạn chỉ cần chọn chế độ phù hợp cho các điều kiện và đối tượng cần chụp.

Ví dụ, khi bạn chụp ảnh vào ban đêm, chọn chế độ ban đêm có sử dụng độ phơi sáng kéo dài.

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.

2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.

3 Chọn **SCN** → một cảnh → .

4 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.

5 Chọn  để chụp ảnh.

## ➤ Chụp ảnh đẹp

Bạn có thể ẩn các chi tiết chưa hoàn hảo trên mặt bằng chế độ Vẻ đẹp.

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.

2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.



3 Chọn  → **Vẻ đẹp**.

4 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.

5 Chọn  để chụp ảnh.



## › Chụp ảnh ở chế độ chụp Nụ cười

Máy ảnh có thể nhận dạng khuôn mặt mọi người và giúp bạn chụp ảnh các khuôn mặt đang cười đó.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 3 Chọn  → **Chụp nụ cười**.
- 4 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
- 5 Chọn .
- 6 Hướng ống kính máy ảnh vào đối tượng.  
Thiết bị sẽ nhận dạng người trong ảnh và phát hiện nụ cười của họ. Khi đối tượng cười, thiết bị tự động chụp ảnh.

## › Chụp một loạt ảnh



Bạn có thể dễ dàng chụp một loạt ảnh các đối tượng đang chuyển động. Chế độ này hữu dụng khi bạn chụp trẻ em đang chơi hoặc một sự kiện thể thao.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 3 Chọn  → **Liên tục**.
- 4 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
- 5 Chạm và giữ . Máy ảnh sẽ tiếp tục chụp cho đến khi bạn nhả phím chụp.






## ➤ Chụp ảnh toàn cảnh

Bạn có thể chụp các bức ảnh toàn cảnh rộng bằng chế độ chụp Toàn cảnh. Chế độ này tiện lợi khi chụp ảnh phong cảnh.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 3 Chọn  → **Toàn cảnh**.
- 4 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
- 5 Chọn  để chụp ảnh đầu tiên.
- 6 Từ từ di chuyển thiết bị theo hướng bất kỳ và cân chỉnh khung màu xanh với kính ngắm.  
Khi bạn đã cân chỉnh khung màu xanh và kính ngắm, máy ảnh sẽ tự động chụp ảnh tiếp theo.
- 7 Lặp lại bước 6 để hoàn thành ảnh toàn cảnh.

## ➤ Chụp ảnh kiểu cổ

Bạn có thể chụp các bức ảnh có màu sắc và cảm giác cổ điển bằng cách áp dụng tính năng lọc màu.


- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 3 Chọn  → **Tối ở mép ảnh**.
- 4 Chọn  để chọn tính năng lọc màu.
- 5 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
- 6 Chọn  để chụp ảnh.



## ➤ Chụp ảnh kết hợp

Bạn có thể chụp hai ảnh có cùng phong nền và sau đó kết hợp nửa trái và nửa phải của mỗi ảnh thành một bức ảnh. Tính năng này hữu ích khi bạn muốn chụp ảnh với một người bạn nhưng không có ai ở đó để chụp cho bạn.



Ảnh xem trước hiện ra lớn ở chế độ này, nhưng các file được lưu và duy trì ở mức chất lượng ảnh bình thường.



- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 3 Chọn  → **Thêm bạn**.
- 4 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
- 5 Chạm vào bên trái hoặc phải ở vị trí bạn muốn chụp ảnh đầu tiên.

- 6 Chọn  để chụp ảnh đầu tiên.  
Nửa bức ảnh đầu tiên hiện ra như một đánh dấu rõ ràng cho ảnh tiếp theo.
- 7 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết với sự trợ giúp của tính năng đánh dấu.
- 8 Chọn  để chụp ảnh thứ hai.  
Thiết bị sẽ tự động kết hợp nửa bức ảnh đầu tiên và nửa còn lại của bức ảnh thứ hai thành một bức ảnh.

## ➤ Chụp ảnh di chuyển


Bạn có thể chụp nhiều ảnh của một đối tượng đang di chuyển và sau đó kết hợp các ảnh thành một ảnh thể hiện sự di chuyển.


- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.

- 3 Chọn  → **Chụp hành động**.
- 4 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
- 5 Chọn  để chụp ảnh đầu tiên.
- 6 Di chuyển thiết bị theo đối tượng đang chuyển động. Thiết bị tự động chụp các ảnh tiếp theo.
- 7 Tiếp tục di chuyển theo đối tượng cho tới khi thiết bị chụp được tất cả các ảnh cần thiết cho bức ảnh hành động.

## ▶ Chụp ảnh ở chế độ Hoạt hình



Bạn có thể chụp ảnh với hiệu ứng hoạt hình.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 3 Chọn  → **Hoạt hình**.



- 4 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
- 5 Chọn  để chụp ảnh.

## ▶ Chụp ảnh ở chế độ Tự chụp

Bạn có thể tự chụp ảnh của chính mình một cách dễ dàng bằng ống kính máy ảnh trước.



- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 3 Chọn .
- 4 Thực hiện các điều chỉnh cần thiết.
- 5 Chọn  để chụp ảnh.

## ► Tùy chỉnh các cài đặt máy ảnh

Trước khi chụp ảnh, chọn  →  để truy cập các tùy chọn sau:


Lựa chọn	Chức năng
Chế độ lấy nét	Chụp ảnh cận cảnh hoặc đặt cho máy ảnh tự động lấy nét vào đối tượng hoặc lấy nét vào mặt người.
Bộ đếm thời gian	Chọn khoảng thời gian trễ trước khi máy ảnh chụp ảnh.
Độ phân giải	Thay đổi tùy chọn độ phân giải.
Cân bằng trắng	Điều chỉnh cân bằng màu theo các điều kiện ánh sáng.
Hiệu ứng	Áp dụng hiệu ứng đặc biệt, chẳng hạn như tông màu nâu đỏ hoặc đen trắng.
ISO	Điều chỉnh độ nhạy của cảm biến ảnh.

Lựa chọn	Chức năng
Đo sáng	Chọn kiểu đo độ phơi sáng.
Chống rung	Giảm hiệu ứng mờ do rung hoặc di chuyển thiết bị.
Tự động tương phản	Tự động điều chỉnh độ tương phản giữa đối tượng và phông nền.
Nhận diện chớp mắt	Đặt cho máy ảnh báo hiệu khi có người nhắm mắt.
Chất lượng ảnh	Điều chỉnh mức chất lượng cho ảnh.
Hiệu chỉnh	Điều chỉnh độ tương phản, độ bão hòa và độ sắc nét.


Trước khi chụp ảnh, chọn  →  để truy cập các cài đặt sau:

Cài đặt	Chức năng
Hướng dẫn	Hiển thị hướng dẫn trên màn hình xem trước.
Xem trước	Đặt cho máy ảnh hiển thị ảnh vừa chụp.
GPS	Bật GPS trong Cài đặt để sử dụng thẻ GPS.
Âm khi chụp	Đặt cho phím chụp phát tiếng kêu khi chụp ảnh.
Lưu trữ	Chọn vị trí bộ nhớ để lưu ảnh vừa chụp.
Xóa tất cả	Xóa các menu và tùy chọn chụp.

## ▶ Quay video

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy ảnh**.
- 2 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 3 Chọn  để chuyển sang chế độ máy quay.
- 4 Hướng ống kính vào đối tượng và thực hiện các điều chỉnh cần thiết.



Số	Chức năng
1	Kiểm tra trạng thái máy quay. <ul style="list-style-type: none"> <li>09:02:52: Độ dài video có thể quay (tùy vào bộ nhớ hiện có)</li> <li>: Vị trí lưu trữ mặc định</li> </ul>
2	Thay đổi chế độ quay (để đính kèm vào tin nhắn đa phương tiện hoặc để lưu thông thường).
3	Điều chỉnh giá trị phơi sáng.
4	Thay đổi tùy chọn độ phân giải.
5	Thay đổi cài đặt máy quay.
6	Ẩn hoặc hiển thị các biểu tượng trong kính ngắm.
7	Chuyển sang chế độ máy ảnh.
8	Quay video.

Số	Chức năng
9	Mở trình xem ảnh để xem video bạn vừa quay.

5 Bấm phím âm lượng để phóng to hoặc thu nhỏ.

6 Chọn  để bắt đầu quay.

7 Chọn  để dừng quay.

Video được lưu tự động.



Máy ảnh không thể ghi chính xác video vào thẻ nhớ ở tốc độ truyền thấp.

Sau khi quay video, chọn biểu tượng trình xem ảnh để xem các video vừa quay.

- Để xem các video khác, cuộn sang trái hoặc phải.
- Để gửi video cho người khác, chọn **Chia sẻ**.
- Để phát video, chọn **Bắt đầu**.
- Để xóa video, chọn **Xóa**.

## ➤ Tùy chỉnh cài đặt máy quay

Trước khi quay video, chọn  →  để truy cập các tùy chọn sau:

Lựa chọn	Chức năng
Bộ đếm thời gian	Chọn khoảng thời gian trễ trước khi máy ảnh bắt đầu quay video.
Cân bằng trắng	Điều chỉnh cân bằng màu theo các điều kiện ánh sáng.
Hiệu ứng	Áp dụng hiệu ứng đặc biệt, chẳng hạn như tông màu nâu đỏ hoặc đen trắng.
Chất lượng video	Điều chỉnh mức chất lượng cho video.
Hiệu chỉnh	Điều chỉnh độ tương phản, độ bão hòa và độ sắc nét.

Trước khi quay video, chọn  →  để truy cập các cài đặt sau:

Cài đặt	Chức năng
Hướng dẫn	Hiển thị hướng dẫn trên màn hình xem trước.
Ghi âm thoại	Bật hay tắt âm thanh.
Xem trước	Đặt cho máy ảnh hiển thị video vừa quay.
Lưu trữ	Chọn vị trí bộ nhớ để lưu video vừa quay.
Xóa tất cả	Xóa các menu và tùy chọn chụp.

## Video

Tìm hiểu cách sử dụng máy xem video để phát nhiều loại video khác nhau. Máy xem video hỗ trợ các định dạng file sau: 3gp, mp4, avi, wmv, flv, mkv (Codec: MPEG4, H.263, Sorenson H.263, H.264, VC-1, DivX/XviD).



- Một số định dạng file không được hỗ trợ tùy thuộc vào phần mềm của thiết bị.
- Nếu kích thước file vượt quá bộ nhớ hiện tại, có thể xảy ra lỗi khi bạn mở file.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Video**.
- 2 Chọn một video để phát.
- 3 Xoay thiết bị sang kiểu xem ngang.

4 Điều khiển quá trình phát bằng các biểu tượng sau:

Biểu tượng	Chức năng
	Thay đổi tỷ lệ màn hình video.
	Chuyển về bài trước, tua lùi trong file (chạm và giữ).
	Tạm dừng phát; Chọn  để tiếp tục phát.
	Chuyển sang bài kế tiếp, Tua tiến trong file (chạm và giữ).
	Bật hệ thống âm thanh vòm 5.1 kênh khi tai nghe được kết nối.
	Điều chỉnh âm lượng.
	Dừng phát và trở về danh sách.



## Bộ sưu tập

Tìm hiểu cách xem ảnh và phát video đã lưu trong bộ nhớ của thiết bị và thẻ nhớ.



Nếu thiết bị hiển thị rằng bộ nhớ đã đầy khi bạn truy cập vào **Bộ sưu tập**, hãy xóa một số file bằng cách sử dụng **File của bạn** hoặc các ứng dụng quản lý file khác và thử lại.



### › Định dạng file được hỗ trợ

Kiểu	Định dạng
Hình ảnh	Đuôi mở rộng: bmp, gif, jpg, png
Video	<ul style="list-style-type: none"><li>Đuôi mở rộng: 3gp, mp4, avi, wmv, flv, mkv</li><li>Codec: MPEG4, H.263, Sorenson H.263, H.264, VC-1, DivX/XviD</li></ul>





- Tránh khóa màn hình thiết bị trong khi đang phát Video theo Yêu cầu DivX. Mỗi lần bạn khóa màn hình trong khi đang phát Video theo Yêu cầu DivX, tuổi thọ màn hình sẽ bị giảm.
- Một số định dạng file không được hỗ trợ tùy thuộc vào phần mềm của thiết bị.
- Nếu kích thước file vượt quá bộ nhớ hiện tại, có thể xảy ra lỗi khi bạn mở file.


### › Xem ảnh

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Bộ sưu tập**.
- 2 Chọn một thư mục.
- 3 Để thay đổi chế độ xem, chọn  hoặc  ở góc trên cùng bên phải màn hình.
- 4 Chọn một ảnh (không có biểu tượng) để xem.

Trong khi xem ảnh, sử dụng các tùy chọn sau:

- Để xem các ảnh khác, cuộn sang trái hoặc phải.
- Để phóng to hoặc thu nhỏ, chọn  hoặc . Bạn cũng có thể dùng hai ngón tay chạm vào màn hình và kéo ra hai bên (di chuyển hai ngón tay lại gần nhau để thu nhỏ).
- Để bắt đầu trình chiếu ảnh trong thư mục đã chọn, chọn **Trình chiếu**. Chạm vào màn hình để dừng trình chiếu.

## ► Phát video

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Bộ sưu tập**.
- 2 Chọn một video (có biểu tượng ) để phát.
- 3 Xoay thiết bị sang kiểu xem ngang.
- 4 Điều khiển quá trình phát bằng các phím ảo. ► tr. 63

## ► Chia sẻ ảnh hoặc video

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Bộ sưu tập**.
- 2 Chọn một thư mục.
- 3 Chọn một ảnh hoặc video.
- 4 Chọn **Menu** → **Chia sẻ** → một tùy chọn chia sẻ.

## Nhạc

Tìm hiểu cách nghe bản nhạc yêu thích bằng máy nghe nhạc trong khi đang di chuyển. Máy nghe nhạc hỗ trợ các định dạng file sau: mp3, m4a, mp4, 3gp, 3ga, wma, ogg, oga, aac, flac.



- Bạn cũng có thể phát các file nhạc ở những định dạng sau nếu mở file từ **File của bạn**, các tin nhắn đa phương tiện, hoặc trên trình duyệt web: mid, midi, xmf, rtttl, smf, imy, rtx, ota, amr, awb, wav.
- Một số định dạng file không được hỗ trợ tùy thuộc vào phần mềm của thiết bị.
- Nếu kích thước file vượt quá bộ nhớ hiện tại, có thể xảy ra lỗi khi bạn mở file.

## ➤ Thêm file nhạc vào thiết bị





Bắt đầu bằng cách truyền file sang thiết bị hoặc thẻ nhớ:





- Tải về từ web không dây. ► tr. 80
- Tải về từ máy tính với Samsung Kies tùy chọn. ► tr. 101
- Nhận qua Bluetooth. ► tr. 94
- Sao chép sang thẻ nhớ. ► tr. 103
- Đồng bộ với Windows Media Player 11. ► tr. 102

## ➤ Phát nhạc

Sau khi truyền file nhạc sang thiết bị hoặc thẻ nhớ,

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Nhạc**.
- 2 Cuộn sang trái hoặc phải đến một thể loại nhạc.
- 3 Chọn một file nhạc.
- 4 Điều khiển quá trình phát bằng các biểu tượng sau:

Biểu tượng	Chức năng
	Điều chỉnh âm lượng.
	Bật hệ thống âm thanh vòm 5.1 kênh khi tai nghe được kết nối.
 <sup>1</sup>	Bật chế độ Phát ngẫu nhiên.
 <sup>1</sup>	Thay đổi chế độ lặp lại (tắt, lặp lại một file, hoặc lặp lại tất cả các file).






Biểu tượng	Chức năng
	Chuyển về bài trước; Chinh lùi trong file (chạm và giữ).
	Tạm dừng phát; Chọn  để tiếp tục phát.
	Chuyển sang bài kế tiếp, Tua tiến trong file (chạm và giữ).

1. Các biểu tượng này sẽ hiển thị khi bạn chạm vào màn hình máy nghe nhạc.



- SRS CS Headphone™ mang lại trải nghiệm âm thanh vòm 5.1 qua các tai nghe chuẩn hoặc tai nghe nhét trong khi nghe nội dung đa kênh, chẳng hạn như các bộ phim DVD.
- WOW HD™ cải thiện đáng kể chất lượng phát của âm thanh, mang lại trải nghiệm giải trí 3D động với âm trầm sâu, ấm áp và sự rõ ràng của tần số cao cho chi tiết sinh động.

## ➤ Chuyển sang kiểu xem đĩa

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Nhạc**.
- 2 Bấm [] → **Xem dạng đĩa**.
- 3 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 4 Cuộn sang trái hoặc phải tới một đĩa.
- 5 Chọn một đĩa để bắt đầu phát.
- 6 Chọn  hoặc  để tạm dừng hoặc tiếp tục phát file nhạc hiện tại.
- 7 Chọn  để chuyển sang kiểu xem vòng tròn.
- 8 Kéo quanh vòng tròn để chọn một bài hát.  
Để chuyển sang thể loại khác, chọn **Tất cả** → một thể loại.
- 9 Chọn  để chuyển về kiểu xem đĩa.

## ► Tạo danh sách nhạc

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Nhạc**.
- 2 Chọn **Danh sách nhạc**.
- 3 Bấm [≡] → **Tạo**.
- 4 Nhập tiêu đề cho danh sách mới và chọn **Lưu**.
- 5 Chọn **Thêm nhạc**.
- 6 Chọn các file bạn muốn thêm vào và chọn **Thêm**.

Trong khi phát, bạn có thể thêm file vào danh sách bằng cách bấm [≡] → **L.chọn** → **Thêm vào danh sách**.

## ► Thêm bài hát vào danh sách nhanh

Bạn có thể thêm bài hát vào danh sách nhanh và lưu chúng thành một danh sách. Trong khi phát, bấm [≡] → **Thêm vào danh sách nhanh** để thêm bài hát hiện tại vào danh sách nhanh.

Để chuyển đến danh sách nhanh, từ màn hình chính của máy nghe nhạc, chọn **Danh sách nhạc** → **Danh sách nhanh**. Để lưu danh sách nhanh thành một danh sách nhạc, bấm [≡] → **Lưu làm danh sách phát**.

## ► Tùy chỉnh cài đặt máy nghe nhạc

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Nhạc**.
- 2 Bấm [≡] → **Cài đặt**.
- 3 Điều chỉnh các cài đặt sau để tùy chỉnh máy nghe nhạc:

Lựa chọn	Chức năng
Bộ chỉnh âm	Chọn loại equaliser mặc định.
Hiệu ứng	Chọn hiệu ứng âm thanh.
Menu nhạc	Chọn các thể loại nhạc hiển thị trên màn hình thư viện nhạc.
Kiểu trực quan	Hiển thị hình ảnh động trong khi phát.

## Music Hub

Bạn có thể truy cập cửa hàng âm nhạc trực tuyến, tìm kiếm và mua các bài hát yêu thích.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Music Hub**.
- 2 Nếu bạn mở ứng dụng này lần đầu, chọn ô kiểm cạnh **Do not show for 90 days** và chọn **Confirm**.
- 3 Tìm kiếm bài hát, và xem trước hoặc mua các bài hát yêu thích.

## Đài FM

Tìm hiểu cách nghe nhạc và tin tức trên đài FM. Để nghe đài FM, bạn phải cắm tai nghe, tai nghe này có tác dụng như một ăngten vô tuyến.

### ► Nghe đài FM

- 1 Cắm tai nghe vào thiết bị.
- 2 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Đài FM**.
- 3 Chọn ► để bật đài FM (nếu cần).

Đài FM sẽ tự động quét và lưu các đài sẵn có.



Lần đầu tiên bật đài FM, bạn sẽ được nhắc bắt đầu dò tự động.

#### 4 Điều khiển đài FM bằng các phím sau đây:



Số	Chức năng
1	Điều chỉnh âm lượng.
2	Tắt đài FM; Chọn ► để bật đài FM.
3	Tìm kiếm đài FM sẵn có.

Số	Chức năng
4	Thay đổi tần số một khoảng 0,1 MHz.
5	Thêm đài FM hiện tại vào danh sách kênh yêu thích.
6	Thay đổi đầu ra âm thanh (tai nghe hoặc loa ngoài của thiết bị).
7	Thay đổi tần số bằng cách cuộn sang trái hoặc phải trên thanh tỷ lệ.
8	Đặt cho đài FM tự động dò lại tần số của các đài khi tín hiệu hiện tại yếu.

### ► Tự động lưu một đài FM

- 1 Cắm tai nghe vào thiết bị.
- 2 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Đài FM**.

- 3 Chọn **Tìm đài** → một tùy chọn quét.  
Đài FM sẽ tự động quét và lưu các đài sẵn có.
- 4 Chọn đài FM mong muốn từ danh sách tất cả các đài và bấm [↵] để trở về màn hình đài FM.

### ➤ Thêm một đài FM vào danh sách kênh yêu thích

- 1 Cắm tai nghe vào thiết bị.
- 2 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Đài FM**.
- 3 Chọn ► để bật đài FM.
- 4 Cuộn đến đài FM mong muốn.
- 5 Chọn + để thêm vào danh sách kênh yêu thích.

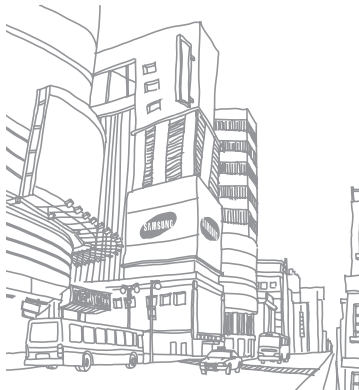
### ➤ Tùy chỉnh cài đặt đài FM

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Đài FM**.
- 2 Bấm [≡] → **Cài đặt**.
- 3 Điều chỉnh các cài đặt sau để tùy chỉnh đài FM:

Lựa chọn	Chức năng
Vùng	Chọn khu vực của bạn.
Nghe ở chế độ nền	Đặt có hoặc không chạy đài FM ở chế độ nền trong khi đang sử dụng các ứng dụng khác. Nếu tính năng này được bật, bạn có thể điều khiển đài FM từ ô phím tắt.



Lựa chọn	Chức năng
Hiển thị ID kênh	Đặt có hoặc không hiển thị ID đài trên màn hình đài FM; ID đài chỉ có ở các đài cung cấp thông tin này.
Chọn lọc tần số	Đặt cho đài FM cố dò lại đài khi tín hiệu yếu hay không.
FM tự động tắt	Đặt cho đài FM tự động tắt sau một khoảng thời gian được chỉ định.




# Thông tin cá nhân

## Danh bạ


Tìm hiểu cách tạo và quản lý danh sách số liên lạc cá nhân hoặc công việc. Bạn có thể lưu tên, số điện thoại di động, số điện thoại nhà, địa chỉ email, sinh nhật và nhiều thông tin khác.

### ▶ Tạo số liên lạc

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ**.
- 2 Chọn .
- 3 Chọn vị trí bộ nhớ.  
Nếu bạn có nhiều tài khoản, hãy chọn một tài khoản bạn muốn thêm số liên lạc.

- 4 Nhập thông tin số liên lạc.
- 5 Chọn **Lưu** để thêm số liên lạc vào bộ nhớ.

Bạn cũng có thể tạo số liên lạc từ màn hình quay số.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Điện thoại** → **Bàn phím**.
- 2 Nhập một số điện thoại.
- 3 Chọn **Thêm vào danh bạ** → .
- 4 Chọn vị trí bộ nhớ.  
Nếu bạn có nhiều tài khoản, hãy chọn một tài khoản bạn muốn thêm số liên lạc.
- 5 Nhập thông tin số liên lạc.
- 6 Chọn **Lưu** để thêm số liên lạc vào bộ nhớ.

## › Tìm một số liên lạc

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ**.
- 2 Cuộn lên hoặc xuống trên danh sách số liên lạc.
- 3 Chọn tên của số liên lạc.



Khi tìm thấy số liên lạc, bạn có thể:

- thực hiện cuộc gọi thoại bằng cách chọn số điện thoại.
- thực hiện cuộc gọi video bằng cách chọn **Cuộc gọi video**.
- gửi tin nhắn bằng cách chọn **Tin nhắn**.
- sửa thông tin số liên lạc đó bằng cách bấm [≡] → **Sửa**.

## › Đặt số quay nhanh

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ**.
- 2 Bấm [≡] → **L.chọn** → **Quay số nhanh**.
- 3 Chọn một số vị trí → số liên lạc.



Bạn có thể nhanh chóng gọi cho số này bằng cách chạm và giữ vào số vị trí từ màn hình quay số.

## › Tạo danh thiếp

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ**.
- 2 Bấm [≡] → **Thông tin của bạn**.
- 3 Nhập thông tin cá nhân của bạn.
- 4 Chọn **Lưu**.



Bạn có thể gửi danh thiếp của mình bằng cách đính kèm vào tin nhắn hoặc email hoặc truyền qua tính năng không dây Bluetooth.

## ➤ Truy xuất các số liên lạc từ các tài khoản cộng đồng của bạn

Bạn có thể xem danh sách các tài khoản trên website cộng đồng và chọn một tài khoản để thêm một số liên lạc từ website vào danh bạ của điện thoại.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ**.
- 2 Bấm [≡] → **Thêm bạn**.
- 3 Chọn một tài khoản.

## ➤ Tạo nhóm số liên lạc

Bằng cách tạo các nhóm số liên lạc, bạn có thể quản lý nhiều số liên lạc và gửi tin nhắn hoặc email cho cả nhóm. Bắt đầu bằng cách tạo nhóm.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ** → **Các nhóm**.

- 2 Bấm [≡] → **Tạo**.

- 3 Nhập tên và chọn nhạc chuông cho nhóm đó.

- 4 Chọn **Lưu**.


## ➤ Sao chép danh bạ

Bạn có thể sao chép danh bạ sang và từ thẻ SIM hoặc USIM.


- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ**.
- 2 Bấm [≡] → **Nhập/xuất d.bạ** → **Chép vào từ SIM** hoặc **Xuất ra thẻ SIM**.
- 3 Chọn danh bạ để sao chép và chọn **Thêm** hoặc **X/chuyển**.
- 4 Để xuất danh bạ, chọn **OK** để xác nhận.

## ► Nhập hoặc xuất danh bạ

Để nhập các file danh bạ (ở định dạng vcf) từ thẻ nhớ sang thiết bị,

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ**.
- 2 Bấm [] → **Nhập/xuất d.bạ** → **Chép vào từ thẻ nhớ SD**.
- 3 Chọn vị trí bộ nhớ.  
Nếu bạn có nhiều tài khoản, hãy chọn một tài khoản bạn muốn thêm số liên lạc.
- 4 Chọn tùy chọn để nhập một file danh bạ, nhiều file danh bạ, hoặc tất cả file danh bạ, và chọn **OK**.
- 5 Chọn các file danh bạ để nhập và chọn **OK**.

Để xuất danh bạ từ thiết bị sang thẻ nhớ,

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ**.
- 2 Bấm [] → **Nhập/xuất d.bạ** → **Xuất ra thẻ nhớ SD**.
- 3 Chọn **OK** để xác nhận.

## ► Xem nhật ký liên lạc

Bạn có thể xem nhật ký liên lạc của các cuộc gọi, tin nhắn, email hoặc chuỗi SNS.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ** → **Lịch sử**.
- 2 Chọn mục bạn muốn xem.

## › Xem các hoạt động của mạng xã hội

Bạn có thể xem hoạt động gần đây của các số liên lạc trong các dịch vụ mạng xã hội, chẳng hạn như Facebook, MySpace, và Twitter.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Danh bạ** → **Hoạt động**.
- 2 Chọn mục bạn muốn xem.

## Lịch năm

Tìm hiểu cách tạo và quản lý các sự kiện theo ngày, theo tuần hoặc theo tháng, và đặt chuông báo để tự nhắc nhở các sự kiện quan trọng.

## › Tạo sự kiện

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Lịch năm**.
- 2 Chọn **Chạm để tạo** hoặc bấm [≡] → **Tạo**.
- 3 Chọn **OK** để xác nhận.

4 Nhập chi tiết sự kiện theo ý muốn.

5 Chọn **Lưu**.

## › Xem sự kiện

Thay đổi kiểu xem lịch,

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Lịch năm**.

2 Chọn chế độ xem từ dòng trên cùng của lịch.

Để xem các sự kiện của một ngày cụ thể,

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Lịch năm**.

2 Chọn một ngày trên lịch năm. Ở chế độ xem theo tháng, các ngày có sự kiện đã lên lịch được biểu thị bằng một hình tam giác nhỏ.

Để di chuyển đến một ngày cụ thể bằng cách nhập thủ công một ngày, bấm [≡] → **Đi đến**, nhập ngày đó bằng cách chọn + hoặc -, và chọn **Đặt**.

Để chọn ngày hôm nay, bấm [≡] → **Hôm nay**.

3 Chọn một sự kiện để xem thông tin chi tiết.



Bạn có thể gửi sự kiện đó cho người khác bằng cách bấm [≡] → **Gửi qua** → một tùy chọn.

## › Dừng chuông báo sự kiện

Nếu bạn đặt chuông báo cho một sự kiện lịch, biểu tượng chuông báo sự kiện sẽ hiện ra tại thời điểm được chỉ định.

- 1 Mở ô phím tắt ở trên cùng của màn hình.
- 2 Chọn một lời nhắc để xem thông tin chi tiết về sự kiện đó.
- 3 Để báo lại hoặc hủy lời nhắc, chọn **Báo lại tất cả** hoặc **Bỏ qua tất cả**.

## Ghi chú

Tìm hiểu cách ghi lại các thông tin quan trọng để lưu và xem về sau này.

## › Tạo một ghi chú

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Ghi chú**.
- 2 Chọn **Tạo ghi chú** hoặc bấm [≡] → **Tạo** để tạo ghi chú.
- 3 Nhập nội dung ghi chú của bạn.
- 4 Bấm [↵] để ẩn bàn phím.
- 5 Chọn một màu để thay đổi màu nền.
- 6 Chọn **Lưu**.

## › Xem ghi chú

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Ghi chú**.
- 2 Bấm [≡] → **Tìm kiếm** hoặc nhấn và giữ [≡] để tìm kiếm một ghi chú (nếu cần).

3 Chọn một ghi chú để xem thông tin chi tiết.

Để chỉnh sửa ghi chú, chọn .



Bạn có thể gửi ghi chú cho người khác bằng cách chạm và giữ vào ghi chú đó và chọn **Gửi qua** → một tùy chọn.

## Ghi âm

Tìm hiểu cách vận hành chức năng ghi âm của điện thoại.

### › Ghi ghi chú thoại

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Ghi âm**.

2 Chọn **Ghi** để bắt đầu ghi.

3 Nói vào micrô.

4 Khi đã hoàn tất, chọn **Dừng**.

5 Để ghi thêm các ghi chú thoại khác, chọn **Ghi** một lần nữa.

### › Phát ghi chú thoại

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Ghi âm**.

2 Chọn **Danh sách**.

3 Trong danh sách, chọn một ghi chú thoại để phát.



Bạn có thể gửi ghi chú thoại cho người khác bằng cách chạm và giữ vào một ghi chú thoại và chọn **Chia sẻ**.



# Web

Các dịch vụ web yêu cầu kết nối dữ liệu. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để chọn kế hoạch dữ liệu tốt nhất.

## Internet


Tìm hiểu cách truy cập và đánh dấu các trang web yêu thích.



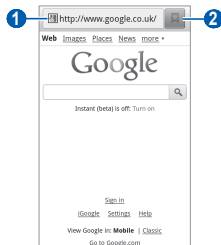
- Bạn có thể chịu thêm phí cho việc truy cập web và tải về file đa phương tiện. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ nhà cung cấp dịch vụ của bạn.
- Các widget có sẵn có thể khác nhau tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

## › Duyệt các trang web

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Internet** để truy cập trang chủ đã chỉ định.

Để truy cập một trang web cụ thể, chọn ô nhập URL, nhập địa chỉ web (URL) của trang web và chọn .

2 Di chuyển tới các trang web bằng các phím sau:





Số	Chức năng
1	Nhập địa chỉ của trang web để truy cập.
2	Mở danh sách các trang hay dùng đã lưu, các trang thường xuyên truy cập và lịch sử truy cập internet gần đây.

Trong khi duyệt trang web, sử dụng các tùy chọn sau đây:



- Để phóng to hoặc thu nhỏ, hãy chạm hai lần vào màn hình. Bạn cũng có thể thu phóng bằng hai ngón tay; Đặt hai ngón tay lên màn hình và từ từ thu hẹp hoặc mở ra.
- Để mở cửa sổ mới, bấm [≡] → **Cửa sổ mới**.
- Để xem các cửa sổ hiện đang hoạt động, bấm [≡] → **Cửa sổ**. Bạn có thể mở nhiều trang và chuyển qua lại giữa các trang đó.
- Để điều chỉnh độ sáng của màn hình, bấm [≡] → **Cài đặt độ sáng**. Tính năng này có thể không khả dụng tùy thuộc vào khu vực bạn ở.

- Để tải lại trang web hiện tại, bấm [≡] → **Nạp lại**.
- Để chuyển sang trang tiếp theo trong lịch sử, bấm [≡] → **Chuyển tiếp**.
- Để đánh dấu trang web hiện tại, bấm [≡] → **L.chọn** → **Thêm trang hay dùng**.
- Để thêm phím tắt cho trang web hiện tại ở màn hình chờ, bấm [≡] → **L.chọn** → **Thêm phím tắt vào T.Đầu**.
- Để thêm nguồn RSS, bấm [≡] → **L.chọn** → **Thêm RSS feed**. Bạn có thể đọc các nguồn RSS bằng Trình duyệt Google.
- Để tìm kiếm văn bản trên trang web, bấm [≡] → **L.chọn** → **Tìm trong trang**.
- Để xem thông tin chi tiết về trang web, bấm [≡] → **L.chọn** → **Thông tin trang**.
- Để gửi địa chỉ web (URL) của trang web cho người khác, bấm [≡] → **L.chọn** → **Chia sẻ trang**.

- Để xem lịch sử tải về, bấm [] → **L.chọn** → **Tải về**.
- Để tùy chỉnh cài đặt trình duyệt, bấm [] → **L.chọn** → **Cài đặt**.

## ➤ Đánh dấu các trang web yêu thích


Nếu biết địa chỉ của trang web, bạn có thể thêm thủ công một trang. Để thêm trang hay dùng,

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Internet**.
- 2 Chọn  → **Trang hay dùng**.
- 3 Chọn **Thêm** hoặc bấm [] → **Đánh Bookmark được xem lần cuối**.  
Để đánh dấu trang web bạn đang xem, chuyển sang bước 5.
- 4 Nhập tiêu đề trang và địa chỉ trang web (URL).
- 5 Chọn **OK**.


Từ danh sách trang hay dùng, chạm và giữ vào một trang hay dùng và sử dụng các tùy chọn sau:

- Để mở trang web trong cửa sổ hiện tại, chọn **Mở file**.
- Để mở trang web trong cửa sổ mới, chọn **Mở trong cửa sổ mới**.
- Để sửa thông tin chi tiết của trang hay dùng, chọn **Sửa trang hay dùng**.
- Để thêm lối tắt trang hay dùng ra màn hình chờ, chọn **Thêm phím tắt vào T.Đầu**.
- Để gửi địa chỉ web (URL) của trang web cho người khác, chọn **Chia sẻ nối kết**.
- Để sao chép địa chỉ web (URL) của trang web, chọn **Chép nối kết URL**.
- Để xóa trang hay dùng, chọn **Xóa thẻ đánh dấu**.
- Để sử dụng trang web làm trang chủ của trình duyệt, chọn **Đặt làm trang chủ**.

## ➤ Thêm một địa chỉ nguồn RSS

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Internet**.
- 2 Di chuyển đến một trang web có nguồn RSS.
- 3 Chọn  trong ô nhập URL.
- 4 Chọn nguồn RSS để thêm.
- 5 Đăng ký nguồn RSS.  
Khi nguồn đã đăng ký được cập nhật, bạn được thông báo về cập nhật đó.

## ➤ Truy cập các trang thường xuyên ghé thăm hoặc lịch sử gần đây

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Internet**.
- 2 Chọn  → **Truy cập nhiều nhất** hoặc **Lịch sử**.

- 3 Chọn một trang web để truy cập.



Bạn có thể thêm một trang web vào danh sách trang hay dùng bằng cách chọn biểu tượng dấu sao ở phía bên phải.

## Maps

Tìm hiểu cách sử dụng Google Maps™ để tìm vị trí của bạn, tìm kiếm đường phố, thành phố, hoặc quốc gia trên bản đồ trực tuyến, và tìm chỉ đường.



- Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Không được dùng tay hoặc các đồ vật khác chạm vào khu vực ăngten trong hoặc che khuất khu vực này trong khi sử dụng các chức năng GPS.
- Để nhận tín hiệu GPS tốt hơn, tránh sử dụng thiết bị trong các điều kiện sau:
  - giữa các tòa nhà, trong đường hầm hoặc dưới mặt đất, hoặc bên trong các tòa nhà
  - ở điều kiện thời tiết xấu
  - gần khu vực có điện áp cao hoặc trường điện từ









## ▶ **Bật các dịch vụ định vị để sử dụng với Google Maps**

Bạn phải bật các dịch vụ định vị để tìm vị trí của mình và tìm kiếm bản đồ.



- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Vị trí và bảo mật**.
- 2 Điều chỉnh các cài đặt sau để bật các dịch vụ định vị:

Lựa chọn	Chức năng
Sử dụng mạng không dây	Đặt để sử dụng mạng WLAN và/hoặc các mạng di động trong việc tìm kiếm vị trí của bạn.
Sử dụng vệ tinh GPS	Đặt để sử dụng vệ tinh GPS trong việc tìm kiếm vị trí của bạn.
Sử dụng hỗ trợ bằng cảm biến	Sử dụng cảm biến nhằm nâng cao khả năng định vị cho người đi bộ khi tín hiệu GPS bị nghẽn. Có thể có nhiều sai khác giữa dự báo của cảm biến với vị trí thực của bạn.

## ▶ **Tìm kiếm một vị trí cụ thể**

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Maps**. Bản đồ sẽ hiển thị vị trí hiện tại của bạn.
- 2 Bấm [] → **Search**.
- 3 Nhập từ khóa cho vị trí đó và chọn .
  - Để tìm kiếm vị trí bằng giọng nói, chọn .
  - Để phóng to hoặc thu nhỏ, chọn  hoặc .
  - Để tìm kiếm một địa điểm gần bạn, chọn .
  - Để thêm lớp vào bản đồ, chọn .
  - Để xem vị trí hiện tại của bạn, chọn .

## ► Tìm chỉ đường đến một điểm cụ thể

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Maps**.
- 2 Bấm [≡] → **Directions**.
- 3 Nhập địa chỉ của vị trí xuất phát và vị trí kết thúc.  
Để chọn địa chỉ từ danh sách số liên lạc của bạn hoặc trở đến vị trí trên bản đồ, chọn  → **Contacts, Point on map** hoặc **Starred places**.
- 4 Chọn cách thức di chuyển (xe hơi, xe buýt, hoặc đi bộ) và chọn **Go**.
- 5 Chọn tuyến đường di chuyển để xem thông tin chi tiết của chuyến đi (nếu cần).
- 6 Chọn .
- 7 Khi đã hoàn tất, bấm [≡] → **Clear Map**.

## Latitude

Tìm hiểu cách chia sẻ vị trí của bạn với bạn bè và xem vị trí của bạn bè qua Google Latitude™.




- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Latitude**.  
Thiết bị tự động kết nối với Latitude.
- 2 Bấm [≡] → **Add friends** → **Select from Contacts** hoặc **Add via email address**.
- 3 Chọn những người bạn mà bạn muốn thêm hoặc nhập địa chỉ email, và chọn **Add friends** → **Yes**.  
Khi bạn của bạn chấp nhận lời mời, bạn có thể chia sẻ vị trí với người đó.
- 4 Bấm [≡] → **See map**.  
Vị trí của bạn bè được đánh dấu bằng ảnh của họ trên bản đồ.

## Địa điểm

Tìm hiểu cách tìm kiếm địa điểm gần bạn.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Places**.
- 2 Chọn một loại.  
Thiết bị tìm kiếm các địa điểm gần vị trí hiện tại của bạn và có liên quan đến loại đó.
- 3 Đặt tên cho địa điểm đó để xem thông tin chi tiết.
- 4 Để xem địa điểm đó trên bản đồ, chọn .  
Để xem đường đến địa điểm đó, chọn .  
Để xem số điện thoại của địa điểm đó, chọn .

## Điều hướng

Tìm hiểu cách sử dụng hệ thống định vị GPS để tìm kiếm và hiển thị điểm đến của bạn với hướng dẫn bằng giọng nói.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Điều hướng**.
- 2 Nếu bạn mở ứng dụng này lần đầu, chọn **Chấp nhận**.
- 3 Nhập điểm đến của bạn bằng cách sử dụng một trong các cách sau:
  - **Nói Điểm đến:** Nói điểm đến của bạn, chẳng hạn như "Di chuyển đến *điểm đến*."
  - **Nhập Điểm đến:** Nhập điểm đến của bạn bằng bàn phím ảo.

- **Danh sách liên hệ:** Chọn điểm đến của bạn từ các địa chỉ trong danh bạ.

- **Địa điểm Có gắn dấu sao:** Chọn điểm đến từ danh sách các địa điểm đã đánh dấu sao của bạn.

- 4 Chọn **Cài đặt** để sử dụng tính năng hướng dẫn di chuyển bằng giọng nói.
- 5 Để kết thúc di chuyển, bấm [⏮] → **Thoát Điều hướng**.

## Google Search

Bạn có thể tìm các ứng dụng trong thiết bị và dữ liệu cụ thể trên web.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Google Search**.
- 2 Nhập chữ cái của một từ trong dữ liệu để tìm.
- 3 Chọn tên của mục bạn muốn truy cập.

## YouTube

Tìm hiểu cách xem và chia sẻ video qua YouTube.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

### ▶ Xem video

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **YouTube**.
- 2 Chọn một video từ danh sách.
- 3 Xoay thiết bị sang kiểu xem ngang.
- 4 Điều khiển quá trình phát bằng các biểu tượng trên màn hình.






## ► Chia sẻ video

Tính năng này chỉ có ở kiểu xem dọc.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **YouTube**.
- 2 Chọn một video.
- 3 Chọn **More** → **Share** → một tùy chọn.

## ► Tải lên video

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **YouTube**.
- 2 Bấm [≡] → **Upload** và chọn một video. Chuyển sang bước 8.  
Nếu bạn muốn tải lên các video mới, chọn  để bật máy ảnh.

- 3 Xoay thiết bị ngược chiều kim đồng hồ sang kiểu xem ngang.
- 4 Hướng ống kính vào đối tượng và điều chỉnh.
- 5 Chọn  để bắt đầu quay.
- 6 Chọn  để dừng quay.
- 7 Chọn **Lưu** để tải lên video bạn vừa quay.
- 8 Nhập tên và mật mã của bạn và chọn **Đăng nhập** (nếu cần).
- 9 Nhập chi tiết video tải lên và chọn **Upload**.

## Đồng bộ

Tìm hiểu cách đồng bộ số liên lạc, sự kiện lịch, và ghi chú bằng máy chủ web bạn đã chỉ định.

## › Thiết lập cấu hình đồng bộ

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Đồng bộ hóa**.
- 2 Chọn **Tạo cấu hình** và chỉ định các tùy chọn cấu hình sau:

Lựa chọn	Chức năng
Tên cấu hình	Nhập tên cho cấu hình.
Loại đồng bộ	Chọn các loại dữ liệu sẽ được đồng bộ.
Kiểu đồng bộ hóa	Đặt cách đồng bộ thiết bị và máy chủ.
Máy chủ đồng bộ hóa	Nhập địa chỉ web của máy chủ sẽ được đồng bộ.

- 3 Khi đã hoàn tất, chọn **Lưu**.

## › Bắt đầu đồng bộ

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Đồng bộ hóa**.
- 2 Chọn cấu hình đồng bộ.
- 3 Chọn **Bắt đầu đồng bộ hoá** để bắt đầu quá trình đồng bộ.

## Samsung Apps

Samsung Apps cho phép bạn tải trực tiếp nhiều ứng dụng một cách đơn giản và dễ dàng về thiết bị. Với rất nhiều trò chơi, tin tức, tham khảo, mạng xã hội, điều hướng, các ứng dụng liên quan đến sức khỏe và hơn thế nữa, Samsung Apps cho phép bạn truy cập nhanh vào rất nhiều lựa chọn trải nghiệm di động.

Thiết bị của bạn trở nên thông minh hơn với các ứng dụng được tối ưu hoàn toàn từ Samsung Apps. Khám phá các ứng dụng độc đáo và làm cho trải nghiệm di động của bạn thú vị hơn nữa.



- Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Để biết chi tiết, hãy truy cập [www.samsungapps.com](http://www.samsungapps.com).

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Samsung Apps**.
- 2 Tìm kiếm và tải về các ứng dụng mong muốn.

## Thông tin hàng ngày

Tìm hiểu cách lấy thông tin về thời tiết, chứng khoán, tin tức và thông tin lịch biểu của hôm nay.



- Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

## ➤ Tùy chỉnh cài đặt thông tin hàng ngày


- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Thông tin hàng ngày**.
- 2 Bấm [] → **Cài đặt** → một dịch vụ thông tin.
- 3 Điều chỉnh các cài đặt sau để tùy chỉnh các màn hình thông tin hàng ngày:

Lựa chọn	Chức năng
Chọn thành phố	Thêm thành phố muốn dự báo thời tiết.
Chọn cổ phiếu	Thêm công ty để xem thông tin chứng khoán.
Tự động làm mới	Đặt cho các màn hình tin thông hàng ngày tự động cập nhật thông tin mới nhất.

Lựa chọn	Chức năng
Tự động cuộn widget	Đặt cho widget thông tin hàng ngày tự động hiển thị thêm các thông tin khác.
Đơn vị	Chọn đơn vị nhiệt độ để sử dụng cho dự báo thời tiết.

- 4 Khi đã hoàn tất, chọn các ô kiểm cạnh các dịch vụ tin tức để hiển thị trên màn hình.

## ➤ Xem thông tin hàng ngày

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Thông tin hàng ngày**.
- 2 Chọn  để cập nhật thông tin.
- 3 Cuộn sang trái hoặc phải để xem thông tin.

## Trình duyệt báo

Sử dụng Trình duyệt báo để đọc báo trực tuyến trong khi bạn đang di chuyển.

### ➤ Tải xuống các bài báo

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Press Reader**.
- 2 Chọn **Store**.  
Cửa hàng trực tuyến hiện ra.
- 3 Chọn một bài báo để tải về.
- 4 Chọn ngày và chọn **OK**.
- 5 Chọn **Confirm** để xác nhận mức phí.

## › Đọc bài báo

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Press Reader**.
- 2 Chọn **My Library**.
- 3 Chọn một bài báo.

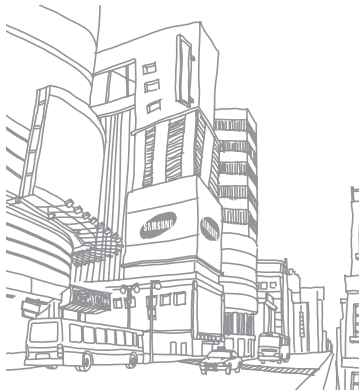
## Market

Bạn có thể tải về trò chơi, nhạc chuông, hoặc các ứng dụng khác từ Android Market.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Market**.
- 2 Tìm kiếm và tải file về thiết bị. ► tr. 35



# Kết nối

## Bluetooth

Bluetooth là công nghệ giao tiếp không dây trong phạm vi gần, có thể trao đổi thông tin qua khoảng cách xấp xỉ 10 m mà không cần kết nối vật lý.

Bạn không cần đặt các thiết bị thẳng nhau để truyền thông tin bằng Bluetooth. Nếu các thiết bị nằm trong phạm vi phủ sóng của nhau, bạn có thể trao đổi thông tin giữa chúng ngay cả khi chúng nằm ở các phòng khác nhau.



- Samsung không chịu trách nhiệm về việc mất, bị chặn, hay sử dụng sai mục đích dữ liệu gửi hoặc nhận qua tính năng không dây Bluetooth.
- Cần luôn chắc chắn rằng bạn chia sẻ và nhận dữ liệu bằng các thiết bị tin cậy và an toàn. Nếu có chướng ngại vật giữa các thiết bị, khoảng cách hoạt động có thể bị giảm.
- Một số thiết bị, đặc biệt là các thiết bị chưa được kiểm tra hoặc chứng nhận bởi Bluetooth SIG, có thể không tương thích với thiết bị này.

### ▶ **Bật tính năng không dây Bluetooth**

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt Bluetooth**.
- 2 Chọn **Bluetooth** để bật tính năng không dây Bluetooth.

## ➤ Tìm và ghép nối với thiết bị hỗ trợ Bluetooth khác

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt Bluetooth** → **Dò tìm thiết bị**.
- 2 Chọn thiết bị.
- 3 Nhập mã PIN cho chức năng không dây Bluetooth hoặc mã PIN Bluetooth của thiết bị kia, nếu có, và chọn **OK**.  
Hoặc chọn **Chấp nhận** để điều chỉnh mã PIN của thiết bị phù hợp với thiết bị kia.  
Khi chủ nhân của thiết bị kia nhập cùng một mã PIN hoặc chấp nhận kết nối, việc ghép nối được hoàn tất. Nếu ghép nối thành công, thiết bị sẽ tự động tìm các thiết bị có sẵn.



Một số thiết bị, đặc biệt là tai nghe hoặc bộ thiết bị không dây dùng trong xe hơi, có thể có mã PIN Bluetooth cố định, chẳng hạn như 0000. Nếu thiết bị kia có mã PIN, bạn phải nhập mã đó.

## ➤ Gửi dữ liệu bằng tính năng không dây Bluetooth

- 1 Chọn một file hoặc mục, chẳng hạn như sổ liên lạc, sự kiện lịch, ghi chú, hoặc file phương tiện, từ ứng dụng thích hợp hoặc **File của bạn**.
- 2 Bấm [] → **Chia sẻ** hoặc **Gửi qua** → **Bluetooth**.
- 3 Tìm kiếm và ghép nối với thiết bị hỗ trợ Bluetooth.

## ➤ Nhận dữ liệu bằng tính năng không dây Bluetooth

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt Bluetooth** → **Cho phép tìm thấy**.  
Thiết bị của bạn sẽ hiển thị với các thiết bị Bluetooth khác trong 120 giây.

- 2 Khi được nhắc, nhập mã PIN cho tính năng không dây Bluetooth và chọn **OK** (nếu cần).
- 3 Chọn **Chấp nhận** để xác nhận rằng bạn sẵn sàng nhận dữ liệu từ thiết bị (nếu cần).

Dữ liệu đã nhận được lưu vào ứng dụng hoặc thư mục thích hợp tùy theo loại dữ liệu. Ví dụ, đoạn nhạc hoặc âm thanh được lưu vào thư mục âm thanh và số liên lạc được lưu vào danh bạ.

## Wi-Fi

Tìm hiểu cách sử dụng khả năng nối mạng không dây của thiết bị để bật hoặc kết nối với một mạng không dây cục bộ bất kỳ (WLAN) tương thích với các chuẩn IEEE 802.11 b/g/n.

Bạn có thể kết nối với internet hoặc các thiết bị nối mạng khác ở bất kỳ đâu có điểm truy cập hoặc điểm truy cập không dây.



Thiết bị này sử dụng tần số không đối xứng và được thiết kế để sử dụng ở tất cả các quốc gia Châu Âu. Có thể vận hành mạng WLAN trong nhà không hạn chế ở Châu Âu, nhưng không thể vận hành ngoài trời ở Pháp.

### › Bật tính năng WLAN

Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt WiFi** → **Wi-Fi**.



Mạng WLAN hoạt động ở chế độ nền sẽ tiêu tốn pin. Để duy trì mức pin, chỉ bật mạng WLAN khi cần thiết.

### › Tìm và kết nối với mạng WLAN

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt WiFi**.

Thiết bị sẽ tự động tìm kiếm các mạng WLAN sẵn có.



- 2 Chọn một mạng trong **Các mạng Wi-Fi**.
- 3 Nhập mật khẩu cho mạng đó (nếu cần).
- 4 Chọn **Kết nối**.

## ➤ Thêm thủ công mạng WLAN

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt WiFi** → **Thêm mạng Wi-Fi**.
- 2 Nhập SSID cho mạng và chọn kiểu bảo mật.
- 3 Đặt cài đặt bảo mật tùy thuộc vào kiểu bảo mật được chọn.
- 4 Chọn **Lưu**.

## ➤ Kết nối với mạng WLAN bằng Thiết lập được bảo vệ bởi Wi-Fi (WPS)

Khi sử dụng WPS, bạn có thể kết nối với một mạng an toàn. Để kết nối với mạng WLAN bằng nút WPS,

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt WiFi**.
- 2 Chọn **Phím kết nối WPS**.
- 3 Bấm nút WPS trên điểm truy cập trong 2 phút.

Để kết nối với mạng WLAN bằng mã PIN WPS,

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt WiFi**.
- 2 Chọn một mạng được biểu thị bởi biểu tượng WPS và chọn **WPS**.
- 3 Trên điểm truy cập, nhập mã PIN và bấm nút khởi động.

## AllShare

Tìm hiểu cách sử dụng dịch vụ Digital Living Network Alliance (DLNA) cho phép bạn chia sẻ file phương tiện giữa các thiết bị hỗ trợ DLNA trong nhà của bạn qua mạng WLAN.

Trước tiên, bạn phải bật tính năng mạng WLAN và thêm cấu hình mạng WLAN. ► tr. 95



- Định dạng file được hỗ trợ có thể khác tùy thuộc vào phần mềm của thiết bị.
- Một số file có thể không mở được trên các thiết bị hỗ trợ DLNA tùy thuộc vào thiết bị.

### ► Tùy chỉnh cài đặt DLNA để chia sẻ các file phương tiện

Để cho phép các thiết bị hỗ trợ DLNA khác truy cập vào file phương tiện trên thiết bị của bạn, bạn phải bật chức năng chia sẻ phương tiện.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **AllShare**.
- 2 Chọn **Cài đặt**.
- 3 Điều chỉnh các cài đặt sau để tùy chỉnh tính năng DLNA:

Lựa chọn	Chức năng
Tên máy chủ media	Nhập tên cho thiết bị của bạn là máy chủ phương tiện.
Chia sẻ media	Bật tính năng chia sẻ video, chia sẻ ảnh hoặc chia sẻ nhạc với các thiết bị hỗ trợ DLNA khác.
Điểm truy cập mạng	Chọn cấu hình kết nối để sử dụng cho các kết nối DLNA.
Tải lên từ thiết bị khác	Đặt có hoặc không chấp nhận tải lên từ các thiết bị khác.
Bộ nhớ mặc định	Chọn vị trí bộ nhớ mặc định để lưu các file phương tiện đã tải về.

## ➤ Mở file của bạn trên một điện thoại hỗ trợ DLNA khác

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **AllShare**.
- 2 Chọn **Mở file từ server trên trình xem khác thông qua điện thoại của bạn**.
- 3 Chọn loại phương tiện → một file.
- 4 Chọn **Thêm vào danh sách**.
- 5 Chọn trình xem—chương trình sẽ mở file phương tiện. Quá trình phát bắt đầu ở trình xem được chọn.
- 6 Kiểm soát quá trình phát bằng các biểu tượng trên thiết bị.



Quá trình phát có thể bị chậm, tùy thuộc vào kết nối mạng và máy chủ được kết nối.

## ➤ Mở file của người khác trên thiết bị của bạn

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **AllShare**.
- 2 Chọn **Mở file từ server trên điện thoại của bạn**. Thiết bị của bạn tự động tìm kiếm các thiết bị hỗ trợ DLNA.
- 3 Chọn một thiết bị làm máy chủ phương tiện—thiết bị có chứa file phương tiện.
- 4 Chọn thể loại phương tiện và một file.
- 5 Chọn **Thêm vào danh sách**.
- 6 Kiểm soát quá trình phát bằng các biểu tượng trên thiết bị.

## ➤ Mở file của một thiết bị trên thiết bị khác

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **AllShare**.
- 2 Chọn **Mở file từ server trên trình xem khác thông qua điện thoại của bạn**.  
Thiết bị của bạn tự động tìm kiếm các thiết bị hỗ trợ DLNA.
- 3 Chọn một thiết bị làm máy chủ phương tiện—thiết bị có chứa file phương tiện.
- 4 Chọn thể loại phương tiện và một file.
- 5 Chọn **Thêm vào danh sách**.
- 6 Chọn trình xem—chương trình sẽ mở file phương tiện.  
Quá trình phát bắt đầu ở trình xem được chọn.
- 7 Kiểm soát quá trình phát bằng các biểu tượng trên thiết bị.

## Chia sẻ mạng di động

Tìm hiểu cách đặt thiết bị làm modem không dây hoặc điểm truy cập không dây cho máy tính hoặc các thiết bị khác, và chia sẻ kết nối mạng di động của thiết bị.

### ➤ Chia sẻ mạng di động của thiết bị qua WLAN

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Truy cập Internet**.
- 2 Chọn **Mobile AP** để bật tính năng mobile AP.
- 3 Chọn **Cài đặt Mobile AP** → **Cấu hình Mobile AP** để tùy chỉnh tính năng mobile AP:

Lựa chọn	Chức năng
SSID Mạng	Xem và đổi tên thiết bị sẽ hiển thị đối với các thiết bị bên ngoài.
Bảo mật	Chọn loại bảo mật.

- 4 Khi đã hoàn tất, chọn **Lưu**.
- 5 Từ một thiết bị khác, định vị tên thiết bị của bạn trong danh sách kết nối sẵn có và kết nối mạng.  
Thiết bị sẽ chia sẻ kết nối mạng di động trên thiết bị khác.

## ➤ Chia sẻ mạng di động của thiết bị qua USB

- 1 Dùng cáp dữ liệu nối máy tính với khe cắm đa chức năng trên thiết bị để kết nối với máy tính.
- 2 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Truy cập Internet**.

- 3 Chọn **Kết nối USB internet** để bật chức năng kết nối internet qua USB.  
Thiết bị chia sẻ kết nối mạng di động trên máy tính.  
Để dừng chia sẻ kết nối mạng, xóa ô kiểm cạnh **Kết nối USB internet**.



Cách thức chia sẻ kết nối mạng có thể khác nhau tùy vào hệ điều hành của máy tính.

## Kết nối TV (chế độ TV out)

Tìm hiểu cách kết nối điện thoại với TV và xem giao diện của điện thoại trên màn hình TV.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Màn hình** → **Kết nối TV**.
- 2 Chọn **Kết nối TV** để bật chế độ ra TV.

3 Chọn **Hệ TV**.

4 Chọn hệ thống mã hóa video theo khu vực của bạn.

Lựa chọn	Vùng
PAL	Úc, Áo, Bỉ, Trung Quốc, Đan Mạch, Anh, Phần Lan, Đức, Ý, Kuwait, Malaysia, Hà Lan, New Zealand, Na Uy, Singapore, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Thái Lan
NTSC	Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Mexico, Đài Loan, Hoa Kỳ

5 Đảm bảo rằng bạn đã bật TV và kết nối thiết bị với TV bằng cáp ra TV.

Cắm đúng màu dây ở đầu cáp ra TV với màu trên cổng A/V của TV.

6 Chuyển TV sang chế độ đầu vào Bên ngoài.

Giao diện thiết bị sẽ hiện ra trên màn hình TV.



File của bạn có thể không hiển thị đúng do có sự khác biệt trong các hệ video hoặc chất lượng hiển thị của TV.

## Kết nối PC

Tìm hiểu cách kết nối thiết bị với máy tính qua cáp dữ liệu máy tính tùy chọn ở các chế độ kết nối USB khác nhau. Bằng cách kết nối thiết bị với máy tính, bạn có thể đồng bộ các file với Windows Media Player, truyền dữ liệu trực tiếp đến và từ thiết bị, và sử dụng chương trình Samsung Kies.

### › Kết nối bằng Samsung Kies

Đảm bảo rằng Samsung Kies được cài đặt trên máy tính. Bạn có thể tải chương trình này về từ website của Samsung ([www.samsung.com/kies](http://www.samsung.com/kies)).

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt USB** → **Samsung Kies**.
- 2 Bấm phím Trang chính để quay lại chế độ Chờ.
- 3 Dùng cáp dữ liệu nối máy tính với khe cắm đa chức năng trên thiết bị để kết nối với máy tính.
- 4 Chạy Samsung Kies và sử dụng kết nối không dây hoặc sao chép dữ liệu và file.  
Tham khảo thông tin trợ giúp của Samsung Kies để tìm hiểu thêm.

## ► Đồng bộ với Windows Media Player

Đảm bảo rằng Windows Media Player được cài đặt trên máy tính.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt USB** → **Máy nghe nhạc**.

- 2 Bấm phím Trang chính để quay lại chế độ Chờ.
- 3 Dùng cáp dữ liệu nối máy tính với khe cắm đa chức năng trên thiết bị để kết nối với máy tính có cài đặt Windows Media Player.  
Khi đã kết nối, một cửa sổ pop-up sẽ hiện ra trên máy tính.
- 4 Mở Windows Media Player để đồng bộ các file nhạc.
- 5 Sửa hoặc nhập tên thiết bị vào cửa sổ pop-up (nếu cần).
- 6 Chọn và kéo các file nhạc bạn muốn vào danh sách đồng bộ.
- 7 Bắt đầu đồng bộ.

## ► Kết nối ở chế độ thiết bị lưu trữ chung

Bạn có thể kết nối thiết bị với máy tính ở chế độ đĩa rời và truy cập thư mục file. Nếu lắp thẻ nhớ vào thiết bị, bạn cũng có thể truy cập thư mục file của thẻ nhớ bằng cách sử dụng thiết bị như một đầu đọc thẻ nhớ.



Thư mục file của thẻ nhớ sẽ hiện ra như một đĩa rời, tách riêng khỏi bộ nhớ trong.

- 1 Nếu muốn truyền file từ hoặc sang thẻ nhớ, hãy lắp thẻ nhớ vào thiết bị.
- 2 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt USB** → **Bộ nhớ chung**.
- 3 Dùng cáp dữ liệu nối máy tính với khe cắm đa chức năng trên thiết bị để kết nối với máy tính.

4 Khi đã kết nối, chọn **Kết nối bộ nhớ vào PC**.

5 Mở thư mục để xem các file.

6 Sao chép file từ máy tính sang thẻ nhớ.

7 Khi đã hoàn tất, chọn **Ngắt kết nối bộ nhớ khỏi PC**.



Để ngắt kết nối thiết bị với máy tính, nhấp vào biểu tượng thiết bị USB trên thanh tác vụ của Windows và nhấp vào tùy chọn để gỡ thiết bị nhớ chung một cách an toàn. Sau đó tháo cáp dữ liệu máy tính khỏi máy tính. Nếu không, bạn có thể làm mất dữ liệu lưu trữ trên thẻ nhớ hoặc làm hỏng thẻ nhớ.

## Kết nối VPN

Bạn có thể tạo các mạng riêng ảo (VPN) và kết nối an toàn tới mạng riêng của mình thông qua một mạng công cộng, như internet.





Thiết bị phải truy cập được internet. Nếu bạn gặp sự cố khi truy cập internet, bạn cần chỉnh sửa các kết nối. Nếu bạn không chắc chắn về thông tin kết nối cần nhập vào, hãy hỏi nhà cung cấp dịch vụ.

## ➤ Thiết lập kết nối VPN

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt VPN** → **Thêm VPN**.

2 Chọn kiểu VPN.

3 Tùy chỉnh thông tin kết nối.



Các tùy chọn có sẵn có thể khác nhau tùy vào kiểu VPN.

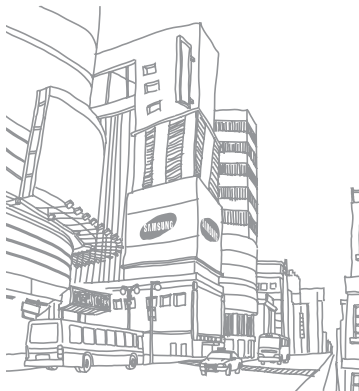
Lựa chọn	Chức năng
Tên VPN	Nhập tên cho máy chủ VPN.

Lựa chọn	Chức năng
Đặt Server VPN	Nhập địa chỉ IP của máy chủ VPN.
Bật Mã hóa	Đặt để mã hóa máy chủ VPN.
Đặt mã khóa chia sẻ sẵn IPsec	Nhập khóa chia sẻ trước.
Bật Thông tin mật L2TP	Đặt để sử dụng mật mã bảo mật L2TP.
Đặt thông tin mật L2TP	Nhập mật mã bảo mật L2TP.
Đặt chứng chỉ người dùng	Chọn chứng chỉ người dùng mà máy chủ VPN sử dụng để nhận ra bạn. Bạn có thể nhập các chứng chỉ từ máy chủ VPN hoặc tải về từ web.

Lựa chọn	Chức năng
Đặt chứng chỉ CA	Chọn chứng chỉ của cơ quan cấp chứng chỉ (CA) mà máy chủ VPN sử dụng để nhận ra bạn. Bạn có thể nhập các chứng chỉ từ máy chủ VPN hoặc tải về từ web.
Miền tìm kiếm DNS	Nhập địa chỉ máy chủ tên miền (DNS).

## ➤ Kết nối với mạng riêng

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Mạng và Mạng không dây** → **Cài đặt VPN**.
- 2 Chọn một mạng riêng để kết nối.
- 3 Nhập tên người dùng và mật mã, sau đó chọn **Kết nối**.



# Dụng cụ

## Đồng hồ

Tìm hiểu cách đặt và kiểm soát chuông báo và giờ quốc tế. Bạn cũng có thể sử dụng đồng hồ bấm giờ và đồng hồ đếm ngược.

### › Đặt chuông báo mới

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Đồng hồ** → **Báo thức**.
- 2 Chọn **Tạo chuông báo** hoặc bấm [⏏] → **Tạo**.  
Chọn **Chuông báo thông minh** để bật âm thanh mô phỏng tự nhiên với màn hình báo thức trước khi chuông báo chính kêu.
- 4 Khi đã hoàn tất, chọn **Lưu**.

### › Dừng chuông báo



Khi có tiếng chuông báo,

- Để dừng chuông báo, kéo ⏏ sang phải cho đến khi chạm dấu chấm.
- Để lặp lại chuông báo sau một khoảng thời gian nhất định, kéo ⏏ sang trái cho đến khi chạm dấu chấm.

### › Xóa chuông báo

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Đồng hồ** → **Báo thức**.
- 2 Bấm [⏏] → **Xóa**.
- 3 Chọn các chuông báo để xóa.
- 4 Chọn **Xóa**.

## › Tạo giờ quốc tế


- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Đồng hồ** → **Giờ quốc tế**.
- 2 Chọn **Thêm t.phố** hoặc bấm [≡] → **Thêm**.
- 3 Nhập tên thành phố hoặc chọn một tên từ danh sách thành phố.  
Để chọn thành phố ở kiểu xem bản đồ thế giới, chọn .
- 4 Để thêm giờ quốc tế khác, lặp lại các bước 2-3 ở trên.  
 Để áp dụng giờ mùa hè cho các đồng hồ, chạm và giữ vào một đồng hồ và chọn **Cài đặt DST**.

## › Sử dụng đồng hồ bấm giờ

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Đồng hồ** → **Đồng hồ bấm giờ**.
- 2 Chọn **Bắt đầu** để bắt đầu bấm giờ.

- 3 Chọn **Bấm** để ghi số lần bấm.
- 4 Khi đã hoàn tất, chọn **Dừng**.
- 5 Chọn **Xóa tất cả** để xóa số lần đã ghi.

## › Sử dụng đồng hồ đếm ngược

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Đồng hồ** → **Bộ đếm thời gian**.
- 2 Đặt khoảng thời gian cần đếm ngược.
- 3 Chọn **Bắt đầu** để bắt đầu đếm ngược.  
Bây giờ, bạn có thể sử dụng các chức năng khác do đồng hồ đếm ngược chạy ở chế độ nền. Bấm phím Trang chính hoặc [↶] và truy cập ứng dụng khác.
- 4 Khi đồng hồ chạy hết, kéo  sang phải cho đến khi chạm dấu chấm.

## Máy tính

Tìm hiểu cách thực hiện các phép tính trực tiếp trên thiết bị như máy tính cầm tay hoặc máy tính để bàn thông thường.

### › Thực hiện phép tính


- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy tính**.
- 2 Dùng các phím tương ứng với màn hình máy tính để thực hiện các phép toán cơ bản.



Xoay thiết bị sang kiểu xem ngang để sử dụng máy tính khoa học. Nếu bạn tắt chức năng định hướng tự động, bấm [≡] → **Máy tính khoa học**.

### › Xem lịch sử phép tính

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Máy tính**.
- 2 Thực hiện phép tính.

- 3 Chọn  để đóng bàn phím máy tính. Lịch sử phép tính hiện ra.
- 4 Để xóa lịch sử, bấm [≡] → **Xóa lịch sử**.

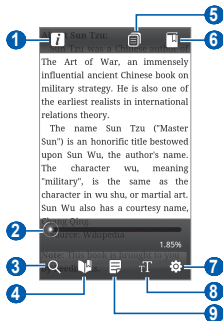
## Sách điện tử Aldiko

Tìm hiểu cách tải về và đọc các file sách.

### › Đọc file sách

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Aldiko eBook**.
- 2 Đọc thỏa thuận cấp phép người dùng cuối và chọn **Đồng ý**.
- 3 Bấm [≡] → **Tìm kiếm** để tìm kiếm tiêu đề sách (nếu cần).
- 4 Chọn một file sách từ giá sách.

- 5 Chạm vào màn hình để bắt đầu đọc sách.
- 6 Để di chuyển các trang, kéo ngón tay của bạn sang trái hoặc phải hoặc chạm vào gần mép trái hoặc phải của một trang.
- 7 Trong khi đọc sách, sử dụng các phím sau.



Số	Chức năng
1	Xem thông tin chi tiết về sách.
2	Di chuyển sang một trang bằng cách kéo thanh.
3	Tìm kiếm văn bản trong sách.
4	Đánh dấu trang hiện tại.
5	Xem mục lục.
6	Xem danh sách các trang đã đánh dấu.
7	Thay đổi cài đặt hiển thị.
8	Thay đổi thuộc tính văn bản.
9	Thay đổi chế độ hiển thị.

## ► Tải file sách về từ cửa hàng sách trực tuyến

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Aldiko eBook**.
- 2 Bấm [≡] → **Lấy nhiều sách hơn**.  
Cửa hàng sách trực tuyến hiện ra.
- 3 Chọn danh mục sách → một file sách.

## ► Nhập file sách

Bạn có thể nhập file sách (ở định dạng epub) từ thẻ nhớ.



- File sách phải được lưu vào thư mục /eBooks/import/ trong thẻ nhớ.
- Các file sách được bảo vệ bởi DRM không được hỗ trợ.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Aldiko eBook**.
- 2 Bấm [≡] → **Thêm**.
- 3 Chọn **Thêm** → **OK**.  
Thiết bị sẽ tìm kiếm các file sách trong thẻ nhớ.

## Tải về

Tìm hiểu cách mở và quản lý file bạn đã tải về từ web và email.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Tải về**.
- 2 Chọn thư mục tải về.
- 3 Để mở một file, chọn file đó.  
Để xóa một file, chọn ô kiểm sau đó chọn **Xóa**.

## Kies air

Kies air cho phép bạn kết nối máy tính với thiết bị qua mạng WLAN. Từ trình duyệt của máy tính, bạn có thể xem và kiểm soát file phương tiện, danh bạ, tin nhắn, và bất kỳ dữ liệu nào khác lưu trên thiết bị.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Kies air** → **Bắt đầu**.
- 2 Nhập địa chỉ web của Kies air hiển thị trong trình duyệt của máy tính.  
Khi đã kết nối, bạn sẽ thấy dữ liệu của thiết bị trên trình duyệt web của máy tính.
- 3 Để kết thúc kết nối, chọn **Dừng**.

## Nhật ký Mini

Tìm hiểu cách giữ nhật ký ảnh.

### ► Tạo Nhật ký mini

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Mini diary**.
- 2 Nếu bạn mở ứng dụng này lần đầu, chọn **Thêm** để đặt thành phố cần dự báo thời tiết.
- 3 Nếu có nhật ký đã lưu từ trước, chọn **Mini diary** để tạo mục viết mới.
- 4 Thay đổi ngày hôm nay và đặt thời tiết (nếu cần).
- 5 Chọn **Thêm ảnh** và thêm ảnh hoặc chụp ảnh.



6 Chọn **Chạm để tạo ghi chú**, và nhập văn bản và chọn **Xong**.

7 Chọn **Lưu**.

## ► Xem Nhật ký mini

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Mini diary**.

2 Chọn nhật ký.



Để tải nhật ký mini lên website cộng đồng, bấm [≡] → **Công bố**.

## File của bạn

Tìm hiểu cách truy cập nhanh chóng và dễ dàng vào tất cả file ảnh, video, nhạc, đoạn âm thanh và các loại file khác lưu trong thiết bị và thẻ nhớ.

1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **File của bạn**.

2 Chọn một thư mục → một file.

Trong thư mục, bấm [≡] để sử dụng các tùy chọn sau:

- Để gửi file cho người khác qua tin nhắn đa phương tiện, email hoặc tính năng không dây Bluetooth, chọn **Chia sẻ**.
- Để tạo thư mục mới, chọn **Tạo thư mục**.
- Để xóa file hoặc thư mục, chọn **Xóa**.
- Để thay đổi chế độ xem, chọn **Xem theo**.
- Để sắp xếp các file hoặc thư mục, chọn **Lêtheo**.
- Để sử dụng các tính năng bổ sung khi sử dụng file, chẳng hạn như các tùy chọn di chuyển, sao chép hoặc đổi tên, chọn **L.chọn**.

## Quản lý tác vụ


Với trình quản lý tác vụ, bạn có thể xem các ứng dụng hiện đang hoạt động, và thông tin bộ nhớ.


- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Quản lý tác vụ**.
- 2 Sử dụng các tùy chọn sau:
  - **Ứng dụng đang chạy:** Xem danh sách tất cả các ứng dụng hiện đang chạy trên thiết bị.
  - **Đã tải xuống:** Xem tổng dung lượng bộ nhớ đã sử dụng cho các ứng dụng đã cài đặt trên thiết bị.
  - **RAM:** Kiểm tra và quản lý bộ nhớ RAM của thiết bị.
  - **Lưu trữ:** Xem bộ nhớ đã sử dụng và hiện còn trống trên thiết bị và thẻ nhớ.
  - **Trợ giúp:** Xem thông tin trợ giúp về cách kéo dài thời gian sử dụng pin.

## ThinkFree Office

Tìm hiểu cách tạo và xem các file tài liệu trên thiết bị. Nếu bạn có tài khoản của dịch vụ web ThinkFree, bạn có thể quản lý tài liệu ngay trên mạng. Ứng dụng này hỗ trợ các định dạng file sau: txt, doc, docx, xls, xlsx, ppt, pptx, pdf.

### › Tạo tài liệu mới

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **ThinkFree Office**.
- 2 Chọn **Accept** để xác nhận, nếu bạn mở ứng dụng này lần đầu tiên.
- 3 Chọn **Activate now** → **Close** để kích hoạt ThinkFree Office.
- 4 Chọn **My Docs**.
- 5 Bấm [] → **New** → một loại tài liệu.

- 6 Nhập tên cho tài liệu và chọn **OK**.
- 7 Nhập nội dung vào tài liệu bằng cách sử dụng các công cụ ở phía cuối màn hình.
- 8 Khi bạn hoàn tất việc chỉnh sửa, chọn  trên thanh công cụ hoặc bấm [F1] → **File** → **Save**.

## ➤ Xem và chỉnh sửa tài liệu trên thiết bị

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **ThinkFree Office**.
- 2 Chọn **My Docs** → một tài liệu.
- 3 Xem và chỉnh sửa tài liệu theo mong muốn.
  - Để phóng to hoặc thu nhỏ, sử dụng tính năng thu phóng bằng hai ngón tay; Đặt hai ngón tay bạn lên màn hình và từ từ thu hẹp hoặc kéo ra.

- Để mở thanh công cụ chỉnh sửa tài liệu (file word, text, hoặc excel), bấm [F1] → **Edit**.
- Để tìm kiếm văn bản trong tài liệu, bấm [F1] → **Find**.

- 4 Khi bạn hoàn tất việc chỉnh sửa, lưu tài liệu.

## ➤ Quản lý tài liệu trên mạng

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **ThinkFree Office**.
- 2 Chọn **Online**.
- 3 Nhập tên người dùng và mật mã của bạn để truy cập tài khoản, và sau đó chọn **Sign in**.
- 4 Xem và quản lý tài liệu trên máy chủ theo mong muốn.

## Khẩu lệnh

Tìm hiểu cách quay số hoặc mở một ứng dụng bằng giọng nói.



- Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Thiết bị này chỉ có thể nhận dạng lệnh bằng tiếng Anh Mỹ.
- Các ngôn ngữ được nhận dạng có thể khác nhau tùy thuộc vào khu vực bạn ở.

### ➤ Gọi cho một số liên lạc bằng khẩu lệnh

Bạn có thể gọi trực tiếp đến các số bằng cách nói tên hoặc số của liên lạc đó.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Khẩu lệnh**.
- 2 Nói "Gọi" hoặc "Quay số" sau đó nói tên hoặc số điện thoại. Hoặc nói "Quay số lại" đến số đã gọi gần nhất. Thiết bị sẽ gọi đến số được chọn.

### ➤ Mở ứng dụng

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Khẩu lệnh**.
- 2 Nói "Mở" và sau đó nói một ứng dụng. Thiết bị sẽ mở ứng dụng tương ứng.

## Tìm kiếm bằng Giọng

Tìm hiểu cách tìm kiếm thông tin trên web bằng giọng nói.



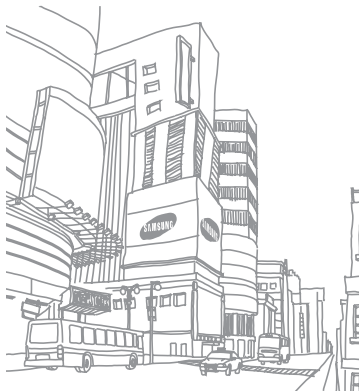
Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Tìm kiếm bằng Giọng**.
- 2 Nói một từ khóa vào micrô. Thiết bị sẽ tìm kiếm thông tin và các trang web có liên quan đến từ khóa đó.

## Viết và Gửi đi

Tìm hiểu cách nhập văn bản và gửi văn bản đó ở dạng tin nhắn, tải lên một website cộng đồng, hoặc lưu làm ghi chú hoặc sự kiện lịch.

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Viết và Gửi đi**.
- 2 Nhập văn bản bằng ô nhập văn bản.
- 3 Khi đã hoàn tất, chọn một trong các tùy chọn sau.
  - Để gửi ở dạng tin nhắn văn bản, chọn **Gửi tin nhắn** hoặc **Gửi**.
  - Để tải lên một website cộng đồng, chọn **Cập nhật trạng thái**.
  - Để lưu làm ghi chú hoặc sự kiện lịch, chọn **Lưu**.
- 4 Gửi tin nhắn, đăng nhập vào dịch vụ cộng đồng để tải văn bản lên, hoặc tạo một ghi chú hoặc sự kiện theo tùy chọn đã chọn.



# Cài đặt

## Truy cập menu Cài đặt

- 1 Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt**.
- 2 Chọn loại cài đặt và chọn một tùy chọn.

## Mạng và Mạng không dây

Thay đổi cài đặt cho kết nối mạng không dây.

### › Chế độ Máy bay

Tắt tất cả các chức năng không dây trên thiết bị. Bạn chỉ có thể sử dụng các dịch vụ ngoại tuyến.

### › Cài đặt WiFi

- **Wi-Fi:** Bật hoặc tắt tính năng WLAN. ► tr. 95
- **Thông báo mạng:** Đặt thiết bị thông báo cho bạn khi có mạng mở.
- **Phím kết nối WPS:** Kết nối với mạng WLAN bằng nút Thiết lập được Bảo vệ bởi Wi-Fi (WPS).
- **Thêm mạng Wi-Fi:** Thêm thủ công các AP cho mạng WLAN.

### › Cài đặt Bluetooth

- **Bluetooth:** Bật hoặc tắt tính năng không dây Bluetooth. ► tr. 93
- **Tên thiết bị:** Đặt tên Bluetooth cho thiết bị của bạn.
- **Cho phép tìm thấy:** Đặt cho thiết bị của bạn hiển thị với các thiết bị Bluetooth khác.
- **Dò tìm thiết bị:** Tìm kiếm các thiết bị Bluetooth sẵn có.

## › Cài đặt USB

Bật các chế độ kết nối USB khác nhau khi bạn kết nối thiết bị với máy tính. ► tr. 101

## › Truy cập Internet

- **Kết nối USB internet:** Bật tính năng kết nối USB internet để chia sẻ kết nối mạng di động của thiết bị với máy tính thông qua USB. Khi đã kết nối với máy tính, thiết bị được sử dụng như một modem không dây cho máy tính.  
► tr. 100
- **Mobile AP:** Bật tính năng mobile AP để chia sẻ kết nối mạng di động của thiết bị với máy tính và các thiết bị khác thông qua tính năng WLAN. ► tr. 99
- **Cài đặt Mobile AP:** Thay đổi các cài đặt để tùy chỉnh tính năng Mobile AP.

## › Cài đặt VPN

Thiết lập và kết nối với các mạng riêng ảo (VPN). ► tr. 103

## › Các mạng di động

- **Sử dụng dữ liệu gói:** Đặt để cho phép các mạng dữ liệu chuyển gói đối với các dịch vụ mạng.
- **Chuyển vùng dữ liệu:** Đặt cho thiết bị kết nối với mạng khác khi bạn đang chuyển vùng hoặc khi mạng nhà không có sẵn.
- **Điểm truy cập:** Thiết lập tên điểm truy cập (APN).
- **Chế độ mạng:** Chọn loại mạng.
- **Nhà cung cấp mạng:** Tìm kiếm mạng sẵn có và chọn mạng để chuyển vùng.

## › Đồng bộ hóa

Thiết lập cấu hình đồng bộ và đồng bộ thiết bị với máy chủ web mà bạn đã chỉ định.

## Cài đặt cuộc gọi

Tùy chỉnh cài đặt cho các tính năng gọi.

### › Tất cả cuộc gọi

- **Hiển thị số của tôi:** Hiển thị số điện thoại di động của bạn cho người nhận (Bạn phải lắp thẻ SIM hoặc USIM để sử dụng tính năng này).
- **Tự động từ chối:** Bật hoặc tắt tính năng tự động từ chối và chỉ định danh sách người gọi để tự động từ chối.
- **Trả lời cuộc gọi:** Đặt cho thiết bị trả lời các cuộc gọi bằng cách bấm phím Trang chủ hoặc trả lời tự động sau một khoảng thời gian nhất định (chỉ khả dụng khi nối tai nghe).
- **Quay đầu số:** Bật quay đầu số và thiết lập các đầu số gọi.
- **Từ chối cuộc gọi với tin nhắn:** Chọn một tin nhắn để gửi cho người gọi khi bạn từ chối cuộc gọi.

- **Âm báo tình trạng:** Bật hoặc tắt âm báo kết nối cuộc gọi, âm báo phút, hoặc âm báo ngắt kết nối cuộc gọi.
- **Rung khi gọi đi:** Đặt cho thiết bị rung khi bên kia trả lời cuộc gọi.
- **Báo khi đàm thoại:** Bật hoặc tắt âm báo các sự kiện trong khi gọi.

### › Cuộc gọi thoại

- **Chuyển tiếp cuộc gọi:** Chuyển hướng cuộc gọi đến sang một số khác.
- **Chặn cuộc gọi:** Giới hạn cuộc gọi đến hoặc cuộc gọi đi.
- **Chờ cuộc gọi:** Xác định các tùy chọn để xử lý một cuộc gọi đến khi bạn đang thực hiện một cuộc gọi khác.
- **Tự động gọi lại:** Bật tự động gọi lại để tự động gọi lại một cuộc gọi không thực hiện được hoặc bị ngắt.



## › Gọi video

- **Ảnh đặt sẵn:** Chọn một hình ảnh để hiển thị cho bên kia.
- **Video của bản thân trong cuộc gọi nhận:** Đặt hiển thị ảnh trực tiếp hay ảnh đặt sẵn cho bên kia.
- **Tùy chọn khi cuộc gọi bị lỗi:** Chọn có thử lại cuộc gọi thoại hay không khi cuộc gọi thoại không kết nối được.
- **Chuyển tiếp cuộc gọi video:** Chuyển hướng cuộc gọi đến sang một số khác.
- **Chặn cuộc gọi video:** Chặn cuộc gọi từ các số được chỉ định.

## › Số giới hạn gọi FDN

- **Cho phép FDN:** Bật hoặc tắt chế độ FDN để giới hạn cuộc gọi đến các số trong danh sách FDN. Bạn phải nhập mã PIN2 đi kèm thẻ SIM hoặc USIM và khởi động lại thiết bị.

- **Thay đổi PIN2:** Thay đổi mã PIN2, được sử dụng để bảo vệ mã PIN chính. Nếu thẻ SIM hoặc USIM bị khóa, menu này thay đổi thành **Mở khóa PIN2**.
- **Danh sách FDN:** Thiết lập danh sách các số liên lạc để giới hạn gọi.

## › Thư thoại

- **Dịch vụ thư thoại:** Chọn nhà cung cấp dịch vụ hoặc đặt một nhà cung cấp khác để nhận thư thoại.
- **Thư thoại:** Nhập số để truy cập dịch vụ thư thoại. Bạn có thể lấy số này từ nhà cung cấp dịch vụ của mình.

## Âm thanh

Thay đổi cài đặt cho các chế độ âm thanh khác nhau của thiết bị.

- **Chế độ Yên lặng:** Bật chế độ yên lặng để tắt tất cả âm thanh trừ âm phương tiện và chuông báo.

- **Rung:** Đặt thời điểm thiết bị sẽ rung cho các sự kiện khác nhau.
- **Âm lượng:** Điều chỉnh mức âm lượng của nhạc chuông, nhạc và video, âm thanh hệ thống điện thoại, và chuông báo.
- **Nhạc chuông điện thoại:** Chọn nhạc chuông báo cho bạn biết cuộc gọi đến.
- **Nhạc chuông thông báo:** Chọn nhạc chuông để báo cho bạn biết các sự kiện, chẳng hạn như tin nhắn đến, cuộc gọi nhỡ, và báo thức.
- **Âm thanh khi chạm:** Đặt thiết bị phát âm khi bạn chạm vào các phím trên màn hình quay số.
- **Âm thanh khi chọn:** Đặt cho thiết bị phát âm khi bạn chọn một ứng dụng hoặc tùy chọn trên màn hình cảm ứng.
- **Âm thanh khóa màn hình:** Đặt cho thiết bị phát âm khi bạn khóa hoặc mở khóa màn hình cảm ứng.

- **Phản hồi xúc giác:** Đặt cho thiết bị rung khi bạn chạm vào các phím.
- **Cường độ rung:** Điều chỉnh cường độ rung của phản hồi khi chạm.

## Màn hình

Thay đổi cài đặt hiển thị.

- **Màn hình nền:**
  - **Hình nền chờ:** Chọn ảnh nền cho màn hình chờ.
  - **Hình nền khóa:** Chọn ảnh nền cho màn hình khóa.
- **Kiểu chữ:** Thay đổi kiểu chữ cho văn bản hiển thị. Bạn có thể tải về phông chữ từ Android Market bằng cách chọn **Lấy font trực tuyến**.

- **Độ sáng:** Đặt độ sáng của màn hình.
- **Tự động xoay màn hình:** Đặt có xoay tự động nội dung hay không khi xoay thiết bị.
- **Hiệu ứng động:** Đặt thiết bị hiển thị ảnh động khi bạn chuyển giữa các cửa sổ.
- **Thời gian sáng màn hình:** Đặt khoảng thời gian chờ trước khi đèn nền của màn hình tắt.
- **Chế độ tiết kiệm pin:** Bật chế độ tiết kiệm pin. Ở chế độ tiết kiệm pin, thiết bị tiết kiệm pin bằng cách điều chỉnh cân bằng trắng và độ sáng.
- **Kết nối TV:** Chọn hệ thống mã hóa video của TV để có kết nối TV thích hợp. ► tr. 100
- **Cân chỉnh chiều ngang:** Cân chỉnh gia tốc kế để điều chỉnh trục ngang của thiết bị giúp nhận dạng chuyển động tốt hơn.

## Vị trí và bảo mật

Thay đổi cài đặt để bảo mật thiết bị và thẻ SIM hoặc USIM, và tính năng GPS.

- **Sử dụng mạng không dây:** Đặt để sử dụng mạng WLAN và/hoặc các mạng di động trong việc tìm kiếm vị trí của bạn.
- **Sử dụng vệ tinh GPS:** Đặt để sử dụng vệ tinh GPS trong việc tìm kiếm vị trí của bạn.
- **Sử dụng hỗ trợ bằng cảm biến:** Đặt để sử dụng cảm biến nhằm nâng cao khả năng định vị cho người đi bộ khi tín hiệu GPS bị nghẽn. Có thể có nhiều sai khác giữa dự báo của cảm biến với vị trí thực của bạn.
- **Cài khóa màn hình:** Đặt chế độ an ninh khi mở khóa. Khi bạn đã đặt chế độ an ninh, tùy chọn này sẽ chuyển thành **Đổi khóa màn hình**.
  - **Không có:** Tắt chế độ khóa màn hình.
  - **Mẫu hình:** Đặt mẫu mở khoá để mở khoá màn hình.

- **PIN:** Đặt mã PIN (số) để mở khóa màn hình.
- **Mật mã:** Đặt mật mã (ký tự-số) để mở khóa màn hình.
- **Cài đặt khóa SIM:**
  - **Khóa thẻ SIM:** Bật hoặc tắt tính năng khóa mã PIN để yêu cầu mã PIN trước khi sử dụng thiết bị.
  - **Thay đổi mã PIN của SIM:** Đổi mã PIN sử dụng để truy cập dữ liệu trong SIM hoặc USIM.
- **Theo dõi điện thoại:** Bật hoặc tắt tính năng theo dõi điện thoại để giúp bạn định vị thiết bị khi bị mất hoặc lấy cắp.  
▶ tr. 31
- **Đặt theo dõi điện thoại:** Khi bật tính năng theo dõi điện thoại, bạn có thể tùy chỉnh các cài đặt sau.



Các tùy chọn cài đặt có thể khác nhau tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- **Chọn người nhận:** Thiết lập người nhận để nhận tin nhắn theo dõi từ thiết bị bị mất.

- **T.khoản Samsung:** Cài đặt tài khoản web Samsung để điều khiển từ xa thiết bị bị mất của bạn.
- **Thay đổi mật mã:** Đổi mật mã cho tính năng theo dõi thiết bị.
- **Trợ giúp:** Truy cập thông tin trợ giúp đối với tính năng theo dõi thiết bị.
- **Hiện mật mã:** Theo mặc định, thiết bị hiển thị mật mã của bạn • để bảo mật. Đặt cho thiết bị hiển thị mật mã khi bạn nhập.
- **Chọn trình quản lý thiết bị:** Xem những trình quản lý đã cài đặt trong thiết bị của bạn. Bạn có thể bật trình quản lý thiết bị để áp dụng các chính sách mới cho thiết bị.
- **Sử dụng chứng danh an toàn:** Sử dụng các chứng chỉ và thông tin ủy nhiệm để đảm bảo an toàn khi sử dụng các ứng dụng khác nhau.
- **Cài đặt chứng chỉ mật mã hóa từ thẻ nhớ SD:** Cài đặt các chứng chỉ đã mã hóa được lưu trữ trên thẻ nhớ.

- **Đặt mật mã:** Tạo và xác nhận mật mã để truy cập các thông tin ủy nhiệm.
- **Xóa vùng lưu trữ:** Xóa nội dung chứng danh khỏi thiết bị và đặt lại mật mã.

## Ứng dụng

Thay đổi cài đặt để quản lý các ứng dụng đã cài đặt.

- **Không rõ nguồn gốc:** Chọn để tải về ứng dụng từ bất kỳ nguồn nào. Nếu bạn không chọn tùy chọn này, bạn chỉ có thể tải về ứng dụng từ Android Market.
- **Quản lý các ứng dụng:** Truy cập danh sách các ứng dụng được cài đặt trên thiết bị và kiểm tra thông tin ứng dụng.
- **Dịch vụ đang chạy:** Xem các dịch vụ bạn đang sử dụng và truy cập vào các dịch vụ đó để quản lý.

- **Bộ nhớ sử dụng:** Xem bộ nhớ hiện có và bộ nhớ đã sử dụng bởi các ứng dụng trên thiết bị và thẻ nhớ.
- **Dùng pin:** Xem mức pin tiêu thụ bởi các ứng dụng đang mở.
- **Phát triển:**
  - **USB debugging:** Chọn để kết nối thiết bị với máy tính sử dụng cáp dữ liệu máy tính. Việc này là để phát triển ứng dụng.
  - **Allow mock locations:** Cho phép các vị trí giả và thông tin dịch vụ được gửi đến dịch vụ Quản lý Địa điểm để kiểm tra. Việc này là để phát triển ứng dụng.
- **Samsung Apps:** Chọn một kết nối mạng (Wi-Fi hoặc mạng dữ liệu chuyển đổi theo gói) để nhận thông báo về các ứng dụng mới từ Samsung Apps.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy vào khu vực bạn ở hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

## Tài khoản và đồng bộ

Thay đổi cài đặt cho tính năng tự động đồng bộ hoặc quản lý tài khoản cho đồng bộ.

- **Dữ liệu nền:** Chọn cài đặt này để sử dụng tính năng Tự động đồng bộ. Tính năng Tự động đồng bộ sẽ chạy ở chế độ nền mà không phải mở các ứng dụng và đồng bộ dữ liệu.
- **Tự đồng bộ:** Đặt cho thiết bị đồng bộ số liên lạc, lịch và dữ liệu email một cách tự động.

## Riêng tư

Thay đổi cài đặt để quản lý các cài đặt và dữ liệu của bạn.

- **Sao lưu dữ liệu của bạn:** Sao lưu các cài đặt của thiết bị sang máy chủ Google.
- **Tự động khôi phục:** Đặt cho thiết bị khôi phục dữ liệu của các ứng dụng bạn đã sao lưu khi chúng được cài đặt vào thiết bị.

- **Đặt lại dữ liệu của nhà sản xuất:** Đặt lại các cài đặt của bạn về các giá trị mặc định của nhà sản xuất và xóa toàn bộ dữ liệu.

## Thẻ nhớ SD và bộ nhớ trong

Kiểm tra thông tin bộ nhớ của thẻ nhớ và thiết bị, và định dạng bộ nhớ trong hoặc ngoài.

## Ngôn ngữ & bàn phím

Thay đổi cài đặt nhập văn bản.

### › Chọn ngôn ngữ

Chọn ngôn ngữ hiển thị cho tất cả các menu và ứng dụng.

## › Chọn ph.pháp nhập

Chọn loại bàn phím mặc định để nhập văn bản.

## › Swype

- **Ngôn Ngữ:** Chọn ngôn ngữ nhập văn bản.



Bạn không thể nhập văn bản ở một số ngôn ngữ. Để nhập văn bản, bạn nên thay đổi ngôn ngữ viết sang một trong các ngôn ngữ được hỗ trợ.

- **Đoán Chữ:** Đặt cho thiết bị đoán chữ theo văn bản nhập và hiển thị gợi ý từ.
- **Hồi Đáp bằng Âm Thanh:** Đặt để cảnh báo cho bạn biết khi không có từ thay thế nếu bạn chạm hai lần vào một từ.
- **Rung khi bấm nút:** Đặt cho thiết bị rung khi bạn chạm vào một phím.

- **T.Động Thêm Kh.Trống:** Đặt cho thiết bị tự động chèn dấu cách giữa các từ.
- **Tự-động-viết-hoa:** Đặt cho thiết bị từ động viết hoa chữ cái đầu tiên sau dấu câu cuối cùng, như dấu chấm, dấu hỏi, hoặc dấu cảm thán.
- **Hiển Thị Toàn Bộ Nét Vẽ:** Đặt để hiển thị nét vẽ khi bạn kéo trên bàn phím.
- **Khung Chọn Chữ:** Đặt tần suất hiển thị danh sách từ.
- **Tốc Độ & Chính Xác:** Đặt độ cân bằng giữa tốc độ và sự chính xác.
- **Swype Trợ Giúp:** Truy cập thông tin trợ giúp để sử dụng bàn phím Swype.
- **Chỉ Dẫn:** Tìm hiểu cách nhập văn bản nhanh hơn với bàn phím Swype.
- **Phiên bản:** Xem thông tin phiên bản.

## ➤ Bàn phím Samsung

- **Kiểu bàn phím đọc:** Chọn phương pháp nhập mặc định, như bàn phím QWERTY, bàn phím truyền thống, hoặc màn hình viết tay.

- **Ngôn ngữ nhập:** Chọn ngôn ngữ để nhập văn bản.



Bạn không thể nhập văn bản ở một số ngôn ngữ. Để nhập văn bản, bạn nên thay đổi ngôn ngữ viết sang một trong các ngôn ngữ được hỗ trợ.

- **XT9:** Bật chế độ XT9 để nhập văn bản sử dụng chế độ nhập dự đoán.
- **Thiết đặt nâng cao XT9:** Bật các tính năng nâng cao của chế độ XT9, như tự động hoàn thành, tự động sửa, hoặc tự động thay thế, và cài đặt danh sách từ của riêng bạn.
- **Quét bàn phím:** Bật hoặc tắt tính năng quét bàn phím cho chế độ nhập văn bản. Bạn có thể chuyển giữa các chế độ nhập bằng cách cuộn sang trái hoặc phải trên bàn phím.

- **Tự động viết hoa:** Đặt cho thiết bị từ động viết hoa chữ cái đầu tiên sau dấu câu cuối cùng, như dấu chấm, dấu hỏi, hoặc dấu cảm thán.
- **Thiết đặt viết tay:** Tùy chỉnh thời gian nhận dạng trong chế độ Viết tay.
- **Nhập giọng nói:** Bật tính năng thu giọng nói để nhập văn bản bằng giọng nói trên bàn phím Samsung.
- **Tự đặt dấu chấm câu:** Đặt cho thiết bị chèn dấu chấm câu khi bạn chạm hai lần vào thanh space.
- **Hướng dẫn:** Tìm hiểu cách nhập văn bản với bàn phím Samsung.

## Đầu vào/ra của giọng nói

Thay đổi cài đặt cho tính năng nhận dạng giọng nói và tổng hợp lời nói.



## ➤ Cài đặt nhận dạng giọng nói

- **Ngôn ngữ:** Chọn ngôn ngữ cho tính năng nhận dạng giọng nói của Google.
- **Tìm kiếm An toàn:** Đặt cho thiết bị lọc văn bản và/hoặc hình ảnh rõ ràng từ kết quả tìm kiếm giọng nói.
- **Chặn các từ xúc phạm:** Ẩn các từ có tính xúc phạm mà thiết bị nhận dạng từ kết quả tìm kiếm giọng nói.

## ➤ Cài đặt Văn bản - Giọng nói

- **Nghe ví dụ:** Nghe một đoạn văn bản được đọc làm mẫu. Cài đặt dữ liệu giọng nói để sử dụng tính năng tổng hợp lời nói.
- **Chế độ Lái xe:** Bật chế độ Lái xe để đặt thiết bị đọc các thông báo về cuộc gọi đến hoặc tin nhắn, hoặc chi tiết sự kiện.

- **Luôn dùng cài đặt của tôi:** Đặt cho thiết bị sử dụng các cài đặt mà bạn chỉ định trong các ứng dụng thay vì các cài đặt mặc định.
- **Bộ đọc mặc định:** Đặt cho ứng dụng tổng hợp lời nói sẽ sử dụng đối với văn bản đã nói.
- **Cài đặt dữ liệu thoại:** Tải về và cài đặt dữ liệu giọng nói để sử dụng tính năng tổng hợp lời nói.
- **Tốc độ nói:** Chọn tốc độ cho tính năng tổng hợp lời nói.
- **Ngôn ngữ:** Chọn ngôn ngữ cho tính năng tổng hợp lời nói.
- **Bộ đọc:** Xem các ứng dụng tổng hợp lời nói đã tải về từ Android Market.

## Hỗ trợ

Thay đổi cài đặt đối với các tính năng truy cập.

- **Hỗ trợ:** Bật ứng dụng khả năng truy cập mà bạn đã tải về, chẳng hạn như Talkback hoặc Kickback, có cung cấp giọng nói, giai điệu, hoặc rung phản hồi.
- **Phím nguồn kết thúc c.gọi:** Đặt cho thiết bị kết thúc cuộc gọi khi bạn bấm [⓪].

## Thời gian

Truy cập và thay đổi các cài đặt sau để điều khiển cách hiển thị ngày và giờ trên thiết bị:

- **Tự động:** Tự động cập nhật giờ khi bạn di chuyển giữa các múi giờ.

- **Cài đặt ngày:** Đặt thủ công ngày hiện tại.
- **Chọn múi giờ:** Đặt múi giờ khu vực của bạn.
- **Cài thời gian:** Đặt thủ công giờ hiện tại.
- **Sử dụng Định dạng 24- giờ:** Đặt thời gian sẽ được hiển thị theo định dạng 24 giờ.
- **Chọn Định dạng ngày:** Chọn định dạng ngày.

## Thông tin điện thoại

Truy cập thông tin về thiết bị, kiểm tra trạng thái của thiết bị, và học cách sử dụng thiết bị của bạn.

# Khắc phục sự cố

**Khi bạn bật thiết bị hoặc trong khi bạn đang sử dụng thiết bị, bạn sẽ được nhắc nhập một trong các mã sau:**

Mã	Hãy thử cách sau để xử lý sự cố:
Mật khẩu	Khi bật chức năng khóa thiết bị, bạn phải nhập mật khẩu mà bạn đã đặt cho thiết bị.
PIN	Khi sử dụng thiết bị lần đầu tiên hoặc khi tính năng yêu cầu mã PIN được bật, bạn phải nhập mã PIN đi kèm với thẻ SIM hoặc USIM. Bạn có thể tắt tính năng này bằng cách dùng menu <b>Khóa thẻ SIM</b> .

Mã	Hãy thử cách sau để xử lý sự cố:
PUK	Thẻ SIM hoặc USIM của bạn bị khóa, thường là do bạn đã nhập sai mã PIN nhiều lần liên. Bạn phải nhập mã PUK do nhà cung cấp dịch vụ của bạn cấp.
PIN2	Khi truy cập menu yêu cầu mã PIN2, bạn phải nhập mã PIN2 đi kèm thẻ SIM hoặc USIM. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

## Thiết bị hiển thị thông báo lỗi mạng hoặc dịch vụ

- Khi ở nơi có tín hiệu yếu hoặc khó nhận tín hiệu, bạn có thể bị mất sóng. Hãy chuyển ra chỗ khác và thử lại.
- Bạn không thể truy cập một vài tùy chọn nếu không đăng ký. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm chi tiết.

## Màn hình cảm ứng phản ứng chậm và không đúng

Nếu thiết bị của bạn có màn hình cảm ứng và màn hình cảm ứng phản ứng không đúng, hãy thử các cách sau:

- Tháo lớp bảo vệ khỏi màn hình cảm ứng. Lớp bảo vệ có thể khiến thiết bị không nhận dạng được dụng cụ nhập và không được khuyến dùng đối với các thiết bị có màn hình cảm ứng.
- Đảm bảo rằng tay phải sạch và khô khi chạm vào màn hình cảm ứng.
- Khởi động lại thiết bị để xóa toàn bộ các lỗi phần mềm tạm thời.
- Đảm bảo rằng phần mềm của thiết bị được nâng cấp lên phiên bản mới nhất.
- Nếu màn hình cảm ứng bị xước hoặc hỏng, hãy mang đến Trung tâm Bảo dưỡng của Samsung tại địa phương bạn.

## Thiết bị của bạn bị treo hoặc gặp các lỗi nghiêm trọng

Nếu thiết bị của bạn bị treo, bạn có thể cần phải đóng các chương trình hoặc đặt lại thiết bị để khôi phục tính năng. Nếu thiết bị của bạn bị treo hoặc không phản ứng, nhấn và giữ [⏻] trong khoảng 8-10 giây. Thiết bị sẽ tự động khởi động lại.

Nếu cách này không khắc phục được sự cố, hãy đặt lại về dữ liệu của nhà sản xuất. Ở chế độ Chờ, mở danh sách ứng dụng và chọn **Cài đặt** → **Riêng tư** → **Đặt lại dữ liệu của nhà sản xuất** → **Khởi động lại điện thoại** → **Xóa tất cả**.

## Các cuộc gọi bị ngắt

Khi ở nơi có tín hiệu yếu hoặc khó nhận tín hiệu, bạn có thể bị mất kết nối với mạng. Hãy chuyển ra chỗ khác và thử lại.

## Các cuộc gọi đi không kết nối được

- Chắc chắn rằng đã bấm phím Quay số.
- Chắc chắn rằng bạn đã truy cập đúng mạng điện thoại di động.
- Chắc chắn rằng bạn không đặt chức năng chặn cuộc gọi đối với số đang gọi.

## Các cuộc gọi đến không kết nối được

- Đảm bảo rằng thiết bị của bạn đang bật.
- Chắc chắn rằng bạn đã truy cập đúng mạng điện thoại di động.
- Chắc chắn rằng bạn không đặt chức năng chặn cuộc gọi đối với số gọi đến.

## Người ở đầu bên kia không nghe thấy bạn nói

- Chắc chắn rằng bạn không che micro trong.
- Chắc chắn rằng micro ở gần miệng bạn.
- Nếu sử dụng tai nghe, chắc chắn rằng nó được cắm đúng cách.

## Chất lượng âm thanh kém

- Đảm bảo rằng bạn không chặn ăngten trong của thiết bị.
- Khi ở nơi có tín hiệu yếu hoặc khó nhận tín hiệu, bạn có thể bị mất sóng. Hãy chuyển ra chỗ khác và thử lại.

## Khi quay số từ các số liên lạc, cuộc gọi không kết nối được

- Chắc chắn rằng số bạn lưu trong danh sách liên lạc là đúng.
- Nhập lại và lưu số đó, nếu cần.
- Chắc chắn rằng bạn không đặt chức năng chặn cuộc gọi đối với số điện thoại của liên lạc đó.

## Thiết bị phát ra tiếng kêu và biểu tượng pin nhấp nháy

Pin điện thoại sắp hết. Sạc lại pin hoặc thay pin mới để tiếp tục sử dụng thiết bị.

## Pin không được sạc đúng cách hoặc thiết bị tắt

- Các chân tiếp xúc của pin có thể bị bẩn. Lau sạch cả hai đầu tiếp xúc màu vàng bằng vải sạch, mềm và thử sạc lại pin.
- Nếu pin hoàn toàn không sạc được nữa, hãy hủy pin cũ đi theo đúng quy cách và thay pin mới (tham khảo quy định tại địa phương để được hướng dẫn về việc hủy pin đúng quy cách).

## Thiết bị nóng khi chạm vào

Khi sử dụng các ứng dụng yêu cầu nhiều điện hơn hoặc sử dụng các ứng dụng trong khoảng thời gian dài, thiết bị có thể bị nóng khi chạm vào. Điều này là bình thường và không ảnh hưởng đến hiệu suất và tuổi thọ của thiết bị.

## Thông báo lỗi hiện ra khi khởi động máy ảnh

Thiết bị di động Samsung phải có đủ bộ nhớ và nguồn pin để vận hành ứng dụng máy ảnh. Nếu bạn nhận thông báo lỗi khi khởi động máy ảnh, hãy thử các cách sau:

- Sạc pin hoặc thay pin mới đã được sạc đầy.
- Giải phóng bộ nhớ bằng cách truyền các file sang máy tính hoặc xóa file khỏi thiết bị.
- Khởi động lại thiết bị. Nếu bạn vẫn gặp sự cố với ứng dụng máy ảnh sau khi đã thử các cách này, hãy liên hệ với Trung tâm Bảo dưỡng của Samsung.

## Thông báo lỗi hiện ra khi mở đài FM

Ứng dụng đài FM trên thiết bị di động của Samsung sử dụng cáp tai nghe làm ăngten. Nếu chưa cắm tai nghe, đài FM sẽ không thể nhận các đài FM. Để sử dụng đài FM, trước tiên hãy đảm bảo rằng tai nghe được cắm đúng cách. Tiếp theo, quét và lưu các đài FM sẵn có.

Nếu bạn vẫn không thể sử dụng đài FM sau khi làm theo các bước này, hãy thử truy cập đài mong muốn bằng một máy thu khác. Nếu bạn có thể nghe đài bằng máy thu khác, thiết bị của bạn có thể cần phải bảo dưỡng. Hãy liên hệ với Trung tâm Bảo dưỡng của Samsung.

## Thông báo lỗi hiện ra khi mở các file nhạc

Một số file nhạc có thể không mở được trên thiết bị di động Samsung vì nhiều lý do. Nếu bạn nhận thông báo lỗi khi mở các file nhạc trên thiết bị, hãy thử các cách sau:

- Giải phóng bộ nhớ bằng cách truyền các file sang máy tính hoặc xóa file khỏi thiết bị.
- Chắc chắn rằng file nhạc đó không được bảo vệ bởi Quản lý Quyền Kỹ thuật số (DRM). Nếu file đó được bảo vệ bởi DRM, chắc chắn rằng bạn có giấy phép hoặc khóa phù hợp để mở file đó.
- Chắc chắn rằng thiết bị hỗ trợ loại file đó.

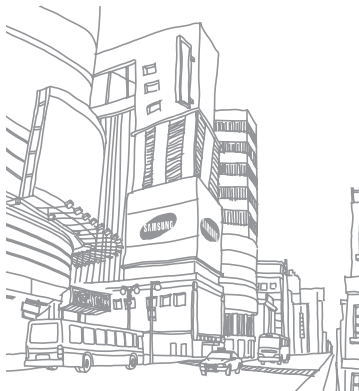
## Không định vị được thiết bị Bluetooth khác

- Chắc chắn rằng bạn đã bật tính năng không dây Bluetooth trên thiết bị.
- Chắc chắn rằng bạn đã bật tính năng không dây Bluetooth trên thiết bị muốn kết nối, nếu cần.
- Chắc chắn rằng thiết bị của bạn và thiết bị Bluetooth kia nằm trong phạm vi tối đa của Bluetooth (10 mét).

Nếu các cách trên không khắc phục được sự cố, hãy liên hệ với Trung tâm Bảo dưỡng của Samsung.

## Kết nối không được thiết lập khi bạn nối thiết bị với máy tính

- Chắc chắn rằng cáp nối dữ liệu máy tính bạn đang sử dụng tương thích với thiết bị.
- Chắc chắn rằng bạn đã cài và cập nhật các trình điều khiển phù hợp trên máy tính.





# Các lưu ý an toàn

Để tránh gây thương tích cho bản thân và người khác hoặc làm hư hỏng điện thoại, hãy đọc tất cả thông tin sau trước khi sử dụng điện thoại.

## Cảnh báo: Phòng ngừa điện giật và cháy nổ

**Không sử dụng dây điện hoặc phích điện bị hỏng, hoặc ổ cắm điện lỏng**

**Không chạm tay ướt vào dây điện, hoặc rút sạc bằng cách kéo dây**

**Không cuộn cong hoặc làm hỏng dây điện**

**Không sử dụng điện thoại trong khi đang sạc hoặc chạm tay ướt vào điện thoại**

**Không làm ngắn mạch bộ sạc hoặc pin**

**Không làm rơi hoặc để bộ sạc hoặc pin bị va đập**

**Không sạc pin bằng những bộ sạc không được nhà sản xuất chứng nhận**

**Không sử dụng điện thoại trong khi trời đang có sấm chớp**

Điện thoại có thể bị hỏng và nguy cơ bị điện giật cao.

**Không cắm vào pin Lithium Ion (Li-Ion) đã bị hỏng hoặc rò điện**

Để vứt bỏ pin Li-Ion một cách an toàn, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành được ủy quyền gần nhất.

**Cẩn thận khi cầm và vứt bỏ pin và bộ sạc pin**

- Chỉ dùng pin và bộ sạc được Samsung chứng nhận, được thiết kế riêng cho điện thoại của bạn. Pin và bộ sạc không tương thích có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc làm hư hỏng điện thoại.
- Không bao giờ vứt pin hoặc điện thoại vào lửa. Tuân thủ tất cả các quy định của địa phương khi vứt bỏ pin hoặc điện thoại đã qua sử dụng.
- Không bao giờ đặt pin hoặc điện thoại trên hoặc trong các thiết bị tạo nhiệt, chẳng hạn như lò vi sóng, bếp, hoặc lò sưởi. Pin có thể nổ khi quá nóng.
- Không bao giờ được đập vỡ hoặc đâm thủng pin. Tránh để pin bị áp lực ngoài lớn, việc này có thể dẫn đến ngắn mạch bên trong và pin quá nóng.

### **Bảo vệ điện thoại, pin và bộ sạc**

- Tránh để điện thoại và pin ở những nơi có nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng.
- Nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng có thể làm biến dạng điện thoại và làm giảm khả năng sạc và tuổi thọ của điện thoại và pin.
- Tránh để pin tiếp xúc với các đồ vật bằng kim loại, vì việc này có thể tạo ra kết nối giữa cực + và – của pin và làm cho pin bị hỏng tạm thời hoặc vĩnh viễn.
- Không bao giờ sử dụng bộ sạc hoặc pin đã bị hỏng.

### **Thận trọng: Tuân thủ tất cả các cảnh báo và quy định về an toàn khi sử dụng điện thoại ở những khu vực bị hạn chế**

#### **Tắt điện thoại ở những nơi bị cấm**

Tuân thủ tất cả các quy định về hạn chế sử dụng điện thoại di động ở một khu vực cụ thể.

#### **Không sử dụng điện thoại gần các thiết bị điện tử khác**

Hầu hết các thiết bị điện tử sử dụng tín hiệu tần số vô tuyến. Điện thoại có thể làm nhiễu các thiết bị điện tử khác.

### **Không sử dụng điện thoại gần máy tạo nhịp tim**

- Nếu có thể, hãy tránh sử dụng điện thoại gần máy tạo nhịp tim trong phạm vi 15 cm, vì điện thoại có thể làm nhiễu máy tạo nhịp tim.
- Nếu bắt buộc phải sử dụng, hãy giữ điện thoại cách máy tạo nhịp tim ít nhất 15 cm.
- Để giảm thiểu mức độ nhiễu có thể xảy ra với máy tạo nhịp tim, hãy sử dụng điện thoại ở phía cơ thể cách xa máy tạo nhịp tim.

### **Không sử dụng điện thoại trong bệnh viện hoặc gần các thiết bị y tế có thể bị nhiễu sóng do tần số vô tuyến**

Nếu bạn sử dụng thiết bị y tế riêng, hãy liên hệ với nhà sản xuất thiết bị để chắc chắn về tính an toàn của thiết bị đối với tần số vô tuyến.

### **Nếu bạn đang sử dụng máy trợ thính, hãy liên hệ với nhà sản xuất để biết thông tin về nhiễu sóng vô tuyến**

Một số máy trợ thính có thể bị nhiễu sóng do tần số vô tuyến của điện thoại. Liên hệ với nhà sản xuất để chắc chắn về tính an toàn của máy trợ thính.

### **Tắt điện thoại trong những môi trường có nguy cơ gây nổ**

- Tắt điện thoại trong những môi trường có nguy cơ gây nổ thay vì tháo pin.
- Luôn tuân thủ các quy định, hướng dẫn và ký hiệu trong những môi trường có nguy cơ gây nổ.

- Không sử dụng điện thoại ở các địa điểm đổ xăng (cây xăng), gần nhiên liệu hay hóa chất, và các khu vực dễ phát nổ.
- Không cất hoặc mang theo các chất lỏng, chất khí, hoặc vật liệu gây nổ trong cùng một ngăn với điện thoại, các bộ phận, hoặc phụ kiện của điện thoại.

### **Tắt điện thoại khi đang ở trên máy bay**

Sử dụng điện thoại trên máy bay là bất hợp pháp. Điện thoại có thể làm nhiễu các thiết bị định hướng điện tử của máy bay.

### **Các thiết bị điện tử trong xe ô tô có thể gặp trục trặc do tần số vô tuyến của điện thoại**

Các thiết bị điện tử trong xe hơi có thể gặp trục trặc do tần số vô tuyến của điện thoại. Liên hệ với nhà sản xuất để biết thêm thông tin.

## **Tuân thủ tất cả các cảnh báo và quy định an toàn về việc sử dụng điện thoại di động trong khi lái xe**

Trong khi lái xe, việc lái xe an toàn là trách nhiệm trước tiên của bạn. Không bao giờ sử dụng điện thoại di động trong khi lái xe, nếu luật pháp không cho phép. Để an toàn cho bản thân và cho người khác, hãy thực hiện các thói quen tốt và nhớ những lời khuyên sau đây:

- Sử dụng bộ phụ kiện rảnh tay dùng trong xe hơi.

- Tìm hiểu về điện thoại và các tính năng tiện lợi của nó, chẳng hạn như quay số nhanh và gọi lại. Các tính năng này sẽ giúp bạn giảm thời gian thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi trên điện thoại di động.
- Đặt điện thoại trong phạm vi tay vịn. Có thể với tới điện thoại không dây mà không cần phải rời mắt khỏi đường đi. Nếu bạn nhận được cuộc gọi đến ở thời điểm không thuận tiện, hãy để chức năng thư thoại trả lời cuộc gọi đó cho bạn.
- Hãy cho người đang nói chuyện với bạn biết là bạn đang lái xe. Tạm dừng các cuộc gọi khi đang ở chỗ giao thông đông đúc hoặc điều kiện thời tiết nguy hiểm. Mưa, mưa đá, tuyết, băng, và giao thông đông đúc là các yếu tố nguy hiểm.
- Không ghi chép hoặc tra số điện thoại. Ghi nhanh danh sách "việc cần làm" hoặc lật xem danh bạ khiến bạn mất tập trung vào nhiệm vụ chính của mình là lái xe an toàn.
- Hãy gọi điện lúc phù hợp và đánh giá tình hình giao thông. Thực hiện các cuộc gọi khi bạn đang không di chuyển hoặc trước khi tham gia giao thông. Cố lên kế hoạch các cuộc gọi lúc xe sẽ dừng lại. Nếu bạn cần thực hiện cuộc gọi, hãy chỉ gọi một vài số, kiểm tra đường và gương xe, sau đó tiếp tục gọi.
- Không tham gia vào các cuộc đàm thoại căng thẳng hoặc có nhiều cảm xúc khiến bạn mất tập trung. Hãy cho người đang nói chuyện với bạn biết rằng bạn đang lái xe và tạm dừng các cuộc đàm thoại có nguy cơ làm bạn mất tập trung trên đường.
- Dùng điện thoại để gọi yêu cầu trợ giúp. Gọi đến số khẩn cấp của địa phương trong trường hợp cháy, tai nạn giao thông, hoặc cấp cứu.

- Dùng điện thoại để giúp người khác trong trường hợp khẩn cấp. Nếu bạn thấy một vụ tai nạn ô tô, một vụ phạm tội đang diễn ra, hoặc trường hợp vô cùng khẩn cấp có nguy cơ đe dọa đến tính mạng, hãy gọi đến số khẩn cấp của địa phương.
- Kêu gọi sự trợ giúp của người bên đường hoặc gọi đến số trợ giúp đặc biệt, không phải trường hợp khẩn cấp khi cần thiết. Nếu bạn thấy có xe bị hỏng ở tình trạng không gây nguy hiểm nghiêm trọng, dấu hiệu sắp tắc đường, vụ tai nạn giao thông nhỏ không có ai bị thương, hoặc một chiếc xe bạn biết là bị lấy cắp, hãy kêu gọi sự trợ giúp của người bên đường hoặc gọi đến số trợ giúp đặc biệt, không phải trường hợp khẩn cấp.

## Giữ gìn và sử dụng điện thoại đúng cách

### Giữ cho điện thoại luôn khô ráo

- Hơi ẩm và tất cả các loại chất lỏng có thể làm hỏng các bộ phận hoặc mạch điện tử.
- Khi bị dính nước, hãy tháo pin và không được bật điện thoại. Lấy khăn lau khô điện thoại và mang điện thoại đến trung tâm bảo hành.
- Chất lỏng sẽ làm đổi màu của nhãn cho biết dấu hiệu hư hỏng do nước ở bên trong thiết bị. Điện thoại hỏng do nước có thể làm mất hiệu lực bảo hành của nhà sản xuất.

### Không sử dụng hoặc để điện thoại ở những nơi bụi bẩn

Bụi có thể làm cho điện thoại bị trục trặc.

### Không để điện thoại ở những chỗ nghiêng

Nếu bị rơi, điện thoại có thể bị hỏng.

### Không để điện thoại ở những nơi nóng hoặc lạnh. Sử dụng điện thoại ở mức nhiệt độ từ -20° C đến 50° C

- Điện thoại có thể bị nổ nếu để bên trong xe đóng kín, vì nhiệt độ trong xe có thể lên tới 80° C.
- Không để điện thoại trực tiếp dưới ánh nắng trong khoảng thời gian dài (chẳng hạn như trên nắp lò xe).
- Để pin ở mức nhiệt độ từ 0° C đến 40° C.

### Không để điện thoại cùng với các đồ vật bằng kim loại như đồng tiền, chìa khóa và vòng cổ

- Điện thoại có thể bị méo hoặc trục trặc.
- Nếu các cực của pin tiếp xúc với đồ vật bằng kim loại, nó có thể gây cháy.

### Không để điện thoại gần khu vực có từ trường

- Điện thoại có thể bị trục trặc hoặc pin có thể xả hết do tiếp xúc với từ trường.
- Các loại thẻ có vạch từ, bao gồm thẻ tín dụng, thẻ điện thoại, sổ tiết kiệm, và thẻ lên máy bay, có thể bị hư hỏng do từ trường.
- Không sử dụng túi xách hoặc phụ kiện có vỏ từ tính hoặc để điện thoại của bạn tiếp xúc với từ trường trong khoảng thời gian dài.

### **Không để điện thoại gần hoặc trong bếp, lò vi sóng, thiết bị nấu ăn nóng, hoặc hộp có áp suất cao**

- Pin có thể bị rò điện.
- Điện thoại có thể quá nóng hoặc gây cháy.

### **Không làm rơi hoặc làm điện thoại bị va đập**

- Màn hình điện thoại có thể bị hỏng.
- Nếu bị cong hoặc méo, điện thoại có thể bị hỏng hoặc các bộ phận có thể bị trục trặc.

### **Không sử dụng đèn flash gần mắt người hoặc động vật**

Sử dụng đèn flash gần mắt có thể gây mất khả năng nhìn tạm thời hoặc làm hỏng mắt.

### **Đảm bảo tuổi thọ tối đa của pin và bộ sạc**

- Tránh sạc pin trong thời gian hơn một tuần, vì sạc quá nhiều có thể làm giảm tuổi thọ pin.
- Theo thời gian, pin không được sử dụng sẽ xả hết và phải được sạc lại trước khi sử dụng.
- Ngắt bộ sạc ra khỏi nguồn điện khi không sử dụng.
- Chỉ sử dụng pin cho các mục đích phù hợp.

### **Sử dụng pin, bộ sạc, phụ kiện và linh kiện được nhà sản xuất chứng nhận**

- Sử dụng pin hoặc bộ sạc chung có thể làm giảm tuổi thọ của điện thoại hoặc khiến cho điện thoại bị trục trặc.
- Samsung không chịu trách nhiệm về sự an toàn của người dùng khi sử dụng phụ kiện hoặc linh kiện không được Samsung chứng nhận.

### **Không cắn hoặc mút điện thoại hoặc pin**

- Làm vậy có thể làm hỏng hoặc gây nổ điện thoại.
- Nếu trẻ em sử dụng điện thoại, hãy đảm bảo chúng sử dụng đúng cách.

### **Khi nói vào điện thoại:**

- Hãy giữ điện thoại thẳng đứng, như đối với điện thoại truyền thống.
- Nói trực tiếp vào ống nói.
- Tránh chạm vào ăngten trong của điện thoại. Chạm vào ăngten có thể làm giảm chất lượng cuộc gọi hoặc khiến điện thoại truyền nhiều tần số vô tuyến hơn mức cần thiết.
- Giữ điện thoại ở tư thế thoải mái, bấm phím nhẹ nhàng, sử dụng các tính năng đặc biệt giúp giảm số lượng phím cần phải bấm (chẳng hạn như tin nhắn soạn sẵn và văn bản dự báo), và thường xuyên nghỉ.

## Bảo vệ thính giác của bạn



- Tiếp xúc quá lâu với âm thanh lớn có thể làm hỏng thính giác của bạn.
- Tiếp xúc với âm thanh lớn trong khi lái xe có thể khiến bạn mất tập trung và gây tai nạn.
- Luôn vặn nhỏ âm lượng trước khi cầm tai nghe vào nguồn âm thanh và chỉ sử dụng mức âm lượng nhỏ nhất cần để nghe đàm thoại hoặc nhạc.

## Cần thận trọng khi sử dụng điện thoại trong lúc đi bộ hoặc di chuyển

Luôn để ý đến xung quanh để tránh gây thương tích cho bản thân và người khác.

## Không để điện thoại ở túi quần sau hoặc quanh thắt lưng

Bạn có thể bị thương hoặc làm hỏng điện thoại nếu bị ngã.

## Không tháo, thay đổi, hoặc sửa điện thoại

- Bất kỳ thay đổi hay sửa chữa nào đối với điện thoại có thể làm mất hiệu lực bảo hành của nhà sản xuất. Để được bảo hành, hãy mang điện thoại đến Trung tâm Bảo hành của Samsung.
- Không được tháo hoặc đâm thủng pin, vì việc này có thể gây cháy nổ.

## Không được sơn hoặc dán nhãn có hình lên thiết bị

Sơn và nhãn dán có hình có thể gây cản trở cho các bộ phận chuyển động và gây trục trặc cho thiết bị. Nếu bạn bị dị ứng với sơn hoặc các bộ phận kim loại của sản phẩm, có thể bạn sẽ bị ngứa, eczema, hoặc phồng da. Khi tình trạng này xảy ra, hãy ngừng sử dụng sản phẩm và hỏi ý kiến bác sĩ.

## Khi làm sạch điện thoại:

- Dùng khăn hoặc tẩy cao su để lau điện thoại hoặc bộ sạc.
- Dùng vải bông hoặc khăn để lau các cực của pin.
- Không sử dụng hóa chất hoặc chất tẩy.

## Không sử dụng điện thoại nếu màn hình bị nứt hoặc vỡ

Kính vỡ hoặc acrylic có thể gây thương tích cho tay và mặt. Mang điện thoại đến Trung tâm Bảo hành của Samsung để sửa chữa.

## Không sử dụng điện thoại cho bất kỳ mục đích nào khác

## Tránh làm phiền người khác khi sử dụng điện thoại ở nơi công cộng

## Không để trẻ em sử dụng điện thoại

Điện thoại không phải là một đồ chơi. Không cho trẻ em chơi điện thoại vì chúng có thể tự làm đau mình hoặc người khác, làm hỏng điện thoại, hoặc thực hiện các cuộc gọi khiến bạn mất tiền.

### **Thận trọng khi cài đặt điện thoại di động và thiết bị**

- Đảm bảo rằng bất kỳ điện thoại di động hoặc thiết bị liên quan nào được cài đặt trong xe của bạn đều có giá đỡ an toàn.
- Tránh đặt điện thoại và phụ kiện gần hoặc trong khu vực dễ tụt khí. Cài đặt thiết bị không dây không đúng cách có thể gây thương tích nghiêm trọng khi túi khí phồng ra quá nhanh.

### **Chỉ cho phép nhân viên có đủ tiêu chuẩn bảo hành điện thoại của bạn**

Cho phép nhân viên không đủ tiêu chuẩn bảo hành điện thoại có thể dẫn đến hư hỏng cho điện thoại và sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của nhà sản xuất.

### **Cẩn thận khi sử dụng thẻ SIM hoặc thẻ nhớ**

- Không tháo thẻ trong khi điện thoại đang truyền hoặc truy cập thông tin, vì điều này có thể dẫn đến thất thoát dữ liệu và/hoặc hư hỏng đối với thẻ hoặc điện thoại.
- Bảo vệ thẻ tránh va đập mạnh, tình trạng điện tĩnh, và nhiễu điện từ các thiết bị khác.
- Không chạm vào các đầu tiếp xúc hoặc các cực có màu vàng bằng tay hoặc đồ vật kim loại. Nếu bẩn, hãy lau thẻ bằng vải mềm.

### **Đảm bảo có thể tiếp cận các dịch vụ khẩn cấp**

Những cuộc gọi khẩn cấp từ điện thoại có thể không thực hiện được ở một số khu vực hoặc trường hợp. Trước khi đến những vùng xa xôi hoặc lạc hậu, hãy lập một phương án dự phòng để liên hệ với nhân viên dịch vụ khẩn cấp.

### **Hãy nhớ sao lưu các dữ liệu quan trọng**

Samsung không chịu trách nhiệm về việc mất dữ liệu.

### **Không được phân phối tài liệu được bảo vệ bản quyền**

Không được phân phối tài liệu được bảo vệ bản quyền mà bạn đã ghi lại cho người khác mà không được phép của người sở hữu nội dung. Làm như vậy có thể vi phạm luật bản quyền. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm về bất kỳ vấn đề pháp lý nào gây ra do việc sử dụng trái phép tài liệu được bảo vệ bản quyền.

## **Thông tin xác nhận Mức Hấp thụ Riêng (SAR)**

Điện thoại này tuân thủ các tiêu chuẩn của Liên Minh Châu Âu (EU) về giới hạn sự phơi nhiễm của con người với năng lượng tần số vô tuyến (RF) phát ra từ thiết bị vô tuyến và thiết bị viễn thông. Các tiêu chuẩn này nhằm ngăn chặn việc bán các điện thoại di động vượt quá mức phơi nhiễm tối đa (có tên là Mức Hấp thụ Riêng, hoặc SAR) là 2.0 W/kg.

Trong quá trình thử nghiệm, mức SAR tối đa ghi lại được của kiểu máy này là 0.346 W/kg. Khi sử dụng bình thường, mức SAR thực tế có thể thấp hơn nhiều, vì điện thoại đã được thiết kế chỉ phát ra mức năng lượng RF cần thiết để truyền tín hiệu đến trạm thu phát gần nhất. Bằng cách tự động phát ra mức năng lượng thấp hơn khi có thể, điện thoại này giảm thiểu mức phơi nhiễm của bạn với năng lượng RF.

Để biết thêm thông tin về SAR và các tiêu chuẩn có liên quan của EU, vui lòng ghé thăm website của Samsung.

## Cách Vứt Sản Phẩm Này Cho Đúng

(Rác điện tử và thiết bị điện tử)



(Được áp dụng trong Liên Minh Châu Âu và các quốc gia Châu Âu khác với những hệ thống thu gom tách biệt)

Dấu hiệu này trên sản phẩm, phụ tùng hay tài liệu cho biết là không được hủy sản phẩm này và các phụ tùng điện tử của nó (như bộ sạc, tai nghe, cáp USB) cùng với rác thải khác trong nhà khi không dùng được nữa. Để tránh làm tổn hại môi trường

hoặc sức khỏe con người do vứt bỏ rác thải lung tung, xin hãy tách các vật này khỏi những loại rác thải khác và tái chế nó một cách có trách nhiệm để tăng cường việc tái sử dụng các nguồn vật liệu.

Người dùng là các hộ gia đình dùng thiết bị nên liên hệ với nhà bán lẻ nơi mình đã mua sản phẩm này, hoặc với văn phòng chính quyền địa phương, để biết chi tiết về địa điểm và cách thức họ có thể tái chế sản phẩm này một cách an toàn cho môi trường.

Người dùng là doanh nghiệp nên liên hệ với nhà cung cấp của mình và tham khảo các điều khoản trong hợp đồng mua sản phẩm. Không được trộn lẫn sản phẩm này và các phụ tùng điện tử của nó với các rác thải thương mại khác khi vứt đi.

## Thải bỏ pin trong sản phẩm này đúng cách



(Áp dụng cho Liên Minh Châu Âu và các quốc gia Châu Âu khác có hệ thống thải hồi pin riêng biệt)

Dấu hiệu này trên pin, sách hướng dẫn sử dụng hoặc bao bì cho biết rằng pin trong sản phẩm này không nên được thải bỏ cùng với các loại rác thải sinh hoạt khác khi đã hết sử dụng.

Khi được đánh dấu, các ký hiệu hóa chất Hg, Cd hoặc Pb cho biết rằng pin có chứa thủy ngân, catmi hoặc chì trên mức tham chiếu trong Chỉ Thị của Liên Minh Châu Âu 2006/66. Nếu pin không được thải bỏ đúng cách, những chất này có thể làm nguy hại môi trường hoặc sức khỏe con người.

Để bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên và gia tăng việc tái sử dụng vật liệu, vui lòng tách riêng pin ra khỏi các loại rác thải khác và tái chế chúng thông qua hệ thống thải hồi pin miễn phí tại địa phương của bạn.



## Thông báo miễn trừ

Một số dịch vụ hoặc nội dung dùng trên thiết bị này thuộc quyền sở hữu của bên thứ ba, và được bảo vệ bởi luật bản quyền, bằng sáng chế, thương hiệu và/hoặc luật sở hữu trí tuệ khác. Những dịch vụ và nội dung này được cung cấp để dùng cho mục đích sử dụng mang tính cá nhân và phi thương mại. Bạn không được phép dùng bất kỳ nội dung hoặc dịch vụ nào đi ngoài phạm vi mà nhà cung cấp dịch vụ hoặc chủ sở hữu nội dung đó cho phép.

Ngoài các giới hạn nói trên, trừ trường hợp được nhà cung cấp dịch vụ hoặc chủ sở hữu nội dung tương ứng công khai cho phép, bạn không có quyền hiệu chỉnh, sao chép, tái xuất bản, tải lên, đăng tải, truyền tải, biên dịch, bán lại, sáng tạo các tác phẩm dựa theo chúng, khai thác, hoặc phân phối các dịch vụ hoặc nội dung bất kỳ dùng trên thiết bị này dưới bất kỳ hình thức hoặc bằng phương tiện nào.

“CÁC DỊCH VỤ VÀ NỘI DUNG CỦA BÊN THỨ BA ĐƯỢC CUNG CẤP “THEO HIỆN TRẠNG.” SAMSUNG KHÔNG BẢO HÀNH CÁC NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ ĐƯỢC CUNG CẤP, DÙ CÔNG KHAI HAY NGẦM ĐỊNH, CHO MỤC ĐÍCH BẤT KỲ. SAMSUNG CÔNG KHAI KHÔNG CHẤP NHẬN BẤT KỲ SỰ ĐẢM BẢO NGẦM ĐỊNH, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, SỰ BẢO HÀNH VỀ TÍNH THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP DÙNG CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ. SAMSUNG KHÔNG ĐẢM BẢO VỀ TÍNH CHÍNH XÁC, TÍNH HỢP LỆ, TÍNH HỢP THỜI, TÍNH HỢP PHÁP, HOẶC SỰ TOÀN Vẹn CỦA NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ ĐƯỢC CẤP ĐỂ DÙNG TRÊN THIẾT BỊ NÀY, VÀ TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, BAO GỒM CẢ TRƯỜNG HỢP CÓ SƠ SUẤT, SAMSUNG CŨNG KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM LIÊN ĐỐI, DÙ CÓ HỢP ĐỒNG PHÁP LÝ HAY RÀNG BUỘC DÂN SỰ, VỀ BẤT KỲ CHI PHÍ, PHÍ THUÊ LUẬT SƯ, NHỮNG

THIỆT HẠI TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC KÉO THEO, HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO KHÁC PHÁT SINH TỪ, HOẶC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN, BẤT KỲ THÔNG TIN NÀO CHỨA TRONG ĐÂY, HOẶC DO HẬU QUẢ CỦA VIỆC DÙNG NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ CỦA BẠN HOẶC BÊN THỨ BA, NGAY CẢ KHI ĐÃ ĐƯỢC CẢNH BÁO VỀ NHỮNG NGUY CƠ THIẾT HẠI NÀY.”

Các dịch vụ do bên thứ ba cung cấp có thể kết thúc hoặc tạm dừng vào bất kỳ thời điểm nào, và Samsung không có vai trò trong hoặc đảm bảo rằng việc cung cấp dịch vụ hoặc nội dung nào đó sẽ tiếp tục trong một khoảng thời gian nhất định. Các dịch vụ và nội dung do bên thứ ba cung cấp qua hệ thống mạng hoặc cơ sở truyền tín hiệu mà Samsung không có quyền kiểm soát. Ngoài khuôn khổ chung của thông báo miễn trừ này, Samsung công khai từ chối bất kỳ trách nhiệm hoặc trách nhiệm liên đới nào đối với việc gián đoạn hoặc tạm ngưng cung cấp dịch vụ hoặc nội dung cho thiết bị này.

Samsung không chịu trách nhiệm hoặc trách nhiệm liên đới về dịch vụ khách hàng liên quan đến nội dung và dịch vụ mạng.

Bất kỳ thắc mắc hoặc yêu cầu vào về dịch vụ liên quan đến nội dung hoặc dịch vụ mạng cần được chuyển trực tiếp đến nhà cung cấp dịch vụ mạng hoặc nội dung tương ứng.